

THÔNG BÁO NỘI BỘ

**Chịu trách nhiệm chỉ đạo
và xuất bản**

LÂM TẤN HÒA

Ủy viên Ban TVTU

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

TÔ NÀI NẢO

NGUYỄN THỊ AN DAO

Sửa bản in

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

Chủ tịch Hồ Chí Minh
đọc Tuyên ngôn độc lập
tại Quảng trường Ba Đình
ngày 2-9-1945

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620259

Email:

trungtambtgst@gmail.com

GPXB số: 02/GP-STTTT
do Sở TT - TT Sóc Trăng
cấp ngày 22/4/2015,
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 8 - 2019

Trong số này

***Xây dựng Đảng**

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945: Niềm tự hào, nguồn sức mạnh của thời đại mới.

BBT 3

- Giá trị, ý nghĩa của những cuộc cải cách, đổi mới trong lịch sử Việt Nam.

Thanh Hà 7

- Lật mặt “anh hùng facebook” và nhóm “4 thiếu” trên mạng xã hội.

Theo QĐND 12

***Học tập và làm theo Bác Hồ**

- Luôn chăm lo cho lợi ích của nhân dân.

BBT 16

***Thông tin sinh hoạt chi bộ**

Tin trong tỉnh

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2019

19

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2019

22

Tin trong nước

27

- Điểm nhấn về phát triển kinh tế - xã hội nước ta 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2019

- Một số kết quả nổi bật trong công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019

- Phát huy truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc trong thời kỳ mới

- Cơ hội và thách thức khi Việt Nam tham gia Hiệp định Thương mại tự do và Hiệp định Bảo hộ đầu tư

Hoạt động đối ngoại - Tin thế giới	34
- Nét nổi bật về công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta 6 tháng đầu năm 2019	
- Một số hoạt động đối ngoại quan trọng của Việt Nam với các nước	
- Tình hình Biển Đông thời gian gần đây	
- Kết quả Hội nghị Thượng đỉnh G20 và những đóng góp của Việt Nam	
- Một số kết quả Hội nghị ASEAN 34 và những đóng góp của Việt Nam	
Văn bản mới	41
Quyết định số 22/2019/QĐ-TTg, ngày 26-6-2019 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ nông nghiệp.	
*Thực tiễn - Kinh nghiệm	
- Huyện Kế Sách: Những chuyển biến trong nhận thức và hành động.	<i>Thanh Hiền</i>
	42
- Người thầy hết lòng vì thế hệ trẻ.	<i>Huyền Thị Dược</i>
	46
- Tòa án nhân dân huyện Long Phú: Nỗ lực thực hiện chuẩn mực đạo đức thẩm phán.	<i>Thủy Hương</i>
	51
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Hiệu quả từ các chương trình phối hợp tuyên truyền.	<i>Anh Khoa</i>
	53
- Thành phố Sóc Trăng: Tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí.	<i>Minh Khôi</i>
	56
- Sức lan tỏa của Chiến dịch “Thanh niên tình nguyện hè”.	<i>Võ Kim Chuyên</i>
	58
- Huyện Trần Đề: Phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ kinh tế biển.	<i>Trung Dũng</i>
	61
- Công tác dân vận chính quyền tại thị xã Ngã Năm:...	<i>Thái Hòa</i>
	63
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng:...	<i>Minh An</i>
	65
- Xã Hậu Thạnh: Nông dân chung sức xây dựng nông thôn mới.	<i>Quốc Thiện</i>
	67
- Nhiều ưu đãi về thuế cho doanh nghiệp.	<i>Hải Hà</i>
	69
- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật.	<i>Song Minh</i>
	71

Kỷ niệm 74 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2019)

Cách mạng Tháng Tám năm 1945:

NIỀM TỰ HÀO, NGUỒN SỨC MẠNH CỦA THỜI ĐẠI MỚI

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám và sự kiện nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời ngày 2-9-1945 là minh chứng thuyết phục về sức mạnh của một dân tộc anh hùng, sức mạnh của tinh thần đoàn kết và ý chí độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam. 74 năm qua, thắng lợi ấy và tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn mãi là niềm tự hào, là nguồn sáng soi đường cho công cuộc đổi mới đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa, đưa đất nước không ngừng tiến bộ và phát triển.

***Hào khí Cách mạng Tháng Tám**

Tháng 9-1939, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Nhận rõ thời cơ cách mạng đang đến gần, nên tháng 11-1939, Trung ương Đảng tổ chức Hội nghị tại Bà Điểm (Hóc Môn, Gia Định). Hội nghị chỉ rõ đặc điểm cơ bản của tình hình Đông Dương và đặt nhiệm vụ chống đế quốc, giải phóng dân tộc lên trên hết.

Tháng 5-1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cùng Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị tại Pắc Bó (Cao Bằng) tiếp tục hoàn chỉnh việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng được nêu ra tại Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11-1939. Với quyết tâm phải

giành cho được độc lập, tự do, Đảng chỉ đạo tích cực xây dựng lực lượng cách mạng, trước hết là xây dựng lực lượng chính trị rộng khắp của quần chúng. Để hoàn thành nhiệm vụ đó, Đảng quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh), kêu gọi nhân dân giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, tích cực chuẩn bị lực lượng đứng về phe đồng minh chống phát xít. Cùng với xây dựng lực lượng, Đảng ta còn gấp rút chuẩn bị mọi điều kiện như đẩy mạnh xây dựng căn cứ địa, xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang, xây dựng và củng cố cơ sở đảng... nhằm tạo thế và lực cho cách mạng, sẵn sàng nổi dậy tổng khởi nghĩa giành

chính quyền khi thời cơ chín muồi.

Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bước vào giai đoạn cuối. Hồng quân Xô Viết liên tiếp giành thắng lợi quyết định trên chiến trường châu Âu, giải phóng một loạt nước ở khu vực Đông Âu và tiến thẳng vào sào huyệt và tiêu diệt phát xít Đức tại Berlin. Ngày 14-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng đồng minh vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc. Theo thỏa thuận của các nước đồng minh, sau khi phát xít Nhật đầu hàng, quân đội Anh và Tưởng sẽ vào Đông Dương để giải giáp quân đội Nhật. Trong khi đó, thực dân Pháp lăm le dựa vào đồng minh hòng khôi phục địa vị thống trị của mình; đế quốc Mỹ đứng sau các thế lực này cũng sẵn sàng can thiệp vào Đông Dương; những phần tử phản động, ngoan cố trong chính quyền tay sai Nhật đang âm mưu chống lại cách mạng.

Ở Việt Nam, ngày 9-3-1945, phát xít Nhật tổ chức đảo chính Pháp. Ngay trong đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa, thay đổi các hình thức tuyên truyền, cổ động, tổ chức và đấu tranh cho thích hợp. Do dự kiến đúng tình hình, chủ động trước thời cuộc, nên ngày 12-3-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị *“Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”*. Từ ngày 13 đến 20-4-1945, Trung ương triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định nhiều vấn đề quan trọng, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân, củng cố các chiến khu, thành lập Khu giải phóng... Ngày 16-4-1945, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị tổ chức các Ủy ban Dân tộc giải phóng các cấp và

chuẩn bị thành lập Ủy ban Giải phóng dân tộc Việt Nam (tức Chính phủ cách mạng lâm thời).

Từ tháng 4-1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ. Đầu tháng 5-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước và chuẩn bị Đại hội Quốc dân. Ngày 4-6-1945, Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập và trở thành căn cứ địa của cả nước, đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban Chỉ huy lâm thời.

Từ ngày 13 – 15-8-1945, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) khẳng định: *“Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới”* và quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và bọn bù nhìn tay sai trước khi quân đồng minh vào Đông Dương. Hội nghị đề ra ba nguyên tắc bảo đảm tổng khởi nghĩa thắng lợi, đó là: tập trung, thống nhất, kịp thời. 23 giờ ngày 13-8-1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1 hiệu triệu toàn dân tổng khởi nghĩa.

Ngày 16-8-1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào thông qua “10 chính sách lớn của Việt Minh”; thông qua “Lệnh Tổng khởi nghĩa”; quy định Quốc kỳ là cờ đỏ, chính giữa có sao vàng 5 cánh; Quốc ca là bài “Tiến quân ca”; thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương (tức Chính phủ Lâm thời) do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Cũng trong giờ phút lịch sử đó, thay mặt Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi nhân dân cả nước Tổng khởi nghĩa, trong đó chỉ rõ: *“Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng*

cho ta. Chúng ta không thể chậm trễ. Tiến lên. Tiến lên. Dưới lá cờ Việt Minh, đồng bào hãy dũng cảm tiến lên!”

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Từ ngày 14 đến ngày 18-8-1945, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và tại các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19-8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi tại Hà Nội. Ngày 23-8, khởi nghĩa thắng lợi tại Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Huế, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25-8, khởi nghĩa thắng lợi tại Sài Gòn - Gia Định, Biên Hòa, Kon Tum, Tây Ninh, Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre, Sóc Trăng,... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền. Cuộc tổng khởi nghĩa diễn ra và giành thắng lợi nhanh chóng, ít đổ máu. Chỉ trong vòng 2 tuần lễ, Tổng khởi nghĩa đã thành công khắp ba miền trong cả nước.

Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) lịch sử, tại cuộc mít tinh của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trình trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước nhân dân ta và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Ngày 2-9 trở thành Ngày Quốc khánh của nước Việt Nam. Lịch sử của dân tộc Việt Nam bước sang một trang mới, trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ.

***Viết tiếp những trang sử vẻ vang**

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước ta từ một xứ thuộc địa nửa phong kiến đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa; nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Cách mạng Tháng Tám không chỉ là mốc son chói lọi trong lịch sử dân tộc, mà còn là sự kiện mang tầm vóc thời đại, có ý nghĩa quốc tế sâu sắc, là nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với các dân tộc thuộc địa và nhân dân bị áp bức, bóc lột trên thế giới đấu tranh giành độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

74 năm qua, kể từ ngày Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đến nay, cách mạng Việt Nam đã trải qua nhiều giai đoạn với biết bao khó khăn, thách thức, nhưng tinh thần quật khởi và giá trị kinh nghiệm lịch sử của Cách mạng Tháng Tám luôn là nguồn lực bồi đắp sức mạnh cho toàn Đảng và toàn dân ta vững bước, viết tiếp những trang sử vẻ vang, hoàn thành những nhiệm vụ lịch sử của cách mạng, tạo nên nhiều bước ngoặt quan trọng, làm tròn nghĩa vụ quốc tế, đưa đất nước phát triển. Đó là cuộc kháng chiến trường kỳ, anh dũng, kiên cường chống các thế lực thực dân và đế quốc ngoại xâm, lập nên những chiến công hiển hách mà đỉnh cao là Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 chấn động địa cầu; là Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thu non sông về một mối; là công cuộc xây dựng, đổi mới và phát triển đất nước theo con đường chủ nghĩa xã hội và hội nhập quốc tế.

Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhất là trong hơn 30 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước và hội nhập quốc tế, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự đồng lòng quyết tâm của nhân dân cả nước, đất nước Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử. Từ một nước kém phát triển, Việt Nam trở thành nước đang phát triển với nền kinh tế tăng trưởng khá, kinh tế vĩ mô ổn định; chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường; văn hóa - xã hội phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm; dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng; công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và cả hệ thống chính trị được đẩy mạnh; quan hệ quốc tế ngày càng mở rộng,

đi vào chiều sâu, góp phần đưa vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới không ngừng nâng cao.

74 năm đã trôi qua, song tầm vóc, ý nghĩa thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vẫn còn nguyên giá trị và ngày càng tỏa sáng, là nguồn sức mạnh của thời đại mới - thời đại Hồ Chí Minh, thời đại của dân tộc Việt Nam anh hùng. Tự hào về lịch sử hào hùng của dân tộc, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta nguyện tiếp tục phát huy ý chí, tinh thần Cách mạng Tháng Tám, đoàn kết một lòng, phấn đấu thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. □

BBT



Quảng trường Ba Đình ngày 2-9-1945

GIÁ TRỊ, Ý NGHĨA CỦA NHỮNG CUỘC CẢI CÁCH, ĐỔI MỚI TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM

THANH HÀ

Trong lịch sử Việt Nam, có một xu hướng chính trị luôn nảy sinh và phát triển mỗi khi đất nước lâm vào cuộc khủng hoảng, hoặc khi có điều kiện, đó là xu hướng cải cách, đổi mới. Truyền thống yêu nước của nhân dân Việt Nam không chỉ thể hiện ở việc đấu tranh chống ngoại xâm, trong lao động cần cù và sáng tạo, mà còn thể hiện ở những cuộc cải cách, đổi mới để phát triển đất nước.

1. Cải cách của họ Khúc với sự nghiệp giành độc lập dân tộc

Từ cuối thế kỷ IX, ách đô hộ của Nhà Đường ở nước ta bị lật đổ, nhà Đường phải công nhận và phong Khúc Thừa Dụ làm Tiết độ sứ, cai quản chính quyền đất nước.

Năm 907, Khúc Thừa Dụ qua đời, con trai Khúc Hạo nối nghiệp cha, đảm đương trọng trách củng cố nền tự chủ còn non trẻ của đất nước. Khúc Hạo thi hành nhiều cải cách quan trọng.

Về tổ chức hành chính, Khúc Hạo chia đất nước thành các Lộ, Phủ, Châu, Giáp, Xã; một số xã ở gần nhau trước gọi là Hương thì được đổi là Giáp, mỗi Giáp có một Quản Giáp và một Phó tri Giáp để trông nom việc thu thuế.

Về kinh tế, Khúc Hạo sửa lại chế độ điền tô, thuế và lực dịch (phải làm không công cho bọn bóc lột).

Những cải cách của Khúc Hạo đã làm đổi mới bước đầu bộ mặt chính trị của nước ta lúc bấy giờ. Qua đó có tác dụng và ý nghĩa lớn trong công cuộc

xây dựng một chính quyền tự chủ, một quốc gia độc lập, thống nhất tách khỏi phạm vi thế lực của chính quyền phong kiến Trung Quốc.

2. Cuộc canh tân đất nước của các vị hoàng đế triều Lý - Đổi mới triều đại, đổi mới đế đô, đổi mới xã hội

Cuối thời tiền Lê, nước ta lâm vào khủng hoảng sâu sắc. Cuối năm 1009, Lý Công Uẩn được triều đình suy tôn làm vua.

Công cuộc canh tân đất nước của các vị Hoàng đế thời Lý được mở đầu bằng “*Chiếu dời đô*” từ kinh thành Hoa Lư (Ninh Bình) về thành Đại La của Lý Thái Tổ vào đầu năm 1010. Ông đã đổi mới tư duy, nhận thức tư tưởng về vị trí, vai trò kinh đô của đất nước.

Về mô hình nhà nước, nhà Lý thực hiện một số biện pháp cải tổ nhằm làm cho chính quyền hoàn chỉnh hơn và có hệ thống quy củ, chặt chẽ hơn.

Về pháp luật, năm 1042, lần đầu tiên trong lịch sử nước ta, nhà Lý ban hành *Bộ luật Hình thư*, mở đầu cho

việc nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật.

Về chính sách xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam trung đại, các vua nhà Lý thực hiện chính sách “Ngụ binh ư nông” (gửi binh ở nông) trong tuyển quân và trong xây dựng quân đội, kết hợp chặt chẽ giữa hai nhiệm vụ làm kinh tế với quốc phòng.

Về văn hóa tư tưởng và giáo dục, Nhà Lý coi trọng giáo dục nho học để đào tạo nhân tài cho quốc gia. Sự ra đời của bộ “Đại Việt sử ký toàn thư” vào năm 1272 do Lê Văn Hưu và một số sử thần biên soạn cũng là biểu hiện cao của sự phát triển văn hóa.

Về kinh tế, trước hết và quan trọng hơn hết là việc chuyển dần công hữu ruộng đất thành tư hữu, tạo điều kiện đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế hàng hóa - tiền tệ. Các vua triều Lý còn thực hiện “Khoan sức cho dân”, như chưa đánh thuế thân, mà chỉ đánh thuế đinh theo sở hữu ruộng đất.

Kết quả của công cuộc canh tân đất nước thời Lý đã làm hình thành và phát triển nền văn hóa Đại Việt, nền văn minh Thăng Long rực rỡ.

3. Cải cách xã hội của Hồ Quý Ly

Vào nửa cuối thế kỷ XIV, đất nước ta đứng trước cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Năm 1400, Hồ Quý Ly chiếm ngôi nhà Trần, đặt Quốc hiệu nước là Đại Ngu và thực thi nhiều chính sách cải cách đất nước.

Về chính trị, Hồ Quý Ly loại bỏ dần tầng lớp quý tộc tôn thất nhà Trần khỏi bộ máy chính quyền trung ương, thay thế dần bằng tầng lớp nho sĩ trí thức.

Về quân sự, Hồ Quý Ly định lại binh chế, chỉnh đốn quân đội và xây

dựng hệ thống phòng thủ quốc gia với nhiều công trình kĩ thuật quân sự khá lớn.

Về kinh tế - xã hội, trước tiên là cải cách quan hệ sở hữu tư liệu sản xuất, chủ yếu là quan hệ ruộng đất bằng chính sách “Hạn điền”, nhằm hạn chế chiếm hữu lớn về đất đai của quý tộc phong kiến.

Hồ Quý Ly còn cải cách quan hệ sở hữu sức lao động bằng biện pháp “Hạn nô” nhằm đánh vào cả thể và lực của phong kiến quý tộc.

Về văn hóa - giáo dục, tư tưởng cải cách của Hồ Quý Ly được thể hiện từ năm 1392, hạ thấp vai trò của Khổng Tử, đề cao Chu Công, phê phán Nho gia.

Cải cách Hồ Quý Ly có ý nghĩa mở đầu cho một bước phát triển mới trong lịch sử Việt Nam thời kỳ trung đại.

4. Cải cách của vua Lê Thánh Tông - Xây dựng một nhà nước phong kiến thịnh trị

Vua Lê Thánh Tông lên ngôi năm 1460 khi đất nước đứng trước những khó khăn, thử thách có nguy cơ đẩy xã hội cuối thời Trần. Lê Thánh Tông đã tiến hành hàng loạt chính sách và biện pháp có ý nghĩa như là một cuộc cải cách.

Về hành chính, cải cách trước tiên là bỏ đơn vị hành chính trấn, lộ, cả nước được đặt thành 13 đạo. Chính quyền trung ương là cấp thừa tuyên. Dưới thừa tuyên là cấp phủ, huyện, châu. Dưới cấp phủ, huyện, châu là các đơn vị cơ sở lớn, nhỏ được quy định theo đặc điểm của nơi cư trú.

Để quản lý đất đai, Lê Thánh Tông cho hoạch định biên giới cùng giới mốc địa lý và việc xây dựng bản đồ.

Lê Thánh Tông thực hiện việc cải

tổ bộ máy nhà nước bằng chế độ tuyển chọn chặt chẽ, chủ yếu thông qua thi cử, xét tuyển. Vua trực tiếp điều hành bộ máy nhà nước là tổng chỉ huy quân đội, chia nhỏ và thống nhất tên gọi các đơn vị hành chính trong cả nước. “*Lê triều hình luật*” (còn gọi là *Luật Hồng Đức*) ban hành năm 1483, là bộ luật tiến bộ nhất trong thời đại phong kiến ở nước ta.

Về kinh tế, các chính sách “*lộc điền*” và chế độ “*quân điền*” đã có tác dụng củng cố bộ máy quân chủ quan liêu, phát triển giai cấp địa chủ, ngăn cấm được sự thành lập và phát triển chế độ điền trang và sự bóc lột nông nô, nô tỳ, củng cố và mở rộng quan hệ sản xuất địa chủ - tá điền là nền tảng của chế độ quân chủ quan liêu.

Về văn hóa - xã hội, vua Lê Thánh Tông rất coi trọng Quốc sử. Chính nhà vua đề xuất và tuân theo những quy định về trách nhiệm và quyền hạn của sử quan...

Những cải cách hành chính của Lê Thánh Tông là nhân tố quyết định tạo nên triều đại phong kiến nhà Lê huy hoàng, thịnh trị nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam.

5. Cải cách của Trịnh Cương - Giải pháp tình thế có hiệu lực

Từ đầu thế kỷ XVIII về sau, những dấu hiệu suy thoái của xã hội Đàng Ngoài ngày càng được bộc lộ.

Trịnh Cương nắm giữ chính quyền trong những năm 1709 - 1729, là thời kỳ bình yên, đã tạo điều kiện thuận lợi để ông thực hiện cải cách trên các lĩnh vực.

Về hành chính, Trịnh Cương cho tổ chức “*Lục phiên*” để giám sát “*Lục bộ*”. Lục phiên ra đời là khâu đột phá trong tổ chức hành chính, tạo điều kiện

cho chúa Trịnh nhanh chóng thu tóm quyền lực các mặt về kinh tế - tài chính, quân sự là những lĩnh vực quan trọng hàng đầu của quốc gia.

Về tài chính, được thể hiện tập trung ở chính sách *quân điền* và *tô thuế*. Chính sách quân điền thể hiện sự ưu đãi của phủ chúa đối với quan lại, binh lính và các hạng chức sắc trong làng xã.

Về tô thuế, năm 1716 Trịnh Cương bỏ phép “*bình lệ*” trong chính sách thuế má tạp dịch. Năm 1722, quy định thể lệ làm hộ tịch và đặt thành thể thức lâu dài và bắt đầu định phép *tô, dung, điệu* phỏng theo phép *tô, dung, điệu* thời Đường. Đến năm 1728, Trịnh Cương đề ra chính sách thuế rất chi tiết, cụ thể, đánh thuế cả đến đất cằn cỗi.

Cải cách của Trịnh Cương đã đem lại một số kết quả: Tạm thời giải quyết được khó khăn về tài chính, củng cố được kỷ cương, trật tự xã hội; giảm bớt được nạn đói khổ của nông dân; tăng cường thêm một bước phát triển xã hội theo xu thế thời đại, đó là thúc đẩy xu hướng tư hữu hóa ruộng đất, phát triển kinh tế hàng hóa - tiền tệ. Tuy còn một số mặt hạn chế, nhưng xét về ý nghĩa lịch sử, thì cải cách của Trịnh Cương đã để nhiều kinh nghiệm đáng trân trọng.

6. Cải cách mạnh mẽ của Quang Trung trên nhiều lĩnh vực

Sau khi thống nhất đất nước, Quang Trung đã thực hiện cuộc cải cách để đưa quốc gia vượt khỏi cuộc khủng hoảng trầm trọng trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội.

Về kinh tế, năm 1789, Quang Trung đã ban bố “*Chiếu khuyến nông*”, đề ra những biện pháp tích cực để giải quyết nạn lưu vong và tình trạng ruộng đất bỏ hoang. Về công thương nghiệp,

Quang Trung chủ trương phát triển công thương nghiệp trong nước và mở rộng quan hệ ngoại thương.

Về chính trị, quốc phòng, Quang Trung ra sức xây dựng một chính quyền phong kiến mới tập trung mạnh, tiến bộ với ý thức quản lý đất nước trên một phạm vi rộng lớn. Trong công cuộc xây dựng chính quyền mới, Quang Trung rất chú trọng “*Cầu hiền tài*”. Qua đó Quang Trung đã tập hợp được nhiều sĩ phu có năng lực, thành tâm theo đuổi sự nghiệp của phong trào.

Quang Trung đã ban hành chính sách *Khuyến học* mở rộng chế độ học tập, thi cử.

Quang Trung chủ trương xây dựng một đội quân hùng mạnh, nhằm trấn áp những thế lực đối kháng trong nước.

Về văn hóa, Quang Trung có ý thức bảo vệ các di sản văn hóa dân tộc và chú ý phát triển vốn nghệ thuật dân gian cổ truyền. Hai chính sách giáo dục lớn nhất của Quang Trung là trọng dụng chữ Nôm và mở rộng trường học.

Những cải cách của Quang Trung có nhiều mặt tích cực thể hiện một tư tưởng tiến bộ nhằm đưa đất nước nhanh chóng vượt qua cuộc khủng hoảng kéo dài để vươn lên sánh vai cùng các quốc gia phát triển đương thời. Những chính sách cải cách đó đã tạo khả năng mở đường cho sự giàu mạnh, phát triển của đất nước, dân tộc. Tiếc rằng, công cuộc cải cách chỉ mới thực hiện được 4 năm thì Quang Trung đột ngột qua đời, hoài bão xây dựng đất nước giàu mạnh phải dở dang.

7. Cải cách hành chính của Minh Mạng

Cải cách hành chính của Minh Mạng có quy mô sâu rộng, mà di sản tích cực cũng như tiêu cực còn lưu lại

khá nhiều cho đến ngày nay.

Về hành chính, Minh Mạng đã thực hiện những cải cách trong việc tổ chức và hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước. Đứng đầu triều đình là nhà vua nắm mọi quyền hành. Giúp việc và tham mưu cho nhà vua có một số cơ quan như: Nội các, Cơ mật viện, Đô sát viện.

Các đơn vị hành chính cấp thành, trấn bị bãi bỏ, thống nhất tên gọi các đơn vị hành chính cấp trung gian trong cả nước là *liên tỉnh* và *tỉnh*, bãi bỏ cả tên gọi *doanh* ở miền Trung.

Về quân sự, tùy tình hình, mỗi tỉnh đều có một Lãn binh hoặc một Lãn binh và một Thủy sư lãn binh.

Hệ thống quan lại ở phủ, huyện, châu, tổng, xã cũng được thống nhất.

Minh Mạng còn cho thi hành phép chia lại ruộng. Tuy nhiên, kết quả rất hạn chế.

Với cải cách của Minh Mạng, nhà nước quân chủ quan liêu chuyên chế Nguyễn là một nhà nước mạnh ở khu vực Đông Nam Á. Tuy nhiên, đó là một nhà nước quân chủ tập trung quan liêu chuyên chế nặng nề, không còn phù hợp với xu thế của thời đại, yêu cầu của lịch sử nước ta bấy giờ. Từ đó đưa đến hậu quả mất lòng dân; không củng cố được khối đoàn kết toàn dân tộc chung quanh nhà nước mà ngược lại, làm cho nhà nước trở nên bảo thủ, trì trệ, kìm hãm sự phát triển của đất nước; làm cho dân tộc không hòa nhập được với thế giới bên ngoài.

8. Một số nội dung cải cách của các sĩ phu cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX

Vào nửa cuối thế kỷ XIX, một số nho sĩ, trí thức, quan lại thức thời đã gửi lên triều đình những bản điều trần

đề nghị cải cách như Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn Lộ Trạch, Đặng Huy Trứ, Phạm Phú Thứ, Bùi Viện... Nhưng tất cả các bản điều trần đó, do những hạn chế chủ quan và khách quan đều không được triều đình nhà Nguyễn thực hiện.

Sang đầu thế kỷ XX, chịu ảnh hưởng các trào lưu tư tưởng tư sản, các sĩ phu yêu nước thấy không thể nào tự lực đánh đuổi Pháp nếu không trông chờ vào viện trợ nước ngoài. Đó là Nhật Bản - một nước “đồng văn, đồng chủng”, lại là nước tiên tiến. Do đó, đã hình thành phong trào sang Nhật học, Phong trào Đông Du rất sôi nổi kéo dài từ 1904 - 1908, thành lập Hội Duy Tân (1904). Sau mấy năm hoạt động, Phong trào Đông Du và cuộc vận động cứu nước của Duy Tân Hội mặc dù rất sôi nổi, rộng khắp của cụ Phan Bội Châu đã tan rã do sự cấu kết giữa Pháp và Nhật. Năm 1907, Đông Kinh Nghĩa Thực được thành lập, thúc đẩy mạnh mẽ cuộc cách mạng dân trí. Hội Duy Tân trong những năm 1904 - 1911 thực sự đóng vai trò như một đảng chính trị, đã phát động được phong trào yêu nước mạnh mẽ trong toàn quốc, tập hợp được một lực lượng kháng Pháp khá đông đảo, chuẩn bị tinh thần cho phong trào cách mạng sắp tới.

Cùng thời, xu hướng cải cách của cụ Phan Châu Trinh cũng xuất hiện. Cụ Phan Châu Trinh chủ trương trước mắt chưa nên đặt nhiệm vụ khôi phục chủ quyền quốc gia, độc lập dân tộc, mà nhiệm vụ cấp bách là phải: Chấn dân khí, khai dân trí, hậu dân sinh. Cụ yêu cầu chính quyền thuộc địa sửa đổi chính sách cai trị hiện hành để có thể giúp nhân dân Việt Nam từng bước tiến đến văn minh. Cụ đề cao

phương châm “Tự lực khai hóa”, vận động những người cùng chí hướng thức tỉnh dân chúng, tuyên truyền tư tưởng dân quyền...

Tóm lại, do những điều kiện chủ quan và khách quan khác nhau đã làm cho các đề nghị cải cách hay các phong trào đó đều bị thất bại.

9. Công cuộc đổi mới toàn diện đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo

Bước vào những năm 80 của thế kỷ XX, đất nước ta đứng trước những thuận lợi cơ bản, nhưng cũng có nhiều mặt phức tạp, khó khăn, đòi hỏi Đảng và Nhà nước ta phải thực hiện công cuộc đổi mới.

Đường lối đổi mới đất nước được Đại hội VI (12-1986) đề ra và các Đại hội sau của Đảng đã điều chỉnh, bổ sung và phát triển.

Trong thực hiện đổi mới đất nước, Đảng chủ trương phải đổi mới toàn diện, đồng bộ từ nền kinh tế, chính trị đến tư tưởng, văn hóa.

Đường lối đổi mới toàn diện đất nước đã thực sự đi vào cuộc sống của cả dân tộc và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa rất quan trọng.

Từ các cuộc cải cách, đổi mới trong lịch sử Việt Nam, có thể rút ra mấy nhận thức như sau: *Thứ nhất*, cải cách để đổi mới là một công việc cực kỳ khó khăn, đòi hỏi phải có đường lối, chủ trương, nội dung đáp ứng yêu cầu của lịch sử ở mỗi thời điểm khủng hoảng. *Thứ hai*, công cuộc cải cách để đổi mới đất nước nhất thiết phải tiến hành toàn diện, đồng bộ, nhưng phải có bước đi thích hợp, hình thức và phương thức thực hiện phải phù hợp với thực tế, với truyền thống dân tộc, đặc điểm của đất nước và nguyện vọng của nhân dân. □

LẬT MẶT “ANH HÙNG FACEBOOK” VÀ NHÓM “4 THIẾU” TRÊN MẠNG XÃ HỘI

Những năm gần đây, trước sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin, cùng với những tiện ích hữu hiệu, mạng xã hội, mạng internet cũng mang đến không ít hệ lụy nguy hại. Trong đó có việc một bộ phận cán bộ, đảng viên (CB-ĐV) tham gia viết bài, phát ngôn, bình luận... thể hiện quan điểm sai trái, lệch chuẩn, cố tình bóp méo sự thật vì mục đích tư lợi cá nhân và lợi ích nhóm. Cùng với đó, không ít CB-ĐV do nhiều nguyên nhân khác nhau đã vô tình cổ xúy, thích, chia sẻ thông tin sai sự thật, gây bất lợi và ảnh hưởng xấu đến thành quả và tiến trình cách mạng. Đây thực chất là một căn bệnh mới phát sinh ở CB-ĐV, nhưng hậu quả đáng sợ gây ra đã được kiểm chứng trên thực tế, với xu hướng “lây lan” rất đáng báo động.

Tại hội nghị giao ban báo chí mới đây, Ban Tuyên giáo Trung ương và các cơ quan chức năng tiếp tục công khai phê bình các tài khoản facebook của một số CB-ĐV vốn “có tên tuổi” vì đã đăng tin, viết bài sai sự thật, không đúng với quan điểm, chủ trương của Đảng; gây phương hại đến tình hình chung của đời sống xã hội và tâm lý nhân dân.

Đáng nói là chủ các tài khoản cá nhân này vốn là những CB-ĐV hưu

trí “khá nổi tiếng”, từng giữ vị trí lãnh đạo, cương vị công tác quan trọng; lại có học hàm, học vị khá cao và nhất là có “uy tín” trên MXH. Những người này đã nhiều lần vi phạm, được nhắc nhở, phê bình nghiêm khắc, nhưng vẫn cố tình tiếp diễn với tính chất, mức độ ngày càng nguy hại; thể hiện thái độ bất chấp quy định pháp luật; thiếu thiện chí hợp tác với cơ quan chức năng; tỏ rõ cực đoan thông qua những nhận định, đánh giá mang nặng tư tưởng cá nhân, với thiên hướng tiêu cực. Họ tự nhận bản thân là hiền tài, cho mình cái quyền được “phán xử” mọi vấn đề nảy sinh từ thực tiễn xã hội; tỏ vẻ có kiến thức uyên thâm, năng lực bề trên đủ khả năng răn dạy, chỉ bảo đội ngũ CB-ĐV đương chức phải thay đổi thế này, thế nọ cho hợp với luân thường đạo lý và tuân mệnh lòng dân.

Việc góp ý cho các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, việc phát huy trí tuệ vì trọng trách “quốc thái, dân an” là cần thiết, đáng quý. Thế nhưng, đáng phê bình ở đây là văn phong của các chủ tài khoản này luôn thể hiện rõ thái độ trịch thượng, lời lẽ vô văn hóa, nội dung sai lệch, phiến diện. Các chủ tài khoản này tuy hoạt động có tính chất độc lập, được thẩm định là những người không bắt

tay với các thế lực thù địch chống phá cách mạng; tuy nhiên, với mục đích thiếu tinh thần xây dựng, lật lọng, mưu cầu lợi ích riêng nên họ cũng ít nhiều bóp méo sự thật, “bôi đen”, xuyên tạc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; cố tình nói xấu, vu khống, làm sai lệch những chuẩn mực giá trị tốt đẹp của chế độ mà CB-ĐV và nhân dân ta đang nỗ lực vun đắp, xây dựng.

Với những biểu hiện “ảo” trên MXH, như: Không ngại đấu tranh, thẳng thắn phê bình, tố về anh hùng thời cuộc, ra tay “cứu độ chúng sinh”; ban hiến nhiều kế sách vĩ mô, to tát... vì sự nghiệp cách mạng, nên họ thường sính danh và tự phong là những “anh hùng facebook”. Thực chất, đây là những CB-ĐV đã ít nhiều “tự diễn biến”, rơi vào cực đoan, bất mãn; mắc bệnh chủ nghĩa cá nhân thuần túy, bị ảo tưởng về năng lực và sức mạnh bản thân, biểu hiện kiêu ngạo cộng sản và thích được làm người nổi tiếng, sính khoe mẽ...

Những hành động mà các CB-ĐV kiểu “anh hùng facebook” thực hiện trên MXH là rất nguy hại; dễ gây ra hiểu nhầm, làm sai lệch sự thật; ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, danh dự của Đảng, tổ chức, đơn vị; gây cản trở và làm chậm tiến trình thực hiện chủ trương, đường lối đổi mới, xây dựng đất nước. Thế nhưng, nó càng nguy hại hơn khi trên không gian mạng lại xuất hiện thêm một bộ phận CB-ĐV vô tình cổ xúy, tán dương, ngợi ca, ủng hộ, thích, chia sẻ, tạo sự lan tỏa rộng khắp các nội dung, thông tin tiêu cực mà những “anh hùng facebook” sáng tạo, khởi

phát trên MXH; dẫn đến tư tưởng, tâm lý xã hội bất ổn và gián tiếp tạo ra các nguy cơ gây mất an toàn chính trị - xã hội ngoài đời thực.

Thực tiễn đã kiểm chứng điều đó. Qua khảo sát thực tế thấy rằng: Một trong những nguyên nhân dẫn đến các cuộc biểu tình gây rối an ninh chính trị nguy hại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và một số địa phương trong cả nước vào tháng 6-2018, xuất phát từ chính những tác động tiêu cực của MXH. Theo đó, cùng với hàng loạt âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng được lực lượng thù địch chuẩn bị từ trước, cộng với ý kiến phiến diện, trái chiều của một vài cán bộ “có tên tuổi” đưa lên MXH về Dự thảo Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Bắc Vân Phong và Phú Quốc (lúc bấy giờ); quy chụp rằng “Đảng, Chính phủ Việt Nam bán đất tại 3 vị trí chiến lược là Vân Đồn, Bắc Vân Phong và Phú Quốc cho nước ngoài với thời hạn 99 năm” đã tạo ra làn sóng phản ứng dữ dội trên không gian mạng. Điều đáng lo ngại là một số bài viết về dự luật này đăng tải trên các trang mạng không chính thống, không bảo đảm về độ chính xác lại được nhiều người, trong đó có không ít CB-ĐV chia sẻ, khi mà chính họ cũng chưa tìm hiểu sâu về dự thảo luật, chưa thẩm định thông tin. Trước những phát ngôn không đúng về dự luật, có màu sắc chống phá cách mạng, cố tình bóp méo sự thật, nhưng một số CB-ĐV thiếu hiểu biết vẫn hồn nhiên chia sẻ, tích cực “luận bàn thế sự” theo kiểu “thầy bói xem voi”, đã vô hình trung tạo ra những luồng dư luận xã hội tiêu cực trên

MXH và đời sống tâm lý cộng đồng.

Hoặc cách đây không lâu, TP.Hà Nội xin ý kiến về chủ trương mở rộng đường vành đai 3 (đường trên cao), đoạn kéo dài từ Hồ Tùng Mậu đi cầu Thăng Long. Chỉ việc nên di chuyển hàng cây xà cừ cổ thụ bằng cách nào và đi đâu đã xuất hiện không ít “chuyên gia đầu ngành” và không ít CB-ĐV có vị trí, chức tước (ở các vùng, miền khác nhau trong cả nước) hùng hồn nêu chính kiến, lớn tiếng phê phán, lên án, rồi “chỉ đạo, dạy bảo” tập thể Đảng bộ TP.Hà Nội phải thế này, thế kia. Dư luận cũng vì thế mà được một phen sôi sình sịch, trong khi chủ trương của TP.Hà Nội là hoàn toàn đúng đắn; người dân địa phương bày tỏ sự đồng thuận, nhất trí rất cao, vì đó là việc làm có lợi cho nhân dân, có ích cho Thủ đô và đất nước.

Như vậy, từ số ít các đối tượng “anh hùng facebook” tuy là chủ thể khơi mào cho những quan điểm, tư tưởng sai lệch, nhưng chính sự mơ hồ, mất cảnh giác của một bộ phận CB-ĐV mới là nguyên nhân chính vô hình trung tiếp tay, châm ngòi cho các điểm nóng, sự vụ, sự việc diễn ra phức tạp trên không gian mạng. Cùng với đó, hệ quả lan truyền tiêu cực trên MXH đã khiến không ít người sử dụng tài khoản cá nhân có cảm giác: Cứ vào MXH là thấy toàn nghịch cảnh, chuyện sai trái; xã hội đầy rẫy màu đen; tương lai đất nước trở nên u ám; cuộc sống bế tắc, túng quẫn.

Nhìn nhận dưới góc độ tâm lý xã hội thấy rằng, nhóm CB-ĐV vô tình bị lôi kéo, hòa theo những ý kiến phản động, hoặc “tối kiến” của nhóm “anh hùng facebook” là những đối

tượng bị rơi vào một trong các biểu hiện “4 thiếu” (thiếu tỉnh táo, thiếu thông tin, thiếu kiến thức và thiếu trách nhiệm). Trong đó, **thiếu tỉnh táo** có nghĩa là bản lĩnh không vững vàng, non nớt về chính trị; tâm lý a dua, hiếu kỳ, cách nhìn phiến diện, thiếu cận... **Thiếu thông tin**: Việc nắm bắt thông tin chính thống chưa được coi trọng, thiếu toàn diện, biểu hiện chủ quan, cảm tính; thấy cây không thấy rừng; thấy một mặt, một bộ phận mà không thấy đại cục, toàn diện... **Thiếu kiến thức**: Ít vốn lý luận; thế giới quan, phương pháp luận chưa sâu sắc toàn diện; hiểu biết chính trị và kiến thức tổng hợp ít ỏi, khuyết thiếu; kinh nghiệm non nớt, không sâu rộng... Và cuối cùng là **thiếu trách nhiệm**: Cán bộ vô tổ chức, ý thức kỷ luật thấp; không biết tự đặt vấn đề, tự suy nghĩ, lập luận xem mình có nên hay không nên thực hiện một thao tác, thể hiện một quan điểm cá nhân lên MXH; chưa đủ khả năng thẩm định, xét xem việc làm của bản thân có lợi hay bất lợi cho tổ chức, đơn vị, bản thân.

Để tỉnh táo, sáng suốt làm tốt nhiệm vụ đấu tranh chống lại các luận điệu sai trái, các quan điểm xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, không bị tha hóa trở thành những “anh hùng facebook” hay những kẻ mắc bệnh “4 thiếu”, trước hết, mỗi CB-ĐV phải không ngừng nghiên cứu, học tập Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để củng cố vững chắc thế giới quan, phương pháp luận duy vật biện chứng trong nhận thức, phân tích, đánh giá và hoạt động thực tiễn. Phải tích cực học tập, nghiên cứu,

quán triệt đường lối, chủ trương, chiến lược, sách lược của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước trên mọi lĩnh vực, phương diện. Kết hợp chủ động nghiên cứu nâng cao năng lực chuyên môn, tạo dựng nền tảng tri thức chính trị - xã hội đúng đắn, khoa học, cách mạng; đủ trình độ, khả năng nhận diện, phản biện, đấu tranh với các thế lực thù địch, phản động trên MXH và phân định chính xác đúng - sai, tốt - xấu, bản chất - hiện tượng, chính thống - bịa đặt, sai lệch... trong “biển thông tin” chưa rõ thực hư trên MXH.

Vấn đề quan trọng nữa là đội ngũ CB-ĐV phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng và phong cách tư duy, phong cách ứng xử, làm việc khoa học, khách quan, quần chúng theo tấm gương sáng ngài Hồ Chí Minh. Từ đó, mỗi người tự hình thành, hoàn thiện kỹ năng phân tích, đánh giá, phản biện, đấu tranh vừa lịch sự, khiêm tốn, trí tuệ, thuyết phục; vừa kiên quyết, triệt để, tiến công đến cùng... Từng người phải xây dựng cho mình “hệ thống miễn dịch” vững chắc, phấn đấu trở thành người chiến sĩ đi tiên phong trên lĩnh vực đấu tranh tư tưởng chính trị; góp phần xây dựng thế trận lòng dân vững chắc trên MXH. Cùng với đó, CB-ĐV phải nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; thẳng thắn góp ý, không để đồng chí, đồng đội rơi vào “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, bị chệch hướng tư duy, sai lệch nhận thức; chủ động “kéo” đồng đội về phía tổ chức, để không bị các lực lượng chống phá mua chuộc, dụ dỗ.

Trong sinh hoạt, công tác, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính

quyền, đoàn thể phải thường xuyên làm tốt công tác giáo dục, kịp thời thông tin trao đổi, vạch trần bản chất, âm mưu, thủ đoạn từ những thông tin xấu xa, độc hại của các thế lực thù địch, phản động và sự sai lệch, sai phạm của các “anh hùng facebook” trên MXH. Đối với những đối tượng không thể áp dụng các biện pháp vận động, giáo dục cần nghiêm trị bằng kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước và các quy định hiện hành. Đặc biệt, với chức năng, nhiệm vụ của mình, cơ quan tuyên giáo cần chủ động hơn nữa trong cung cấp thông tin chính thống, hướng dẫn cơ quan, đơn vị và đội ngũ CB-ĐV chấp hành nghiêm các quy định trong sử dụng, khai thác thông tin trên MXH. Từng cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm những quy định của Đảng, Nhà nước, các quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác; nhất là phải nắm vững và tuân thủ các quy định của Luật An ninh mạng hiện hành. Mỗi CB-ĐV cần biến trang MXH, tài khoản cá nhân của mình thành một địa chỉ tin cậy, kênh thông tin, tuyên truyền thường xuyên thông tin chính thống; đồng thời chủ động, tích cực tham gia phân tích, bình luận, chia sẻ các bài viết và phản ánh, ngợi ca gương người tốt, việc tốt, mô hình mới, cách làm hay của các cơ quan, đơn vị, địa phương, để nhất quán phương châm “lấy đẹp dẹp xấu”, làm cho cái tốt, cái hay trở thành thông tin chủ đạo trên MXH. □

**Theo Nguyễn Trung Quân
(Q&ND)**

LUÔN CHĂM LO CHO LỢI ÍCH CỦA NHÂN DÂN



Yêu nước, thương dân, luôn chăm lo cho lợi ích của nhân dân là phẩm chất cao quý hàng đầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cả cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm xây dựng một Chính phủ liêm khiết, thực sự vì dân. Để đảm bảo làm được điều này, Bác yêu cầu đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước phải hết lòng phục vụ nhân dân với tinh thần “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Và để dân tin, dân yêu, Bác luôn luôn căn dặn cán bộ, đảng viên, chính quyền, đoàn thể phải dựa vào dân, phải gần gũi, sâu sát để hiểu dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, làm cầu nối của Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Những ngày này, cả nước đang hướng tới kỷ niệm 74 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam, kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và 50 năm Ngày mất của Người,

Thông báo nội bộ xin trân trọng giới thiệu mẫu chuyện “**Tháng Tám năm 1945 ở Hà Nội**” của tác giả Vũ Kỳ, được trích từ “117 chuyện kể về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - NXB CTQG”.

**Mẫu chuyện*

Đầu năm 1941, Bác Hồ về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng.

Ngày 19 tháng 8 năm 1945, Hà Nội khởi nghĩa giành chính quyền, rồi lần lượt đến các tỉnh khác trong cả nước. Cuối tháng 8 năm 1945, Thường vụ Trung ương quyết định đưa Bác về Thủ đô Hà Nội để lãnh đạo, giữ vững và củng cố chính quyền non trẻ. Lúc ấy, Bác ốm và rất gầy. Chúng tôi mua ít tim gan nấu cháo cho Bác. Nhưng có thể do không may mua phải tim của lợn gạo nên Bác lại lên cơn sốt cao.

Trên đường về Hà Nội có lúc mệt quá, Bác không đi được, anh em dùng vải và đòn tre làm cáng. Nằm trên cáng, người hầm hập nhưng Bác vẫn thấy vui vì đi tới đâu cũng thấy cờ đỏ sao vàng và đồng bào hào hứng hô vang: “Ứng hộ Việt Minh”, “Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn năm”. Chiều 25 tháng 8, về đến ngoại thành Hà Nội, Bác dừng lại ở làng Phú Gia. Chiều tối Chủ Nhật, 26 tháng 8 năm 1945 đồng chí Trường Chinh đến đón Bác. Hà Nội hừng hực khí thế cách mạng. Khắp phố phường tràn ngập niềm hân hoan với cờ đỏ

sao vàng. Ít ai để ý đến một chiếc xe cũ, màu đen chở Bác chạy từ phía Chèm dọc theo đê Yên Phụ, xuống dốc Hàng Than qua phố Hàng Giấy rồi rẽ Hàng Mã về đến trước số nhà 35 Hàng Cân. Xe đưa Bác vào cổng sau, rồi Bác lên thẳng gác 2 nhà 48 phố Hàng Ngang. Đây là ngôi nhà 3 tầng của ông Trịnh Văn Bô, một thương gia lớn của Hà Nội và là cơ sở của cách mạng. Nhà xây chắc chắn, rất tiện cho công tác bảo vệ. Tầng 1 và tầng 3 chủ nhà dành để ở và bán hàng. Còn tầng 2 dành cho cách mạng. Lúc này, chủ nhà chưa biết người cách mạng đó chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đi lên, đi xuống nhiều chủ nhà chỉ thấy một cụ già dáng người gầy nhưng nhanh nhẹn, có đôi mắt sáng lạ thường. Sau này chủ nhà mới biết ngôi nhà của mình có vinh dự được đón tiếp Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngay chiều tối hôm sau, 27 tháng 8, tôi (tức Vũ Kỳ) được Trung ương chọn làm thư ký cho Bác. Bác thân mật hỏi tôi:

- Chú tên gì?

Tôi thưa:

- Cháu tên Cần ạ (tên của tôi hồi đó).

Có lẽ tôi xúc động nói không rõ nên Bác nghe thành Cần, Bác triu mến bảo:

- Cần à, Cần là cần thận. Rất tốt.

Sáng hôm sau, Bác lại hỏi tên tôi, tôi thưa rất rõ:

- Cháu là Cần ạ.

Bác tỏ ra rất vui và nói ngay:

- Cần thì càng tốt. Cần là cần, kiệm, liêm, chính.

Đó cũng là niềm mong muốn của Bác về phẩm chất, đạo đức của người cán bộ mà những năm sau này mỗi dịp gặp cán bộ, mỗi khi đến thăm các lớp huấn luyện, Bác đều căn dặn mọi người

phải thực hiện cần kiệm, liêm, chính.

Trong căn nhà 48 phố Hàng Ngang, chủ nhà dùng căn phòng phía sau trên tầng 2 làm phòng ăn. Giữa phòng kê một chiếc bàn gỗ dài và to, quanh bàn có 8 chiếc ghế tựa đệm mềm. Bác dùng bàn này để làm việc với các đồng chí Thường vụ Trung ương. Cuối phòng kê một chiếc bàn tròn. Nơi đây Bác dùng làm bàn ăn. Trong cuộc sống hàng ngày, Bác không dành cho mình một sự ưu đãi nào. Bác là tấm gương sáng về đức tính giản dị của người cán bộ cách mạng. Bác thường ngồi làm việc trên chiếc bàn kê sát tường bọc dạ xanh màu lá mạ vừa đủ để tập giấy bút và chiếc máy chữ nhỏ Bác mang từ chiến khu về. Trong những ngày này, Bác dành nhiều thời gian và tâm trí cho việc soạn thảo bản Tuyên ngôn Độc lập. Hàng ngày Bác dậy sớm tập thể dục sau đó ngồi vào bàn và đánh máy luôn bản thảo. Ban đêm, Bác cũng thức rất khuya, trầm ngâm suy nghĩ về những nội dung trong bản thảo Tuyên ngôn Độc lập. Sáng 29 tháng 8, Bác chuyển đến Bắc Bộ phủ làm việc, ở đây Bác tiếp tục hoàn chỉnh bản Tuyên ngôn Độc lập. Sau mấy ngày sốt, tuy sức khoẻ giảm sút trông thấy, nhưng sức làm việc của Bác thì vẫn phi thường. Đêm 29 tháng 8, Bác thức khuya hơn bình thường vì ngày 2 tháng 9 đã cận kề. Bác viết rồi lại sửa. Những lúc suy nghĩ căng thẳng nhất Bác thường đặt tay lên trán và đôi mắt sáng khi thì nhìn những dòng chữ như có hồn vừa được viết ra, khi thì nhìn vào đèn tối như tìm một điều gì đó mà chỉ riêng Bác mới hiểu.

Cho đến ngày 30 tháng 8, bản Tuyên ngôn Độc lập được dự thảo xong. Bác đưa ra tranh thủ ý kiến các đồng chí Trung ương.

Sáng 31 tháng 8, Bác hỏi tôi:

- Chú Cần có biết Quảng trường dự định họp mít tinh như thế nào không?

Rồi Bác bảo tôi vẽ phác bản đồ cho Bác. Xem bản đồ xong. Bác hỏi:

- Liệu được bao nhiêu người?

Tôi thưa với Bác:

- Được vài chục vạn người đấy ạ.

Bác hỏi tiếp:

- Thế các chú định bố trí để đồng bào đi vệ sinh ở đâu?

Tôi sững sờ trước câu hỏi của Bác và lúng túng không biết trả lời thế nào, thì Bác nói tiếp:

- Việc nhỏ, nhưng nếu không chú ý bố trí cho tốt thì rất dễ mất trật tự. Chú có biết không, ở Hương Cảng, công nhân lao động biểu tình thì Chính quyền Anh chưa giải quyết, nhưng khi công nhân công ty vệ sinh đình công thì Chính quyền Anh phải giải quyết ngay. Vì đã có tuần giải quyết chậm, rác rưởi bắn thủ ngập đường phố.

Tiếp đó, Bác dặn tôi nói với Ban Tổ chức nếu trời có mưa thì kết thúc mít tinh sớm hơn, tránh cho đồng bào khỏi bị ướt, nhất là đối với các cụ già và các cháu nhỏ.

Thật hạnh phúc biết bao cho nhân dân Việt Nam khi được biết vị đứng đầu Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa non trẻ chỉ trước khi đọc bản Tuyên ngôn Độc lập vài giờ vẫn chăm lo đến những cái nhỏ nhất trong đời sống.

Ngày 2 tháng 9 năm 1945 đi vào lịch sử dân tộc Việt Nam như một mốc son chói lọi: Khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tại Quảng trường Ba Đình, khi đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, đến đoạn tố cáo tội ác của phát xít Nhật, cả biển người im phăng phắc. Nghe đồng bào nghe mình nói tiếng

Nghệ An không rõ và quên cả mình là Chủ tịch nước đang trịnh trọng đọc Tuyên ngôn Độc lập, Bác ngừng đọc cất tiếng hỏi rất thân mật:

- Đồng bào nghe rõ tiếng tôi không?

Tiếng trả lời: “Có” như sấm dậy. Chưa bao giờ và chưa ở đâu, người ta lại thấy tình cảm giữa lãnh đạo cao nhất và dân chúng gần gũi và thân thương đến thế! Kết thúc cuộc mít tinh, ra về nhưng mọi người vẫn như nhìn thấy ánh mắt, vẫn như nghe thấy giọng nói ấm áp và hiền hậu của Bác.

****Học và làm theo Bác***

Tư tưởng trọng dân, gần dân, thân dân, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, vì nhân dân quên mình, chăm lo đến lợi ích của dân là tư tưởng lớn, mang tính văn hóa, nhân văn, nhân đạo cao cả và tính cách mạng, tính nhân dân sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Học và làm theo Bác Hồ, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức cần phải “nhận rõ phải, trái. Giữ gìn lập trường. Tận trung với nước, tận hiếu với dân”, phải kiên định mục tiêu như Người khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ, bao nhiêu lợi ích đều vì dân, bao nhiêu quyền hạn đều của dân”, “Mọi công việc đều vì lợi ích của dân mà làm”, “Quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”.

Để mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân, trước hết, các cấp, các ngành phải có chủ trương, nghị quyết đúng đắn, phù hợp và có đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự là công bộc của dân, thật sự “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, như lời căn dặn trong Di chúc của Người trước khi đi xa: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”.□

BBT

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 7-2019

*Nông nghiệp

Trong 7-2019 tháng, toàn tỉnh đã xuống giống lúa 352.728ha, đạt 89% kế hoạch (KH); thu hoạch 214.283ha với tổng sản lượng 1,37 triệu tấn, đạt 69% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 2,9% so cùng kỳ. Tình hình tiêu thụ lúa Hè thu tương đối ổn định, tuy nhiên giá lúa giảm bình quân từ 600 - 1.300 đồng/kg so tháng trước.

Sản xuất rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây ăn trái tương đối thuận lợi, giá bán tăng so tháng trước; riêng giá nhãn xuống cơm vàng của thị xã Vĩnh Châu giảm 15.000 đồng/kg, do vào mùa thu hoạch.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, với tổng đàn gia súc 291.580 con (giảm 5,2% so cùng kỳ) và đàn gia cầm trên 7 triệu con (tăng 7%). Tuy nhiên, chăn nuôi heo những tháng đầu năm nay gặp khó khăn, do bệnh dịch tả lợn Châu Phi diễn biến phức tạp và có chiều hướng lây lan trên diện rộng. Tính đến ngày 18-7, toàn tỉnh đã phát hiện bệnh dịch tả lợn tại 434 hộ chăn nuôi với tổng đàn

9.539 con, ngành chức năng đã tiến hành tiêu hủy với tổng trọng lượng 595,5 tấn.

Toàn tỉnh thả nuôi 58.001ha thủy sản, đạt gần 80% KH; trong đó, có 42.561ha tôm nước lợ. Theo đó, đã có 3.199ha tôm nuôi bị thiệt hại (chiếm 7,5% diện tích thả nuôi, giảm 3,8% so cùng kỳ), nguyên nhân chủ yếu là do biến động các yếu tố môi trường. Giá tôm ổn định so với tháng trước. Tổng sản lượng nuôi và khai thác thủy - hải sản là 102.727 tấn, đạt 37% chỉ tiêu Nghị quyết; trong đó, sản lượng khai thác biển 35.149 tấn, đạt trên 56% chỉ tiêu.

*Công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 7-2019 tăng 7,7% so với tháng 6. Tính chung 7 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 10,3%; trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 14,2%, công nghiệp chế biến - chế tạo tăng 10,6%.

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) tháng 7 là 2.669 tỷ đồng, tăng 12% so tháng 6. Tính chung 7 tháng đầu năm, giá trị sản

xuất là 16.139 tỷ đồng, đạt 48,2% chỉ tiêu Nghị quyết và tăng 11% so cùng kỳ; trong đó, sản phẩm may mặc tăng 30,6%, tôm đông lạnh tăng 10,3%.

***Thương mại**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 7-2019 là 6.799 tỷ đồng, giảm 1,3% so tháng 6. Tính chung 7 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội là 47.128 tỷ đồng, đạt 59% chỉ tiêu Nghị quyết và tăng 14,6% so cùng kỳ.

Giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 7 đạt 75 triệu USD, tăng 2,5% so tháng trước. Tính chung 7 tháng, giá trị xuất khẩu hàng hóa là 450 triệu USD, đạt 55% KH, tăng 3,8% so cùng kỳ.

***Phát triển doanh nghiệp**

Trong tháng 7, có 27 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 1 doanh nghiệp so với tháng 6. Tính chung 7 tháng, có 201 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 9 doanh nghiệp, với tổng vốn điều lệ đăng ký là 1.444 tỷ đồng, giảm 215 tỷ đồng so cùng kỳ.

Lãnh đạo tỉnh đã tiếp và làm việc với 29 lượt nhà đầu tư trong tháng 7. Tính chung 7 tháng, tỉnh tiếp và làm việc với 111 lượt nhà đầu tư, tăng 35% so cùng kỳ; đồng thời, chấp thuận chủ trương đầu tư cho 7 dự án (gồm 4 dự án điện gió, 1 dự án kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, 1 dự án bệnh viện và 1 dự án cửa hàng xăng dầu).

***Ngân sách - Đầu tư công**

Thu ngân sách nhà nước 7 tháng là 2.578 tỷ đồng, đạt 86% dự toán; trong đó, thu trong cân đối là 2.492 tỷ đồng, đạt 84,5% dự toán.

Chi ngân sách 7 tháng là 4.478 tỷ đồng, đạt 45,3% dự toán.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 của tỉnh là 2.885 tỷ đồng. Tính đến ngày 20-7, tỉnh đã giải ngân 1.190 tỷ đồng, đạt 41% kế hoạch.

***Văn hóa - xã hội**

Trong tháng 7, các cơ quan thông tin - truyền thông trong tỉnh tiếp tục phản ánh, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của nhà nước, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh phục vụ nhu cầu thông tin của các cơ quan, đơn vị và nhân dân.

Tỉnh đã đăng cai tổ chức và tham gia thi đấu 8 giải thể dục - thể thao cấp quốc tế, quốc gia, cấp tỉnh và đạt kết quả tích cực, với 10 huy chương vàng, 7 huy chương bạc, 6 huy chương đồng.

Ngành Giáo dục - Đào tạo tổ chức chu đáo, an toàn kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2019-2020 và tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2019. Qua đó, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 của tỉnh đạt gần 97%, giảm 1,8% so với năm 2018 (cả nước là 94%, giảm 3,5%); trong đó, hệ giáo dục phổ thông đạt gần 98%, hệ giáo dục thường xuyên đạt 72%. Toàn tỉnh hiện có 270/523 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia,

chiếm 52% so với tổng số trường và đạt 86% chỉ tiêu Nghị quyết.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và phòng chống các loại dịch bệnh được tăng cường. Tính đến ngày 17-7, toàn tỉnh ghi nhận 790 người mắc bệnh sốt xuất huyết, tăng 221 người so cùng kỳ; có 378 người mắc bệnh tay chân miệng, tăng 299 người. Ngoài ra, tỉnh tiếp tục thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng; công tác khám và điều trị bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng bảo hiểm y tế.

Trong tháng 7, tỉnh đã tư vấn việc làm cho 1.292 lượt người; giới thiệu và cung ứng 223 lao động đi làm việc trong nước và 9 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; tổ chức 1 Phiên giao dịch việc làm lưu động với 8 đơn vị, doanh nghiệp tham gia.

Trong tháng 7, có khoảng 195.000 lượt khách tham quan, du lịch đến Sóc Trăng; trong đó, khách quốc tế 6.900 lượt, khách nội địa 188.100 lượt. Doanh thu du lịch trong tháng 7 là 85 tỷ đồng.

Đến tháng 7-2019, toàn tỉnh có 32/80 xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới, chiếm 40% tổng số xã xây dựng nông thôn mới; có 5 xã đạt 19/19 tiêu chí đang trình hội đồng thẩm định, 11 xã đạt 15 tiêu chí trở lên và 32 xã đạt từ 12 - 14 tiêu chí.

***An ninh - Trật tự xã hội**

Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh trong tháng 7 cơ bản được

bảo đảm, không xảy ra tình huống đột xuất, bất ngờ, phát sinh điểm nóng. Lực lượng chức năng chủ động xây dựng các phương án, kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hóa và làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; thường xuyên tấn công trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội; phối hợp thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh, an toàn các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn tỉnh.

Trong tháng 7 đã phát hiện 26 vụ vi phạm pháp luật về trật tự xã hội (giảm 3 vụ so với tháng 6), đã đấu tranh làm rõ 19 vụ; xảy ra 11 vụ tai nạn giao thông làm chết 8 người, bị thương 7 người (tương đương số vụ, tăng 1 người chết, giảm 13 người bị thương so với tháng 6).

***Thanh tra**

Ngành Thanh tra của tỉnh đã triển khai 97 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 15 tổ chức và 224 cá nhân. Qua đó, phát hiện và xử phạt 49 trường hợp vi phạm theo quy định; trong đó chủ yếu là vi phạm về trật tự an toàn giao thông, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, kinh doanh hàng giả và thuốc thú y ngoài danh mục...

Toàn tỉnh tiếp 137 lượt công dân, tiếp nhận 16 đơn khiếu nại và 1 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Theo đó, đã giải quyết 12/16 vụ khiếu nại và 1 vụ tố cáo. □

MỘT SỐ THÔNG TIN NỔI BẬT CỦA TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 7-2019

Kỳ họp thứ 14 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021

Từ ngày 8 – 10-7, HĐND tỉnh Sóc Trăng khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã tổ chức kỳ họp thứ 14. Kỳ họp đã xem xét thông qua 22 báo cáo chuyên đề và báo cáo công tác của Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực UBND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các cơ quan Tư pháp về kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019; thông báo kết quả công tác Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm và những kiến nghị của Mặt trận gửi đến kỳ họp; thông qua các tờ trình của UBND tỉnh và 22 dự thảo nghị quyết liên quan đến các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực nông nghiệp, đầu tư công, văn hóa, giáo dục, lao động, an ninh - trật tự để làm cơ sở cho UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Bên cạnh đó, kỳ họp còn nghe báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước và tổng hợp kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp này; thực hiện chất vấn và xem xét trả lời chất vấn của các thành viên UBND tỉnh đối với những vấn đề bức xúc mà đại biểu và cử tri quan tâm. Thực hiện công tác tổ chức thuộc thẩm quyền, đại biểu HĐND tỉnh đã thống nhất thông qua đơn xin

thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND tỉnh khóa IX đối với đại biểu Nguyễn Thị Thu Vân; tờ trình miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách đối với đồng chí Dương Thị Kim Thúy; xem xét, thảo luận về tờ trình giới thiệu nhân sự bầu bổ sung giữ chức Phó Chủ tịch UBND tỉnh đối với đồng chí Lâm Hoàng Nghiệp - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Với tinh thần đổi mới, dân chủ, trách nhiệm, đúng pháp luật, sau gần 3 ngày làm việc, đại biểu HĐND tỉnh đã tập trung nghiên cứu, xem xét toàn diện các kết quả kinh tế - xã hội đạt được trong 6 tháng đầu năm. Đồng thời, thảo luận, phân tích, chỉ ra những hạn chế, khó khăn, thách thức của nền kinh tế; đề xuất giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm khắc phục; xác định những nhiệm vụ trọng tâm phải tổ chức thực hiện, nỗ lực phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019. Theo đó, kỳ họp đã biểu quyết thông qua 22 nghị quyết quan trọng, trong đó có nhiều nghị quyết làm cơ sở để tỉnh đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; đồng thời, biểu quyết thông qua Nghị quyết xác nhận kết quả bầu cử (đạt 43/50 phiếu) đồng chí Lâm Hoàng Nghiệp trúng cử chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019 - 2024 thành công tốt đẹp

Trong 2 ngày 15 và 16-7, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh Sóc Trăng đã long trọng tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019-2024, với sự tham dự của 296 đại biểu đại diện các lực lượng nhân sĩ, trí thức và các cá nhân tiêu biểu trong tỉnh.

Báo cáo chính trị của Đại hội nêu rõ: Trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban MTTQ tỉnh và 35 tổ chức thành viên tỉnh có tổng số 165.000 đoàn viên, hội viên, chiếm hơn 73% dân số của tỉnh. Với nhiều phương thức hoạt động thiết thực, hiệu quả, trên cơ sở phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Ủy ban MTTQ đã huy động được hơn 868 tỷ đồng để thực hiện các chương trình an sinh xã hội, xây mới và sửa chữa 2.352 căn nhà đại đoàn kết, trao tặng quà, hỗ trợ lao động sản xuất, tặng thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo và hộ cận nghèo, hỗ trợ hộ nghèo phát triển kinh tế gia đình; phối hợp vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” để xây dựng hơn 7.400 căn nhà tình nghĩa. Qua đó, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh từ hơn 12% xuống còn hơn 8%... Phát huy thành quả đạt được, trên tinh thần “Đoàn kết - Dân chủ - Đồng thuận - Phát triển”, Đại hội đã nhất trí đề ra 8 mục tiêu trong nhiệm kỳ 2019-2024 với mức phấn đấu cao nhằm góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, xây dựng tỉnh nhà ngày càng văn minh, giàu đẹp.

Dự và chỉ đạo Đại hội, Phó Chủ

tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam - Trương Thị Ngọc Ánh đề nghị: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cần chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch; tập trung nghiên cứu, đổi mới phương thức hoạt động hiệu quả; chủ động phản ánh với các cấp ủy đảng và chính quyền giải quyết thấu đáo những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; tiếp tục thực hiện tốt và hiệu quả công tác dân tộc, tôn giáo; giám sát việc thực hiện các quy định, chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo; phát huy mạnh mẽ vai trò của người uy tín, tiêu biểu trên địa bàn tỉnh; tổ chức thành công ngày hội “Đại đoàn kết các dân tộc” hằng năm...

Đại hội đã lựa chọn, giới thiệu và hiệp thương cử 90 ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2019-2024. Đồng chí Dương Sà Kha - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, được tái cử làm Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh nhiệm kỳ 2019 - 2024. Đại hội cũng hiệp thương cử đoàn đại biểu tham dự Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Dịp này, Ủy ban MTTQ tỉnh đã đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì do Chủ tịch nước tặng; nhiều tập thể, cá nhân được UBND tỉnh tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác mặt trận nhiệm kỳ qua. Đại hội đã nhận cam kết tài trợ với tổng trị giá gần 70 tỷ đồng của các tổ chức, cá nhân để thực hiện các chương trình nhân đạo trong thời gian tới.

Họp mặt người có công tiêu biểu nhân kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27-7

Ngày 23-7, UBND tỉnh long trọng tổ chức buổi Họp mặt người có công tiêu biểu nhân kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27-7-1947 – 27-7-2019). Buổi họp mặt được kết nối trực tuyến đến 124 điểm cầu trong toàn tỉnh. Đồng chí Trương Tấn Sang - nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước đến dự và tặng quà cho người có công tiêu biểu tỉnh Sóc Trăng.

Tại buổi họp mặt, trước sự có mặt của 320 người có công tiêu biểu trong tỉnh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh - Trần Văn Chuyện cho biết: Hiện nay, toàn tỉnh có hơn 50.000 người có công với cách mạng; trong đó, có hơn 15.000 liệt sĩ, 6.500 thương binh và người hưởng chính sách như thương binh, 88 bệnh binh, 2.295 Mẹ Việt Nam Anh hùng, 49 Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, 8.968 người có công giúp đỡ cách mạng. Toàn tỉnh đã vận động xây dựng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được trên 140 tỷ đồng, Trung ương hỗ trợ trên 255 tỷ đồng, cùng với nhiều nguồn lực khác đã xây dựng mới và sửa chữa được 17.221 căn nhà tình nghĩa, với kinh phí trên 652 tỷ đồng. Riêng năm 2019, với sự quan tâm đặc biệt của nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Hội đồng hương Sóc Trăng tại TP.Hồ Chí Minh, đã vận động đóng góp đồng cho Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của tỉnh gần 15 tỷ đồng để xây dựng và sửa chữa 442 căn nhà tình nghĩa, qua đó góp phần giúp tỉnh hoàn thành dứt điểm công tác hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng. Toàn tỉnh hiện

có 107/109 xã, phường, thị trấn được công nhận làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ và người có công; có trên 99% gia đình người có công có mức sống trung bình trở lên; đại đa số các gia đình chính sách không chỉ gương mẫu trong các phong trào hành động cách mạng ở địa phương mà còn luôn nỗ lực vươn lên trong cuộc sống.

Phát biểu tại buổi họp mặt, đồng chí Phan Văn Sáu - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư tỉnh ủy Sóc Trăng, khẳng định: Đảng bộ và nhân dân tỉnh Sóc Trăng luôn ghi nhớ công lao to lớn của các thế hệ cha anh đã hy sinh xương máu vì nước, vì dân; đồng thời thực hiện quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta đối với người có công với cách mạng. Để ngày Thương binh - Liệt sĩ thêm ý nghĩa, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy kêu gọi các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân trong tỉnh tiếp tục làm tốt công tác giáo dục và phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội để góp phần thực hiện tốt hơn nữa công tác chăm lo cho người có công với cách mạng...

Dịp này, Chủ tịch nước đã phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng cho 2 Mẹ và truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng cho 14 gia đình; UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 44 tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong công tác “Đền ơn đáp nghĩa”; có 30 gia đình tiêu biểu được doanh nghiệp tặng nhà tình nghĩa.

Nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang trao 6 căn nhà tình nghĩa tại Sóc Trăng

Ngày 23-7, đồng chí Trương Tấn Sang - nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước và Ban Liên lạc Hội đồng hương tỉnh Sóc Trăng tại TP.Hồ Chí Minh, cùng lãnh đạo Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh Sóc Trăng và các doanh nghiệp, tổ chức tiến hành trao 6 căn nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách trên địa bàn huyện Long Phú, nhân kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ. Mỗi căn nhà trị giá từ 60 - 100 triệu đồng, trong đó nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Hội đồng hương tỉnh Sóc Trăng tại TP.Hồ Chí Minh vận động kinh phí hỗ trợ xây dựng mỗi căn 40 triệu đồng, phần còn lại là do gia đình đầu tư.

Tại mỗi gia đình được trao nhà, đồng chí Trương Tấn Sang ân cần thăm hỏi, động viên và ghi nhận những cống hiến, hy sinh anh dũng của các thương binh, liệt sĩ, Mẹ Việt Nam Anh hùng cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Nhằm tiếp tục tri ân những đóng góp lớn lao, góp phần chia sẻ với những gia đình chính sách khó khăn, đồng chí Trương Tấn Sang đề nghị cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách cũng như có nhiều việc làm thiết thực hơn nữa cho gia đình chính sách, hộ nghèo trong tỉnh. Đồng thời cho biết, chương trình sẽ tiếp tục đồng hành cùng tỉnh trong thời gian tới.

Công bố quyết định hợp nhất Đảng bộ Khối các cơ quan và Đảng bộ Khối doanh nghiệp

Chiều ngày 22-7, Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hợp nhất Đảng bộ Khối các cơ quan và Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh thành Đảng bộ Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, thuộc Tỉnh ủy Sóc Trăng và chính thức hoạt động kể từ ngày 1-8-2019. Bên cạnh đó, Hội nghị cũng triển khai các quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định các vị trí chủ chốt của Đảng bộ Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm: Ban Chấp hành gồm 27 đồng chí; Ban Thường vụ Đảng bộ 9 đồng chí; chỉ định đồng chí Lý Bình Cang - Tỉnh ủy viên giữ chức Bí thư Đảng ủy và 2 Phó Bí thư Đảng

ủy là đồng chí Nguyễn Trí Dũng và Huỳnh Công Trí. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng chỉ định Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 đồng chí; trong đó đồng chí Hồ Thanh Sang - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, đồng chí Châu Nguyễn Đan Trung - Đảng ủy viên giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

Việc hợp nhất trên được thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết số 18-NQ/TW Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và tình hình thực tiễn của Đảng bộ tỉnh.

Trên 18.000 cán bộ, đảng viên tham dự Hội nghị trực tuyến thông tin thời sự chuyên đề

Sáng ngày 12-7, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến thông tin thời sự chuyên đề về tình hình

quốc tế, trong nước và tình hình Biển Đông thời gian gần đây. Đây là lần thứ hai trong năm nay, Hội nghị được tổ

chức trực tuyến, kết nối 121 điểm cầu từ tỉnh đến cấp xã, với trên 18.000 cán bộ, đảng viên tham dự.

Hội nghị được nghe Phó Giáo sư - Tiến sĩ, Thượng tướng Võ Tiến Trung - nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Giám đốc Học viện Quốc phòng, thông tin những vấn đề quan trọng của tình hình trong nước; kết quả công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình biển Đông trong thời gian gần đây; Quân đội nhân dân Việt

Nam sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc; về mối quan hệ giữa các nước lớn và tình hình quốc tế trong thời gian gần đây. Trên cơ sở đó, Phó Giáo sư - Tiến sĩ Võ Tiến Trung đã khẳng định chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến các vấn đề trên. Hội nghị nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên nắm rõ thông tin chính thống để thống nhất về nhận thức và hành động, góp phần làm tốt công tác tuyên truyền trong thời gian tới.

Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức họp mặt và biểu dương 90 cán bộ công đoàn tiêu biểu

Sáng ngày 26-7, Liên đoàn Lao động tỉnh long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28-7-1929 – 28-7-2019) và biểu dương 90 cá nhân là chủ tịch công đoàn, trưởng ban nữ công, cán bộ công đoàn tiêu biểu.

Diễn văn tại buổi lễ nhấn mạnh: 90 năm qua, trải qua các giai đoạn lịch sử đấu tranh cách mạng, dưới sự lãnh đạo, rèn luyện của Đảng và Bác Hồ, dù trải qua nhiều tên gọi khác nhau, nhưng tổ chức Công đoàn luôn đóng vai trò nòng cốt trong tập hợp, đoàn kết giai cấp công nhân và nhân dân cả nước cùng đồng lòng, anh dũng, kiên cường đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, đưa đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang của Công đoàn Việt Nam, đội ngũ công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) tỉnh Sóc Trăng đã không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước; các cấp công đoàn trong tỉnh luôn nêu cao vai trò, thực hiện tốt

chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CNVCLĐ

Phát biểu tại lễ kỷ niệm, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, đề nghị các cấp công đoàn trong tỉnh tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra; trong đó cần chú ý làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong đoàn viên, người lao động; thường xuyên quan tâm chăm lo và thực hiện tốt hơn nữa vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động, nhất là về việc làm, nhà ở, sức khỏe... coi đây là điểm then chốt để thu hút người lao động.

Tại buổi lễ, có 8 cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động Công đoàn vinh dự được tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và 90 cán bộ công đoàn tiêu biểu nhận Bằng khen của Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh. □

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

ĐIỂM NHẤN VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA 6 THÁNG ĐẦU NĂM; NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

***Một số kết quả nổi bật:**

Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới diễn biến phức tạp do ảnh hưởng của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung; tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu suy giảm, song với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2019 tiếp tục chuyển biến tích cực. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,76%, cao hơn cùng kỳ giai đoạn 2011 - 2017. Tổng cầu tiếp tục tăng mạnh, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11,5%. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng tăng 2,64%, thấp nhất trong 3 năm qua. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 10,3%, trong đó vốn đầu tư khu vực ngoài nhà nước chiếm khoảng 43,6%, tăng 16,4%. Xuất khẩu hàng hóa ước đạt 122,4 tỷ USD, tăng 7,1%, xuất siêu 1,6 tỷ USD. Giải ngân vốn FDI đạt 9,1 tỷ USD, tăng 8,1%. Thu ngân sách nhà nước đạt 52,8% dự toán, tăng 13,2% so với cùng kỳ năm 2018. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; tình hình sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng lạc quan. Số doanh nghiệp thành lập mới tăng 3,8%, số

vốn đăng ký tăng 32,5% so với cùng kỳ. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường được chú trọng. Công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện tốt. Đời sống của nhân dân được cải thiện; số hộ thiếu đói giảm 30,9%. Tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm giảm; thu nhập của người lao động tăng. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả quan trọng, vai trò và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được nâng lên.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số hạn chế và khó khăn, thách thức: Một số ngành, lĩnh vực động lực tăng trưởng có xu hướng chững lại; xuất khẩu một số mặt hàng nông sản chủ lực giảm. Giải ngân vốn đầu tư công chậm, đặc biệt là giải ngân vốn ODA. Sản xuất, kinh doanh ở một số ngành, lĩnh vực còn khó khăn, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhất là dịch bệnh tả lợn châu Phi, nắng nóng kéo dài trên diện rộng, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân; diện tích rừng bị thiệt hại tăng. Vẫn còn nhiều vấn đề xã hội bất cập gây bức xúc dư luận chưa được giải quyết triệt để; cháy nổ, tai nạn giao thông nghiêm trọng xảy ra còn nhiều.

****Một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới:***

Nhiệm vụ từ nay đến cuối năm còn rất nặng nề. Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tuyệt đối không được chủ quan trong chỉ đạo, điều hành; theo dõi, đánh giá tình hình thế giới và trong nước; kịp thời có đối sách, giải pháp phù hợp; nghiêm túc quán triệt phương châm “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả*”; tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và số 02/NQ-CP của Chính phủ, Chỉ thị 09/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, bám sát kịch bản tăng trưởng; chú trọng triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng năm 2019 nêu tại Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 10-4-2019, trong đó tập trung thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, từng bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tiếp tục thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, cấp bách; chỉ đạo quyết liệt, cụ thể, tích cực huy động sự vào cuộc của hệ thống chính trị trong tổ chức triển khai nhiệm vụ, nỗ lực phấn đấu tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất hơn nữa trong ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

Thứ hai, các cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng tập trung thực hiện 3 mục tiêu giảm: giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy; tăng cường nguồn lực

bảo đảm cho công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy; tăng cường các biện pháp đấu tranh với tội phạm ma túy, quản lý người nghiện ma túy trên địa bàn.

Thứ ba, các địa phương chịu trách nhiệm toàn diện về vấn đề rác thải và xử lý rác thải trên địa bàn. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, triển khai các cách làm sáng tạo, lan tỏa, nâng cao nhận thức người dân và doanh nghiệp về môi trường.

Thứ tư, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đề cao trách nhiệm cá nhân, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc và những vấn đề bức xúc của người dân ngay từ địa phương, cơ sở.

Thứ năm, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy nhanh tiến trình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 sát với thực tiễn; chuẩn bị từ đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Các địa phương tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông để phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

Thứ sáu, các địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc các điều kiện kinh doanh đã được cắt giảm, đơn giản hóa đã được công bố công khai; tiếp tục rà soát, phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc

cắt giảm những điều kiện kinh doanh không cần thiết, gây cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Thứ bảy, các bộ, ngành, địa phương tập trung nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành, tích cực thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và gửi, nhận văn bản

điện tử có ký số; khẩn trương xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin điện tử một cửa và Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia; hoàn thành cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

****Một số kết quả nổi bật***

- Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh; nhiều quy định mới của Đảng, Nhà nước được ban hành (như Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10-1-2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18-2-2019 “Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”...).

- Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán tiếp tục được tăng cường, tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận về tiêu cực, tham nhũng, lãng phí để kịp thời phát hiện và xử lý sai phạm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết loại bỏ những cán bộ suy thoái, tham nhũng ra khỏi bộ máy của Đảng, Nhà nước. (Trong hơn 3 năm qua, có trên 80 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý đã bị thi hành kỷ luật, trong đó có 1 Ủy viên Bộ Chính trị, 13 Ủy viên Trung ương,

5 đồng chí bị đưa ra khỏi Ban Chấp hành Trung ương). Nhiều vụ việc khó khăn, phức tạp, kéo dài được thanh tra kết luận kịp thời (Như cuộc thanh tra về công tác quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật trong quy hoạch, quản lý xây dựng, đất đai tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm, TP.Hồ Chí Minh; cuộc thanh tra toàn diện Dự án cải tạo và mở rộng sản xuất giai đoạn 2 - Công ty gang thép Thái Nguyên;...).

- Đã tập trung đẩy nhanh tiến độ, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng (6 tháng đầu năm 2019, cả nước khởi tố mới 176 vụ/425 bị can về các tội tham nhũng; viện kiểm sát truy tố 170 vụ/381 bị can; tòa án xét xử sơ thẩm 132 vụ/351 bị cáo). Nhiều bộ, ngành, địa phương đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát hiện, ngăn chặn tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu, tiêu cực tại các địa phương, cơ sở.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp

luật về phòng, chống tham nhũng; chủ động cung cấp, công khai thông tin, định hướng dư luận trong hoạt động phòng, chống tham nhũng; phát huy vai trò tích cực của các cơ quan truyền thông, báo chí; chú trọng tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá về công tác phòng, chống tham nhũng.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc: Công tác tuyên truyền, giáo dục và phòng, chống tham nhũng hiệu quả chưa cao. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế trong một số trường hợp còn chậm. Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên một số lĩnh vực còn thiếu chặt chẽ, chưa phù hợp với thực tiễn. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa phát huy toàn diện, một số biện pháp hiệu quả thấp. Tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc chưa được ngăn chặn hiệu quả. Vẫn còn xảy ra sai phạm tham nhũng trong các cơ quan bảo vệ pháp luật. Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị còn nhiều hạn chế, yếu kém. Hoạt động thanh tra, kiểm toán phát hiện nhiều sai phạm kinh tế nhưng việc phát hiện tham nhũng để chuyển cơ quan điều tra xử lý theo quy định pháp luật vẫn còn ít.

***Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019**

Thứ nhất, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng; tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, trước hết là sự

gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thứ hai, tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng; khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập, tạo cơ sở chính trị, pháp lý đồng bộ, chặt chẽ hơn cho công tác phòng, chống tham nhũng. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền.

Thứ ba, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, nhất là các văn bản mới ban hành.

Thứ tư, đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; các dự án đầu tư lớn của các tập đoàn, tổng công ty Nhà nước; việc mua bán, chuyển nhượng tài sản công (đất đai, nhà công sản...) và việc thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

Thứ năm, tập trung đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

Thứ sáu, tạo chuyển biến mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa trong công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương, cơ sở; tập trung xử lý, ngăn chặn hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt”; siết chặt kỷ cương, kỷ luật, kiên quyết loại bỏ những cán bộ hư hỏng, tham nhũng ra khỏi bộ máy của Đảng và Nhà nước.

Thứ bảy, tiếp tục mở rộng các hoạt động đối thoại, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐẠO LÝ “UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN” CỦA DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ MỚI

Để ghi nhớ công lao những người đã dũng cảm chiến đấu, hy sinh để bảo vệ nền độc lập, tự do của dân tộc, 72 năm qua (27/7/1947 - 27/7/2019), Đảng, Nhà nước ta luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với công tác chăm lo cho các đối tượng người có công trên cả nước. Các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được phát triển rộng khắp trong cả nước, với nhiều chương trình thiết thực như: Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; nhà tình nghĩa; vườn cây tình nghĩa; sổ tiết kiệm tình nghĩa; chăm sóc bố mẹ liệt sĩ già yếu cô đơn, con liệt sĩ mồ côi; phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

Hiện nay, việc xác nhận các đối tượng người có công với cách mạng cơ bản đã hoàn thành với trên 9 triệu người (trong đó có trên 1,2 triệu liệt sĩ, 127.000 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, trên 800.000 thương binh, 110.000 người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày và gần 320.000 người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học được công nhận). Nhiều chế độ ưu đãi được bổ sung so với trước (như chế độ trợ cấp người phục vụ đối với Bà mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống tại gia đình; chế độ trợ cấp người phục vụ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên sống tại gia đình; chế độ thờ cúng liệt sĩ; chi trả chế độ cho các đối tượng theo Quyết định 142, 290, 62 và 49 của Thủ tướng Chính phủ...). Hằng năm, Chủ tịch nước cũng dành gần 1.000 tỷ đồng tặng quà cho các đối tượng chính sách nhân dịp Tết Nguyên Đán và dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ. Cùng với chính

sách của Đảng và Nhà nước, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được phát triển rộng khắp trong cả nước. Từ năm 2013 - 2017, Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của Trung ương đã vận động được trên 17,8 tỷ đồng, Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của địa phương vận động được gần 5.200 tỷ đồng.

Qua 3 năm triển khai theo quy trình giải quyết hồ sơ tồn đọng xác nhận người có công (2017 - 2019), đến nay đã xác nhận được gần 2.000 liệt sĩ, trên 2.600 thương binh và người hưởng chính sách như thương binh, trong đó nhiều trường hợp đã hy sinh cách đây từ 70 - 80 năm. Nhân dịp kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2019), Bộ LĐ-TB-XH, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã tổ chức Lễ trao Bằng Tổ quốc ghi công cho 72 thân nhân liệt sĩ, đại diện cho 468 thân nhân liệt sĩ trong cả nước.

Với trách nhiệm lớn lao và nghĩa tình sâu nặng, Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta nguyện tiếp tục chăm lo chu đáo để đời sống vật chất, tinh thần của người có công ngày càng đầy đủ và tốt đẹp hơn. Phấn đấu đến năm 2020, 100% gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú. Để đạt được mục tiêu trên, thời gian tới, các bộ, ngành, địa phương cần làm tốt một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, xác định việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công là bổn phận, nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội.

Thứ hai, tiếp tục rà soát, hoàn thiện

hệ thống chính sách, pháp luật về ưu đãi người có công theo hướng mở rộng đối tượng, tăng mức hỗ trợ, bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước ta.

Thứ ba, bố trí tăng ngân sách Nhà nước; đẩy mạnh huy động, đa dạng hóa nguồn lực xã hội; tổ chức thực hiện tốt hơn nữa Pháp lệnh và các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; quan tâm chăm lo y tế, giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, nhà ở...

Thứ tư, làm tốt hơn nữa công tác tu bổ, tôn tạo mộ, nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công; đẩy nhanh công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin;

nhanh chóng giải quyết hồ sơ tồn đọng.

Thứ năm, phát triển sâu rộng các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng”... với nhiều chương trình phong phú, thiết thực, để cùng chung tay với Nhà nước chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần người có công và gia đình họ.

Thứ sáu, thường xuyên động viên, khích lệ, kịp thời biểu dương khen thưởng các thương binh, bệnh binh, gia đình người có công phát huy truyền thống tốt đẹp, nỗ lực vươn lên, khắc phục khó khăn, tiếp tục đóng góp công sức, trí tuệ vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC KHI VIỆT NAM THAM GIA HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VÀ HIỆP ĐỊNH BẢO HỘ ĐẦU TƯ

Ngày 30-6-2019, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và EU (EVIPA) được ký kết tại thủ đô Hà Nội. Việc ký kết EVFTA và IPA là sự kiện lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta, đồng thời cũng tạo ra những cơ hội và thách thức cho hoạt động thương mại, đầu tư và hoạt động kinh tế của Việt Nam với EU.

*Về cơ hội:

Thứ nhất, EVFTA tạo cơ hội về phát triển thương mại giữa Việt Nam và EU. Với hơn 99% các loại thuế quan sẽ được gỡ bỏ đối với hàng nghìn mặt hàng có nguồn gốc từ Việt Nam, thúc đẩy thương mại song phương hơn nữa và có tác động đáng kể đến tăng trưởng kinh tế nước ta trong những năm tới.

Thứ hai, EVFTA mang lại cơ hội thu hút thêm nhiều nguồn vốn FDI chất

lượng cao của EU vào Việt Nam.

Thứ ba, việc tham gia EVFTA đòi hỏi Việt Nam phải thực thi các tiêu chuẩn môi trường, tuân theo tất cả các Hiệp định môi trường đa phương đã được phê chuẩn. Điều này sẽ giúp Việt Nam làm tốt hơn công tác bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường, suy thoái đất, suy thoái rừng, mất đa dạng sinh học, ô nhiễm nước, ô nhiễm không khí và quản lý chất thải rắn...

Thứ tư, EVFTA sẽ giúp Việt Nam cải thiện trong lĩnh vực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, giải quyết các thách thức mới đặt ra đối với quyền sở hữu trí tuệ.

Thứ năm, EVFTA sẽ giúp Việt Nam cải thiện toàn diện các vấn đề trong xây dựng chuỗi thực phẩm sạch cũng như an toàn thực phẩm thông qua các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch thực

vật (SPS). Các sản phẩm nông nghiệp của Việt Nam như hạt tiêu, cà phê, và các loại hạt được nhập khẩu vào thị trường châu Âu phải đáp ứng được các yêu cầu nghiêm ngặt của EU, qua đó tạo cơ hội góp phần tăng chất lượng và tạo động lực phát triển sản xuất nông nghiệp chất lượng cao của Việt Nam.

Thứ sáu, IPA góp phần quan trọng vào việc củng cố niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài nói chung cũng như nhà đầu tư EU nói riêng về tính hấp dẫn, an toàn, thân thiện và cạnh tranh cao hơn của môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam, qua đó củng cố lòng tin và hỗ trợ sự phát triển khu vực kinh tế tư nhân trong nước.

Thứ bảy, IPA giúp Việt Nam cải thiện chất lượng đầu tư nước ngoài, thu hút thêm các nhà đầu tư trong một số ngành nghề mà EU có tiềm năng như công nghiệp chế biến, chế tạo sử dụng công nghệ cao, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, các dịch vụ chất lượng cao, dịch vụ ngân hàng, tài chính.

***Về thách thức:**

Thứ nhất, phải nhanh chóng cải thiện quy trình sản xuất và kiểm định chất lượng trong một loạt các ngành để đáp ứng được những yêu cầu nghiêm ngặt và khắt khe về nhập khẩu vào thị trường EU cũng như các điều kiện để được hưởng ưu đãi loại bỏ thuế quan của EVFTA.

Thứ hai, các quy định nghiêm ngặt về nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm trong EVFTA đặt ra một thách thức đối với các doanh nghiệp sản xuất hàng dệt may và công nghiệp phụ trợ ngành dệt may. Do đó, cần phối hợp tốt hơn để tăng tỷ lệ nội địa hóa nguyên vật liệu cho các doanh nghiệp may - cắt, tập trung vào nhuộm và sản xuất vải, cũng như đẩy mạnh

năng lực sản xuất của các công ty dệt trong nước.

Thứ ba, việc cắt giảm thuế quan theo EVFTA có thể khiến ngân sách Nhà nước giảm thu do giảm thuế xuất nhập khẩu; tác động này sẽ cao trong năm đầu khi EVFTA có hiệu lực và giảm dần trong các năm tiếp theo đến cuối lộ trình giảm thuế. Tuy nhiên, ngân sách Nhà nước có thể tăng từ thu nội địa do tác động tích cực của thương mại, đầu tư và tăng trưởng kinh tế; tác động này sẽ tăng dần theo mức độ tác động của các Hiệp định tới tăng trưởng.

***Một số nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới:**

Để phát huy lợi thế, tận dụng và khai thác hiệu quả các cơ hội do EVFTA/IPA mang lại, các cấp, các ngành, địa phương cần thực hiện tốt một số nhóm giải pháp sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định.

- Đẩy mạnh công tác thông tin dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước.

- Tăng cường công tác xây dựng pháp luật, thể chế để thực thi Hiệp định.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam và tính sẵn sàng đối với việc tận dụng các cơ hội từ Hiệp định.

- Tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp trong việc phát triển thị trường nguyên liệu, tạo nguồn hàng sản xuất trong nước với giá cạnh tranh và đảm bảo chất lượng, giảm phụ thuộc vào hàng nhập khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp trong nước nâng cao năng lực sản xuất, đón đầu và tham gia chuỗi cung ứng của doanh nghiệp nước ngoài. □

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIÀN GẦN ĐÂY

NÉT NỔI BẬT VỀ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

*Một số kết quả nổi bật

Quan hệ với các nước láng giềng có chung biên giới tiếp tục được củng cố:

- Với Lào: Sự gắn bó, tin cậy, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt - Lào được tăng cường. Hai bên tích cực trao đổi, đôn đốc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực, nhất là về kinh tế.

- Quan hệ với Campuchia: Tiếp tục được củng cố; hợp tác chính trị, quốc phòng, an ninh và kinh tế được thúc đẩy thực chất và hiệu quả hơn.

- Quan hệ với Trung Quốc: Tiếp tục đà phát triển ổn định, tích cực; hợp tác thực chất trên nhiều lĩnh vực được tăng cường; trao đổi, giao lưu cấp cao và các cấp được duy trì.

Quan hệ với các nước lớn, các đối tác quan trọng, các nước láng giềng và bạn bè truyền thống được thúc đẩy mạnh mẽ, nhất là thông qua các hoạt động trao đổi đoàn cấp cao:

- Quan hệ với Mỹ tiếp tục được thúc đẩy toàn diện.

- Quan hệ với EU có bước tiến thực chất. Việt Nam và EU đã chính thức ký Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVIPA), đánh dấu bước chuyển quan trọng trong quan hệ Việt Nam - EU.

- Quan hệ đối tác chiến lược với Nhật Bản tiếp tục phát triển tốt đẹp, toàn diện.

- Quan hệ với Nga tiếp tục duy trì đà phát triển. Hai bên thúc đẩy gặp gỡ, tiếp xúc lãnh đạo cấp cao trong bối cảnh diễn ra năm chèo giữa hai nước.

Quan hệ với các đối tác trong khu vực và bạn bè truyền thống đạt được những bước phát triển mới:

- Việt Nam tiếp tục củng cố quan hệ với các nước trong khối ASEAN thông qua các hoạt động trao đổi đoàn cấp cao (đón lãnh đạo các nước Brunai, Singapore, Myanmar, Malaixia, Thái Lan); nâng khuôn khổ quan hệ với Brunai lên Đối tác toàn diện.

- Quan hệ với Triều Tiên được thúc đẩy. Việt Nam đón Chủ tịch Triều Tiên thăm hữu nghị chính thức lần đầu tiên sau 55 năm.

- Quan hệ với các đối tác Argentina, Anh, Chile, Ai Cập, Australia, New Zealand, Nepal, Bhutan... được thúc đẩy qua nhiều hoạt động trao đổi đoàn cấp cao.

Ngoại giao đa phương đạt nhiều kết quả quan trọng, tác động tích cực và toàn diện lên tất cả các mặt chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng... của đất nước, góp phần nâng cao vai trò, vị thế, hình ảnh của Việt Nam:

- Việt Nam tham gia chủ động và đóng góp tích cực tại các diễn đàn đa phương khu vực và quốc tế quan trọng (Hội nghị thường niên Diễn đàn kinh tế thế giới, Thượng đỉnh G20, Đại hội đồng Liên minh Nghị viện thế giới IPU-140, Đối thoại Shangri La; Hội nghị cấp cao ASEAN, Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc Vesak 2019...); nỗ lực thực hiện vai trò thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế (tổ chức cuộc gặp Thượng đỉnh Mỹ - Triều lần thứ hai tại Hà Nội; ứng cử thành công vị trí Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021 với số phiếu cao; mở rộng tham gia các hoạt động giữ gìn hòa bình của Liên Hợp Quốc tại Nam Sudan).

Các mối quan hệ đối ngoại của Đảng ta tiếp tục được thúc đẩy toàn diện, góp phần tạo nền tảng tin cậy chính trị thúc đẩy quan hệ song phương với các nước:

- Quan hệ với các đảng cầm quyền ở các nước XHCN và láng giềng có chung biên giới tiếp tục được củng cố, đạt nhiều kết quả quan trọng. Quan hệ với các đảng cầm quyền, tham chính và các đảng có vai trò quan trọng tại các nước trong khu vực, các nước lớn và đối tác quan trọng tiếp tục được mở rộng. Quan hệ với các đảng cộng sản, công nhân tiếp tục được thúc đẩy theo hướng thực chất, có trọng tâm, trọng điểm.

- Công tác đối ngoại nhân dân: Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức nhân dân đã tích cực triển khai nhiều hoạt động đối ngoại quan trọng, có ý nghĩa thiết thực trên các lĩnh vực hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, tôn giáo, nhân quyền... góp phần tăng cường sự hiểu biết, quan hệ đoàn kết, hữu nghị,

thúc đẩy hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước. Bên cạnh tham gia các hoạt động đa phương, các tổ chức nhân dân của Việt Nam cũng đăng cai tổ chức một số hoạt động đa phương tại Việt Nam. Đặc biệt, việc Việt Nam tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc Vesak năm 2019 đã góp phần nâng cao vai trò của Phật giáo Việt Nam trong hội nhập quốc tế; khẳng định nỗ lực và thành tựu của Việt Nam về bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, thúc đẩy giao lưu, hội nhập quốc tế về tôn giáo.

***Nhiệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2019**

Thứ nhất, tiếp tục triển khai và hoàn thành Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2019 của Lãnh đạo cấp cao, của Trung ương Đảng, các cơ quan Đảng ở Trung ương, các đoàn thể và tổ chức nhân dân.

Thứ hai, chuẩn bị và tổ chức tốt các cuộc gặp, hội thảo lý luận, đối thoại chính sách giữa Đảng ta với một số đảng theo kế hoạch.

Thứ ba, tổng kết 5 năm triển khai Chỉ thị 32/CT-TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới”.

Thứ tư, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, dự báo chiến lược; kịp thời tham mưu, đề xuất các chủ trương, đối sách xử lý các vấn đề đối ngoại hệ trọng, tránh rơi vào thế bị động, bất ngờ. Theo dõi chặt chẽ sự điều chỉnh chính sách của các nước lớn tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn; tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung; vấn đề Biển Đông, Triều Tiên, Lào, Campuchia; tình hình và xu thế vận động của các chính đảng...

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI QUAN TRỌNG CỦA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC

***Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc thăm Nhật Bản nhân dịp tham dự Hội nghị G20 (từ ngày 28 – 29-6-2019).**

Đây là chuyến thăm Nhật Bản đầu tiên của Lãnh đạo Cấp cao Việt Nam sau khi Nhà Vua Nhật Bản Naruhito lên ngôi. Chuyến thăm thành công tốt đẹp và đạt được một số kết quả nổi bật sau:

- Chuyến thăm một lần nữa cho thấy sự gắn gũi và tin cậy về chính trị giữa Việt Nam và Nhật Bản: Đây là lần thứ 2 trong vòng 4 năm, Nhật Bản mời Việt Nam tham dự một Hội nghị quốc tế lớn với tư cách khách của nước chủ nhà (tiếp theo Hội nghị cấp cao G7 mở rộng năm 2016). Đây cũng là chuyến công tác thứ 4 tới Nhật Bản của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trong 4 năm qua.

- Chuyến thăm đã đạt được những kết quả cụ thể, thực chất, góp phần làm sâu sắc hơn nữa quan hệ Đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam - Nhật Bản trên các lĩnh vực: Hai bên tái khẳng định coi nhau là đối tác quan trọng trong chính sách khu vực, nhất trí duy trì các chuyến thăm và tiếp xúc cấp cao; hai bên nhất trí tiếp tục tăng cường hợp tác an ninh - quốc phòng, kinh tế, đầu tư, lao động (ngay trước Hội đàm, Thủ tướng 2 nước đã chứng kiến Lễ ký kết 6 văn kiện hợp tác); hai bên nhất trí tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực như năng lượng, nông nghiệp công nghệ cao, phối hợp chặt chẽ để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP và sớm kết thúc đàm phán Hiệp định RCEP.

- Hai bên nhất trí tiếp tục phối hợp chặt chẽ tại các diễn đàn quốc tế; khẳng định tầm quan trọng của việc bảo đảm an ninh, an toàn hàng hải, hàng không, giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS), tôn trọng đầy đủ các tiến trình ngoại giao và pháp lý, thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC), sớm hoàn tất Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) thực chất và ràng buộc pháp lý.

***Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân thăm chính thức Trung Quốc (từ ngày 8 – 12-7-2019)**

Chuyến thăm được tiến hành theo lời mời của Ủy viên trưởng Đại hội Đại biểu nhân dân toàn quốc (Nhân Đại) Trung Quốc Lật Chiến Thư.

Trong chuyến thăm, Chủ tịch Quốc hội đã hội đàm và dự chiêu đãi chính thức của Ủy viên trưởng Ủy ban Thường vụ Nhân đại toàn quốc Trung Quốc - Lật Chiến Thư; hội kiến Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc - Tập Cận Bình và Chủ tịch Chính hiệp Trung Quốc Uông Dương; thăm một số địa phương và tiếp lãnh đạo các tập đoàn, doanh nghiệp Trung Quốc đến chào. Trong các cuộc gặp cấp cao, hai bên đều đánh giá cao mối quan hệ tốt đẹp giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước; nêu vấn đề một cách cởi mở, thẳng thắn và chân tình. Chủ tịch Tập Cận Bình khẳng định, lãnh đạo cấp cao Đảng và Nhà nước Trung Quốc đánh giá cao chuyến thăm của

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân và Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội Việt Nam. Hai nước có nhiều điểm tương đồng về chính trị, có quan hệ truyền thống rất tốt đẹp; sẽ tích cực hỗ trợ, khuyến khích các địa phương, nhất là ở khu vực biên giới phát huy vai trò của các cơ chế hợp tác hiện có, tăng cường giao lưu, hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, du lịch... phục vụ phát triển kinh tế - hội.

Tại các cuộc tiếp xúc cấp cao, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã đề nghị hai bên thường xuyên trao đổi các đoàn cấp cao và các cấp; duy trì tốt các cơ chế phối hợp hiện có. Chính phủ hai nước cần hợp tác triển khai hiệu quả các hiệp định đã ký kết cũng như sáng kiến “Vành đai và Con đường”, sáng kiến “Hai hành lang, một vành đai”... Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị điều chỉnh để giảm tỷ lệ nhập siêu vào Việt Nam, tiến tới cân bằng cán cân thương mại hai chiều. Chủ tịch Tập Cận Bình nêu rõ, Trung Quốc không mong muốn có sự mất cân bằng trong cán cân thương mại với Việt Nam. Trung Quốc hoàn toàn ủng hộ Việt Nam và các nhà đầu tư, các nhà thương mại hai nước để giải quyết tình trạng nhập siêu của Việt Nam với Trung Quốc.

Đề cập tới vấn đề quản lý trên biển, Chủ tịch Quốc hội đề nghị phía Trung Quốc ủng hộ Việt Nam thực hiện quyền chủ quyền và quyền khai thác thêm lục địa của Việt Nam; kiểm soát và giải quyết bất đồng bằng biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước quốc tế về Luật Biển năm 1982. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc đề nghị, khi có bất đồng, hai bên cần kiềm chế, tiết chế, kiểm soát để cùng nhau trao đổi

về từng vấn đề cụ thể. Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị hai nước tiếp tục ủng hộ nhau trên các diễn đàn đa phương. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc đều ủng hộ đề nghị này...

Chuyến thăm chính thức Trung Quốc của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân góp phần thúc đẩy quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp, đưa quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc từng bước phát triển lên tầm cao mới.

***Thủ tướng Cộng hòa Armenia Nikol Pashinyan thăm chính thức Việt Nam (từ ngày 4 – 7-7-2019)**

Chuyến thăm được thực hiện theo lời mời của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc. Tại các buổi tiếp xúc, hai bên đánh giá cao quan hệ chính trị tốt đẹp giữa hai nước; nhất trí tăng cường tiếp xúc và trao đổi đoàn các cấp, trên tất cả các kênh Chính phủ, Quốc hội, doanh nghiệp và giao lưu nhân dân; tiếp tục phối hợp hành động tại các diễn đàn Liên Hợp Quốc, Cộng đồng Pháp ngữ, Phong trào Không liên kết... góp phần vào hòa bình, ổn định và phát triển.

Hai bên cùng trao đổi và thống nhất nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Armenia về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học - kỹ thuật; tập trung triển khai thành công Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á - Âu mà Armenia là thành viên, coi đây là trụ cột quan trọng của quan hệ song phương, là động lực tạo đột phá về hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư; nhất trí mở rộng hợp tác về giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch, an ninh, quốc phòng; ký Hiệp định giữa

Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Armenia về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và khoa học.

Hai bên đã thảo luận, trao đổi

nhiều vấn đề quốc tế và khu vực mà hai bên cùng quan tâm, bao gồm giải quyết hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế các tranh chấp ở châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có Biển Đông.

TÌNH HÌNH BIỂN ĐÔNG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Ngày 16-7-2019, trả lời câu hỏi của một số phóng viên trong và ngoài nước liên quan đến diễn biến gần đây ở Biển Đông, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam cho biết: “Như đã nhiều lần khẳng định, Việt Nam có chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán đối với các vùng biển ở Biển Đông được xác định theo đúng các quy định của Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982 mà Việt Nam và các nước ở Biển Đông đều là thành viên. Do đó, mọi hoạt động của nước ngoài trên các vùng biển Việt Nam phải tuân thủ các quy định có liên quan của Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982, pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động của nước ngoài trên các vùng biển Việt Nam nếu không được phép của Việt Nam đều vô giá trị, xâm phạm vùng biển Việt Nam, vi phạm luật pháp quốc tế và Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982. Chủ trương nhất quán của Việt Nam là kiên quyết, kiên trì đấu tranh bằng các biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982 trước bất cứ hành vi nào xâm phạm chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam trên các vùng biển được xác định phù hợp với Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982. Việt Nam hết sức coi trọng hòa bình, hữu nghị, hợp tác, thiện chí

và sẵn sàng giải quyết các tranh chấp, bất đồng bằng các biện pháp hòa bình. Trên cơ sở đó, trong thời gian qua, Việt Nam đã triển khai đồng bộ các biện pháp hòa bình để giải quyết vấn đề, đấu tranh yêu cầu tôn trọng vùng biển Việt Nam, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam trên vùng biển của mình, không có hành động làm phức tạp tình hình. Các lực lượng chức năng trên biển của Việt Nam đã và đang thực thi chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán một cách hòa bình, đúng pháp luật nhằm bảo vệ vùng biển Việt Nam”.

Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam khẳng định: “Duy trì trật tự, hòa bình, an ninh ở khu vực Biển Đông là lợi ích chung của các nước trong và ngoài khu vực cũng như cộng đồng quốc tế. Do đó, Việt Nam mong muốn các nước liên quan và cộng đồng quốc tế cùng nỗ lực đóng góp nhằm bảo vệ và duy trì lợi ích chung này”.

Ngày 19-7-2019, trả lời câu hỏi của phóng viên đề nghị bình luận về phát biểu của Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Cảnh Sảng trong ngày 17-7-2019 liên quan đến diễn biến ở khu vực Biển Đông, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh: Trong những ngày qua, nhóm tàu khảo sát Hải Dương 8 của Trung Quốc đã có hành vi vi phạm vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục

địa Việt Nam ở khu vực phía Nam Biển Đông. Đây là vùng biển hoàn toàn của Việt Nam, được xác định theo đúng các quy định của Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982 mà Việt Nam và Trung Quốc đều là thành viên.

Việt Nam đã tiếp xúc nhiều lần với phía Trung Quốc ở các kênh khác nhau, trao công hàm phản đối, kiên quyết yêu cầu chấm dứt ngay các

hành vi vi phạm, rút toàn bộ tàu ra khỏi vùng biển Việt Nam; tôn trọng quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam vì quan hệ hai nước và ổn định, hòa bình ở khu vực. Các lực lượng chức năng trên biển của Việt Nam tiếp tục triển khai nhiều biện pháp phù hợp thực thi chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán một cách hòa bình, đúng pháp luật nhằm bảo vệ vùng biển Việt Nam.

KẾT QUẢ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH G20 VÀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA VIỆT NAM

Hội nghị Thượng đỉnh Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) tổ chức từ ngày 28 – 29-6-2019 tại Nhật Bản. Với 4 phiên họp chính thức và 2 phiên thảo luận chuyên đề, Hội nghị đã thảo luận nhiều vấn đề quan trọng của kinh tế và quản trị toàn cầu.

Hội nghị đã thông qua *Tuyên bố của các Nhà lãnh đạo G20, Tuyên bố Osaka về kinh tế số*; trong đó khởi động “Tiến trình Osaka” về thúc đẩy đàm phán xây dựng các quy tắc, luật lệ quốc tế về điều chỉnh thương mại điện tử.

Tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã cùng các nhà Lãnh đạo G20 thảo luận nhiều vấn đề toàn cầu quan trọng, đặc biệt là đưa ra các sáng kiến có ý nghĩa và thiết thực, được lãnh đạo nhiều nước và tổ chức quốc tế dự Hội nghị hoan nghênh và đánh giá tích cực, gồm:

- Thúc đẩy hướng tới khuôn khổ pháp luật, quy tắc toàn cầu về lưu chuyển và quản trị dữ liệu nhằm tranh thủ các lợi ích của kinh tế số; đồng thời, bảo đảm an ninh, an toàn kinh tế

số, tôn trọng luật pháp quốc tế và nội luật của các quốc gia.

- Thúc đẩy hình thành mạng lưới toàn cầu kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, trong đó có các trung tâm nghiên cứu - phát triển trí tuệ nhân tạo, nhằm tăng cường chia sẻ tri thức, chuyển giao công nghệ mới.

- Thúc đẩy hình thành mạng lưới toàn cầu về chia sẻ dữ liệu biển - đại dương và tiến tới khuôn khổ toàn cầu về ngăn ngừa rác thải nhựa biển nhằm góp phần đẩy mạnh hợp tác thực chất, hiệu quả trong bảo vệ môi trường biển - đại dương. Các sáng kiến này thể hiện sự đóng góp có trách nhiệm của Việt Nam vào tăng cường hợp tác toàn cầu trong xử lý những vấn đề cấp thiết đang nổi lên, thể hiện dấu ấn của Thủ tướng, góp phần quan trọng vào thành công của đoàn Việt Nam tại Hội nghị thượng đỉnh G20.

Việt Nam 4 lần được mời tham dự G20 trong vòng 10 năm, một diễn đàn đa phương quan trọng trong quản trị kinh tế toàn cầu đã khẳng định đường lối đối ngoại đúng đắn của

Đảng và Nhà nước ta; thế và lực cùng với uy tín của Việt Nam trên thế giới ngày càng nâng cao; sự đóng góp tích

cực, có trách nhiệm của Việt Nam vào các vấn đề quốc tế và khu vực được cộng đồng quốc tế ghi nhận.

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ ASEAN 34 VÀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA VIỆT NAM

Hội nghị cấp cao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) lần thứ 34 tổ chức tại thủ đô Bangkok (Thái Lan) từ ngày 22 – 23-6-2019. Với chủ đề “*Đẩy mạnh quan hệ đối tác vì sự bền vững*”, các nhà lãnh đạo ASEAN đã tập trung thảo luận định hướng và biện pháp hướng tới xây dựng một Cộng đồng ASEAN bền vững vì người dân.

Hội nghị đã thông qua 4 văn kiện, gồm: Tuyên bố Tầm nhìn Lãnh đạo ASEAN về Quan hệ đối tác vì sự bền vững; Tuyên bố của Lãnh đạo ASEAN về Năm Văn hóa ASEAN 2019; Tuyên bố Bangkok về Chống rác thải biển ở khu vực ASEAN; Tài liệu Quan điểm ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

Tại Hội nghị, các nước trao đổi sâu về tình hình khu vực và quốc tế; trong đó, có Biển Đông, bán đảo Triều Tiên, bang Rakhine của Myanmar... Riêng về vấn đề Biển Đông, các nước thống nhất, đóng góp duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn hàng hải và hàng không ở Biển Đông là nghĩa vụ của tất cả các nước, các bên. Các nước cần kiên trì các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS); đề cao kiềm chế, tránh có các hành động đơn phương có thể làm xói mòn lòng tin như tôn tạo, bồi đắp các thực thể, quân sự hóa khu vực Biển Đông. Các nước ghi nhận

kết quả đạt được trong đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử trên Biển Đông (COC), mong muốn COC sớm có hiệu lực, hiệu quả và được cộng đồng quốc tế thừa nhận, ủng hộ.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tham dự và phát biểu tại phiên họp toàn thể Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 34. Trong đó, Thủ tướng bày tỏ ủng hộ chủ đề của hội nghị do Thái Lan đề xuất; cho rằng duy trì môi trường khu vực hòa bình lâu dài, ổn định bền vững là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của Hiệp hội. Thủ tướng đề nghị, trong mọi trao đổi và hành động, dù tôn trọng sự đa dạng, khác biệt, nhưng ASEAN là một cộng đồng, cần đề cao đoàn kết nội khối và vun đắp lòng tin giữa ASEAN với các đối tác. Trước những diễn biến phức tạp trong khu vực, căng thẳng thương mại..., các nước ASEAN cần phát huy năng lực tự cường, tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, duy trì tăng trưởng bền vững. Thủ tướng nhấn mạnh, ASEAN cần đặt ưu tiên hàng đầu tiếp tục củng cố đoàn kết, gắn kết nội khối, phát huy vai trò trung tâm và hiệu quả của các cơ chế hợp tác và an ninh khu vực do ASEAN chủ trì và dẫn dắt; đẩy mạnh liên kết kinh tế nội khối, tận dụng hiệu quả các cam kết và thỏa thuận đã ký, sớm hoàn tất đàm phán Hiệp định RCEP, chú trọng kết nối và phát triển mạng lưới các Trung tâm công nghệ 4.0. □

VĂN BẢN MỚI

Quyết định số 22/2019/QĐ-TTg, ngày 26-6-2019 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ nông nghiệp.

Quyết định gồm có 9 điều, trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

- Đối tượng bảo hiểm được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp (BHNN):

+ Cây trồng: cây lúa.

+ Vật nuôi: trâu, bò.

+ Nuôi trồng thủy sản: tôm sú, tôm thẻ chân trắng.

- Mức hỗ trợ phí BHNN:

+ Cá nhân sản xuất nông nghiệp thuộc diện hộ nghèo (bao gồm cả hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập và hộ nghèo theo tiêu chí đa chiều), hộ cận nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19-11-2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020: Hỗ trợ 90% phí BHNN.

+ Cá nhân sản xuất nông nghiệp không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo: Hỗ trợ 20% phí BHNN.

+ Tổ chức sản xuất nông nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP: Hỗ trợ 20% phí BHNN khi đáp ứng đầy đủ quy định gồm: Doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo Luật Hợp tác xã; có hợp đồng liên kết gắn với sản phẩm nông nghiệp là các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ BHNN, đảm bảo quy định tại Điều 4 và Điều 5, Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 5-7-2018 của Chính phủ văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có); có sản phẩm nông nghiệp là các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ BHNN được chứng nhận đảm bảo chất

lượng, an toàn thực phẩm quy định tại Quyết định số 19/2018/QĐ-TTg ngày 19-4-2018 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

- Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ phí BHNN:

+ Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với cây lúa: Do thiên tai (bao gồm: Bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần). Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Dịch bệnh bao gồm: bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, lùn sọc đen, đạo ôn, bạc lá, dịch rầy nâu, sâu đục thân; dịch bệnh phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với trâu, bò: Do thiên tai. Dịch bệnh bao gồm: Bệnh lở mồm long móng, nhiệt thán; dịch bệnh phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng: Do thiên tai. Dịch bệnh: Không hỗ trợ cho các rủi ro dịch bệnh đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng.

Ngoài ra, quyết định còn quy định về địa bàn được hỗ trợ phí BHNN, thời gian thực hiện hỗ trợ phí BHNN, mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện hỗ trợ phí BHNN...□

Huyện Kế Sách:

NHỮNG CHUYỂN BIẾN TRONG NHẬN THỨC VÀ HÀNH ĐỘNG

THANH HIÊN

***Triển khai nghiêm túc**

Để thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của Bộ Chính trị, trên cơ sở hướng dẫn của Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy Kế Sách đã ban hành 3 văn bản chỉ đạo, gồm Kế hoạch về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Kế hoạch về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Công văn về xây dựng cam kết, kế hoạch thực hiện các nghị quyết, quy định của Đảng. Song song đó, UBND huyện cũng ban hành Kế hoạch triển khai học tập và làm theo Bác và Kế hoạch về phát động cuộc thi viết gương điển hình tiên tiến, người tốt - việc tốt.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, trong 3 năm qua, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã ban hành 4 Hướng dẫn về học tập chuyên đề cụ thể từng năm

Với việc đề cao tinh thần trách nhiệm và tính chủ động, sáng tạo, thống nhất, đề cao sự gương mẫu của người đứng đầu, nghiêm túc bám sát tinh thần chỉ đạo của cấp ủy, huyện Kế Sách đã đạt được những kết quả quan trọng sau 3 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, tạo động lực quan trọng để huyện tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ trong những năm tiếp theo.

và về sinh hoạt chuyên đề, tổ chức hội nghị trực tuyến quán triệt các chuyên đề toàn khóa. Theo đó, các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể tổ chức sinh hoạt, học tập các chuyên đề bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, như thông qua hội nghị báo cáo viên cấp ủy, hội nghị toàn thể đảng viên, hội nghị cơ quan, đoàn thể và trong sinh hoạt chi bộ; gắn tuyên truyền các chuyên đề với giáo dục truyền thống cách mạng, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần

chúng nhân dân. Đài truyền thanh huyện định kỳ hằng tháng truyền tải 2 - 4 chuyên mục về học tập và làm theo Bác.

Quán triệt nội dung chuyên đề từng năm, các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể quan tâm xây dựng kế hoạch, trong đó chú trọng bám sát chức năng, nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị; tập trung rà soát, xây dựng các quy định thực hiện trách nhiệm công vụ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết các vấn đề bức xúc; lựa chọn những vấn đề trọng tâm, đột phá trong lãnh đạo, điều hành theo lĩnh vực phụ trách. Trên cơ sở đó, người đứng đầu cơ quan, đơn vị tập trung quyết liệt, chủ động trong các mặt công tác, thực hiện tốt nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, xác định vai trò trách nhiệm cá nhân và chống biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; cán bộ, đảng viên chủ động học tập, rèn luyện, phấn đấu và cam kết thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Riêng các cơ quan nhà nước tập trung lựa chọn những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, nổi cộm và đưa ra các giải pháp cụ thể để chỉ đạo giải quyết dứt điểm từng khâu, từng việc. Trong đó, điển hình như việc bí thư cấp ủy, chủ tịch UBND và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị định kỳ hằng tháng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định; đẩy mạnh cải cách hành chính; trực tiếp chỉ đạo, điều hành, đôn đốc giải quyết các vụ việc phát sinh mới; chủ động rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh các nội quy, quy chế, quy trình xử lý công việc của cơ quan, đơn vị.

Trong 3 năm qua, các cơ quan, đơn vị thực hiện các chuyên đề bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Hội Liên hiệp Phụ nữ soạn 17 mẫu chuyện về Bác cho các cấp hội tổ chức sinh hoạt; Đoàn Thanh niên phát động Cuộc thi “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Viện Kiểm sát nhân dân nêu cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc nâng cao chất lượng xét hỏi, tranh tụng tại phiên toàn sơ thẩm hình sự; Đảng ủy Ba Trinh đẩy mạnh vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới... Đặc biệt, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo đưa chương trình giảng dạy học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình bồi dưỡng kết nạp Đảng, chương trình lý luận chính trị sơ cấp; các điểm trường phổ thông giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh lồng ghép vào các tiết dạy môn ngữ văn, giáo dục công dân, lịch sử và các hoạt động ngoại khóa, chào cờ, sinh hoạt chủ nhiệm lớp. Qua đó, tất cả trường học trên địa bàn huyện đều xây dựng được nội quy học sinh, quy định những chuẩn mực đạo đức học sinh và tổ chức phát động các phong trào thi đua học tốt,...

Để thực hiện quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, trong 3 năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch giám sát trực tiếp 11 tổ chức đảng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Các ban xây dựng Đảng Huyện ủy phối hợp với các cấp ủy kiểm tra, đôn đốc, đánh

giá việc thực hiện kế hoạch và bản cam kết cá nhân học tập và làm theo Bác trong các kỳ sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; cuối năm kiểm điểm, đánh giá phân loại tổ chức đảng, đảng viên gắn với báo cáo kết quả học tập và làm theo Bác và việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các cấp ủy thường xuyên nắm tình hình tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; định kỳ và đột xuất gợi ý kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân để kịp thời uốn nắn những khó khăn, hạn chế, khuyết điểm. Đồng thời, giới thiệu và gợi ý nội dung kiểm điểm những tập thể có biểu hiện đoàn kết nội bộ chưa cao, còn yếu kém trong lãnh đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị.

***Chuyển biến tích cực**

Theo nhận định của Huyện ủy Kế Sách, qua 3 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị mang lại hiệu quả thiết thực. Từ những việc làm thiết thực, cụ thể của các đơn vị đã có tác dụng tích cực trong nhận thức về tư tưởng chính trị, phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ, điều chỉnh hành vi quan hệ trong cơ quan và xã hội. Phần lớn cán bộ, đảng viên, người đứng đầu thực hiện tốt và gương mẫu về nhiều mặt; nhất là cán bộ lãnh đạo tự điều chỉnh phương pháp lãnh đạo, tác phong công tác, phát huy dân chủ

nội bộ, tự giác chấp hành kỷ luật, nêu cao vai trò cá nhân phụ trách, luôn là tấm gương tự phê bình và phê bình để cấp dưới làm theo, mạnh dạn khắc phục những hạn chế, khó khăn của cá nhân, cơ quan, đơn vị, góp phần khắc phục được những hạn chế, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Trong hệ thống giáo dục, chất lượng học tập và đạo đức của học sinh đã được nâng lên, không có học sinh vi phạm đạo đức bị kỷ luật buộc thôi học.

Với việc triển khai nghiêm túc, nên qua 3 năm thực hiện, việc học tập và làm theo Bác đã trở thành chủ đề sinh hoạt thường xuyên của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, từ đó đã tác động tích cực trong việc thực hiện đạt các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Hàng năm, thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết của Huyện ủy đạt từ 87% trở lên; có từ 7 - 9/55 tổ chức đảng đạt xuất sắc; kinh tế tiếp tục tăng trưởng; văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống nhân dân được nâng lên, hộ nghèo giảm (từ 21,4% năm 2016, đến năm 2018 xuống còn 16%); có 2 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững.

Qua triển khai thực hiện nghiêm túc và sâu rộng từ trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và đến tận nhân dân đã giúp các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể phát hiện và phổ biến nhiều mô hình hay, gương điển hình tiêu biểu, gương người tốt - việc tốt. Điển hình

như mô hình liên kết tiêu thụ lúa của hợp tác xã Tín Phát - Kế Thành, mô hình Vú sữa tím xuất khẩu sang Mỹ tại xã Trinh Phú, mô hình vườn rau Bác Hồ của Trường Mẫu giáo Phong Nẫm, việc hiến tặng 3.000 m² đất để xây trường học của anh Nguyễn Văn Súa tại xã Đại Hải. Ngoài ra, toàn huyện có 354 đề tài, dự án phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong đời sống và sản xuất. Qua 3 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, toàn huyện có 41 đơn vị tập thể, cá nhân tiêu biểu được các ngành, các cấp khen thưởng; trong đó, có 11 tập thể và 30 cá nhân.

***Kinh nghiệm rút ra**

Sau 3 năm triển khai thực hiện, bên cạnh kết quả đạt được, huyện Kế Sách cũng xác định được những khó khăn, hạn chế cần khắc phục để tạo được những chuyển biến rõ nét hơn về nhận thức và hành động của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể; của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân.

Học tập và làm theo Bác là quá trình liên tục và lâu dài. Do vậy, quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị trong 3 năm qua, huyện Kế Sách đã rút ra được những kinh nghiệm hay nhằm tiếp tục phát huy để đạt hiệu quả cao trong những năm tiếp theo. **Thứ nhất**, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và chức trách nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên; cần xác định được những

vấn đề trọng tâm trong lãnh đạo thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. **Thứ hai**, các ngành, các cấp cần nhận thức đúng đắn tầm quan trọng và ý nghĩa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt là sự gương mẫu của người đứng đầu trong học tập và noi theo; tích cực phê phán mạnh mẽ việc nói không đi đôi với làm, hoặc làm hình thức, làm không đến nơi đến chốn. **Thứ ba**, cấp ủy cấp trên có sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời; cấp ủy cấp dưới phải đề cao tinh thần, trách nhiệm, không trông chờ cấp trên; quan tâm công tác tư tưởng của cán bộ, đảng viên để kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc, ngăn chặn hiệu quả những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. **Thứ tư**, cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên phụ trách theo dõi địa bàn, lĩnh vực thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW có sự lồng ghép với các nội dung, hình thức khác và không chủ quan, giao khoán cho ngành Tuyên giáo.

Với những bài học kinh nghiệm đúc rút được, cùng tinh thần luôn phấn đấu, nỗ lực của toàn Đảng bộ và nhân dân, tin tưởng rằng huyện Kế Sách sẽ vượt qua được những khó khăn, hạn chế, tiếp tục đạt được những bước tiến mới trong quá trình học tập và làm theo Bác, góp phần quan trọng để địa phương ngày càng phát triển bền vững, Đảng bộ ngày càng “trong sạch, vững mạnh”. □

NGƯỜI THẦY HẾT LÒNG CHO THẾ HỆ TRẺ

HUYỀN THI DƯƠNG



Các bạn nghĩ gì về chân dung một Nhà Sư? Nghe đến tên gọi Nhà Sư, không ai trong chúng ta lại không cho rằng đó là một thầy tu ở chùa Khmer hay một chùa Việt nào đó, gọi Nhà Sư là thể hiện sự kính trọng của Phật tử đối với người tu hành.

Nhà Sư phải mặc áo cà sa, cạo đầu, ở trong chùa, nhưng “Nhà Sư” này lại khác, “Su” ăn mặc tươm tất, trang trọng trong bộ sơ mi nam công sở hay những trang phục ngày thường dành cho nam, “Su” ở trong một căn nhà khá

khang trang với người vợ đảm đang và hai con nhỏ. “Nhà Su” này thật ra là một nhà giáo.

“Nhà Su” đó không ai khác là thầy Ngô Công Luận; Phó Hiệu trưởng Trường THCS Phú Tân. Từ một nhà giáo trở thành “Nhà Su”. Câu chuyện nghe cũng thấy thật hóm hỉnh nhưng đậm chất nhân văn và chứa đầy tình cảm của người cha vợ đối với người con rể thảo hiền như thầy Công Luận.

Thầy Công Luận có vợ quê tận xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, Sóc Trăng, cha mẹ vợ lớn tuổi hơn ba má thầy rất nhiều, thậm chí còn lớn tuổi hơn ông bà ngoại của thầy. Thầy rất mến thương và kính trọng, luôn tìm cách làm vui lòng cha mẹ vợ. Cha mẹ thích ăn món gì, hoặc thấy của ngon, vật lạ thầy đều mua về cho cha mẹ.

Rồi một ngày, cha vợ đau ốm phải đưa vào bệnh viện Sóc Trăng, bác sĩ cho chuyển lên Cần Thơ vì ở bệnh viện Sóc Trăng thiếu cơ sở vật chất. Cha vợ chỉ chịu cho con rể chở đi bằng xe honda, chứ không chịu đi bằng xe du lịch thuê. Thầy Công Luận chở cha vợ từ Sóc Trăng đến bệnh viện ung bướu Cần Thơ để điều trị, lúc bấy giờ thầy lại có chuyến công tác phải tập

huấn tại Cần Thơ và ở khách sạn đối diện với Bệnh viện ung bướu, nơi cha vợ đang điều trị.

Mặc dù bận lắm, nhưng ngày ba buổi sáng, trưa, chiều tối thầy đều chạy qua hỏi thăm sức khỏe, bệnh tình, mua đồ bồi bổ cho cha vợ. Là cái duyên hay sự trùng hợp ngẫu nhiên, một tháng trời tập huấn hoàn tất, cũng là ngày cha vợ được xuất viện. Thầy lại chở cha vợ về tận quê nhà, thấy cha mới xuất viện, thầy chạy xe chậm rãi, đôi lúc quàng tay ra sau vịn lấy cha và hỏi: “cha có mệt không, có thấy chóng mặt nhức đầu gì không?”. Cha vợ hài lòng bảo: “cứ chạy đi, không sao đâu, ngồi sau xem cảnh vật chơi, không có mệt đâu.”

Rồi hàng tuần cứ vào ngày chủ nhật, thầy cùng vợ và con về nhà thăm cha mẹ, khi thì hầm một nồi giò heo, khi bánh hỏi, thịt quay, nôi lẩu, bánh tét, sấu riêng... dọn cho cha mẹ ăn. Cha vợ khen rối rít, món giò heo này ngon quá, hầm mềm quá, bỏ vô miệng muốn tan luôn, nước mắm này ngon quá há... Thầy ngồi cười hạnh phúc gắp từng miếng cho cha mẹ ăn, rồi hàn huyên vài giờ đồng hồ rồi về lại nhà riêng Phú Tâm. Trước khi ra về, thầy cũng không quên dúm vào tay cha mẹ vợ mỗi người 300.000 đồng để xài vặt.

Cha mẹ vợ thật cảm kích cái “thằng rể” này lắm. Cha vợ mân mê những tờ giấy bạc và nói: “Trời ơi, xuống cho ăn, còn cho tiền nữa, người gì mà tốt bụng, quảng đại như nhà sư vậy”. Tưởng đâu chỉ là lời nói cho vui với hai chữ “Nhà Sư”, tuần sau, thầy lại xuống, cha vợ reo vui mừng rỡ: “Ồ, Nhà Sư xuống tới rồi, sớm quá ta”. Khoảng 7 giờ sáng là

thầy đã xuống tới nhà cha mẹ vợ, cho kịp bữa ăn sáng, vì ở quê, ăn sáng rất sớm. Từ đó về sau, cha vợ cứ gọi con rể là “Nhà Sư”, anh em cứ thế gọi theo rồi cười vui vẻ.

Bình thường, nhà cha vợ rất vắng, chỉ có cha mẹ và một vài đứa cháu kể bên, nhưng ngày chủ nhật, “Nhà Sư” về thăm, anh em cũng tụ họp về rất đông, cùng ăn chung với cha mẹ và nói chuyện “Đông - Tây”. Cha vợ bảo: “nói gì thì nói chú mang ơn “Nhà Sư” này nhiều lắm nghe, bệnh hoạn chở đi tới Cần Thơ, lo lắng cho đủ thứ, không biết chừng nào mới trả được ơn này”. “Thấy vậy mà tâm lý lắm à, hỏi han đủ thứ, mấy đứa con ruột còn chưa lo cho được vậy nữa”. Mấy ông anh vợ cũng bào chữa: “tụi con cũng chịu chở cha đi vậy, tại cha không chịu”.

Cha vợ “Nhà sư” cười khanh khách: “Thôi! mấy ông nội chạy xe như tên bắn, ai mà dám ngồi, “Nhà sư” người ta có học, chạy xe từ tốn, ngồi sau chẳng có sợ gì”. Cả nhà được một trận cười no nê. Mẹ vợ bảo: “Đó, mai mốt nhà sư khổ với ông dài dài đi, có gì cũng gọi nhà sư cho mà coi”.

Đối với gia đình, thầy luôn chu toàn mọi thứ, là một người chồng tốt, là người cha gương mẫu, không chỉ dạy bảo con bằng lời nói mà thầy dạy con bằng chính những hành động, việc làm hàng ngày. Vợ thầy cũng là một giáo viên. Thầy luôn chủ động chia sẻ, làm việc giúp đỡ vợ con như: vào bếp nấu cơm, làm đồ ăn, giặt giũ quần áo, lau nhà, dạy con học hành...

Nơi công sở, thầy luôn là người tận tâm và đầy nhiệt huyết, sẵn sàng chia sẻ, lối sống giản dị, hòa đồng, thân thiện và dễ gần, không vì “cái quyền

Phó hiệu trưởng” mà mệnh lệnh cho “cấp dưới” mà thay vào đó là sự vận động, yêu cầu sự hợp tác của đồng nghiệp, của học trò để cùng chung tay xây dựng trường học thân thiện, tích cực và đạt hiệu quả giáo dục.

Thầy luôn nâng cao tinh thần tự học, tự rèn, nghiên cứu tìm hiểu những thông tư, chỉ thị của Đảng - Nhà nước nhất là thuộc lĩnh vực giáo dục để chia sẻ với đồng nghiệp. Thời gian đầu, thầy chia sẻ những điểm cốt lõi trên Hội đồng vào các cuộc họp chuyên môn. Về sau, thầy nghĩ ra cách thiết lập cho quý thầy cô địa chỉ email cá nhân và một email công cộng dùng chung. Như vậy, mọi vấn đề liên quan đến giáo dục, thầy đều chuyển tới email công cộng và cả email cá nhân để giáo viên tham khảo.

Không chỉ quan tâm đến tình hình dạy học, chất lượng bộ môn, mà thầy Công Luận còn quan tâm sâu sát đến việc rèn luyện đạo đức của học sinh. Thầy cảm thông sâu sắc đối với giáo viên chủ nhiệm lớp, nhất là lớp có nhiều học sinh chưa ngoan. Thầy luôn chia sẻ với giáo viên những kinh nghiệm giáo dục học sinh của bản thân và những kinh nghiệm qua tài liệu thầy tham khảo được.

Đồng cảm, nhưng đôi lúc thầy không đồng tình với những kiến nghị của thầy cô về việc xử lý học sinh như: Có lớp học sinh chưa ngoan nổi trội lắm, thậm chí có nguy cơ lôi kéo các bạn khác cùng sai phạm, quý thầy cô kiến nghị xử lý “thẳng tay” để răn đe những học sinh khác như: “Đuổi học một tuần hoặc đuổi học luôn”. Thầy băn khoăn, trăn trở lắm vì thực sự học sinh không ngoan, làm phiền thầy cô

và bạn bè trong lớp. Rồi thầy đắn đo như chia sẻ, phân tích và an ủi: “Tôi biết rằng các thầy cô gặp nhiều khó khăn trong quá trình giáo dục học sinh, nhưng thầy cô có đồng ý với tôi rằng, chúng ta không phải chỉ là dạy chữ, mà còn làm nhiệm vụ dạy người không?” Bác Hồ từng nói: “Hiền dữ phải đâu là tính sẵn, phần nhiều do giáo dục mà nên”. Lý do các em có biểu hiện sai trái là các em chưa được giáo dục tốt, đặc biệt ở gia đình, các em ít được quan tâm, ít được cha mẹ dạy, vào học phải làm việc này, đừng làm việc kia... vì thứ nhất, họ phải đi làm kinh tế, kiếm kế sinh nhai, thứ hai, đa số họ không biết nhiều về kiến thức văn hóa làm sao họ dạy được. Do vậy, phụ huynh trông cậy vào chúng ta, nhất là giáo viên chủ nhiệm. Nếu chúng ta cứ nghĩ, học sinh chưa ngoan, vi phạm nhiều lần, cho viết tờ kiểm điểm, sau đó đuổi học để lớp học nhẹ nhàng. Căn cứ vào điều lệ, thông tư, có đầy đủ văn bản xử lý... thì đuổi cũng được, nhưng thầy cô nghĩ xem, các em sẽ ra sao? Sẽ làm gì sau khi bị đuổi học? tương lai các em như thế nào? Chưa nói đến những ảnh hưởng xấu ngoài nhà trường tác động đến. Vì vậy, tôi đề nghị tất cả giáo viên chúng ta cùng nhau chia sẻ, cùng nhau gánh vác, mỗi giáo viên đứng trên lớp dạy đều là giáo viên chủ nhiệm, phải kịp thời chỉnh sửa những hành vi sai trái của các em, không vì sai phạm nhỏ mà bỏ qua không nhắc nhở, từ trang phục, đầu tóc, thái độ học tập, cư xử với bạn bè... nói chung nếu thấy học sinh sai mình phải sửa liền vì “tiên học lễ, hậu học văn” mà. “Khi chúng ta “đuổi học” một học sinh là đồng nghĩa chúng ta chấp nhận thua cuộc, vậy thì

có bao nhiêu học trò sẽ không có điều kiện được học hành, được giáo dục, khó lắm quý thầy cô ạ. Phải tìm cách cảm hóa, giáo dục các em, dạy cho thật nhiều, dù gì các em cũng tiếp thu được chút ít”.

Quý thầy cô như thấm thía và tán thành chia sẻ của thầy. Để hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm và có trách nhiệm cùng nhau, thầy tham mưu cùng Hiệu trưởng phân công thêm giáo viên chủ nhiệm 2 để cùng giáo viên chủ nhiệm chính thúc phối hợp nhịp nhàng trong công tác chủ nhiệm của lớp như: duy trì sĩ số, giáo dục đạo đức, tham gia phong trào của trường, lớp...

Đối với học sinh, thầy nghiêm khắc nhưng vô cùng thương mến. Thầy không gắt gao khi các em có sai phạm, thầy không ngại khi ngồi tìm hiểu từng đối tượng và khuyên răn các em. Trong những lần sinh hoạt dưới cờ vào mỗi thứ hai hàng tuần, thầy dành một chút thời gian sinh hoạt cùng các em. Thầy lấy những tấm gương người tốt, việc tốt, những tấm gương nghèo biết vượt khó vươn lên trong học tập và rèn luyện đạo đức kể cho học sinh nghe, thông qua đó giáo dục các em ý thức, trách nhiệm của bản thân đối với chính mình, với gia đình, thầy cô và với xã hội. Thầy đọc cho các em nghe bài thơ “Giã gạo” của Bác Hồ:

“Gạo đem vào giã bao đau đớn
Gạo giã xong rồi, trắng tựa bông
Sống ở trên đời, người cũng vậy
Gian nan rèn luyện mới thành công”.

Thầy phân tích ý nghĩa của bài thơ cho các em nghe. Thầy chỉnh cho các em chiếc áo chưa được bẻ bâu, thầy sửa lại chiếc khăn quàng trên cổ chưa được ngay ngắn. Thầy không phạt các

em phải đứng khoanh tay nghe thầy dạy, mà thầy mời các em ngồi xuống ghế đối diện cùng thầy, thầy không hỏi các em vi phạm những gì? Tại sao lại vi phạm như vậy? Mà thầy hỏi các em tên gì, học lớp mấy? gia đình ở đâu và cha mẹ làm nghề gì?... sau đó, thầy mới phân tích cho các em nghe cái đúng, cái sai, sự kỳ vọng của mẹ cha và mong ước của thầy cô đối với các em. Có em nghe thầy dạy mà khóc sụt sùi, hứa với thầy sửa đổi, cố gắng chăm ngoan.

Lớp có nhiều học sinh chưa ngoan, thầy tự mình nhận làm giáo viên chủ nhiệm 2 để hỗ trợ cho giáo viên chủ nhiệm chính. Nghe thông báo thầy Phó Hiệu trưởng tiếp làm chủ nhiệm, các em “sợ lắm”. Cứ sáng trước 6 giờ 45 phút, thầy có mặt ở trường để tiếp quản lý 15 phút đầu giờ. Nghe tiếng xe, thấy bóng thầy, các em nhón nháo truyền tin bằng tiếng Khmer “thầy mo” (thầy lại), em nào chưa bỏ áo vào quần, chưa đeo khăn quàng lập tức chỉnh sửa gọn gàng, ngay ngắn rồi vào lớp ôn bài.

Các thầy cô cứ trầm trồ khen ngợi: “Không biết thầy Luận làm cách nào mà học sinh nó sợ lắm, thấy bóng dáng thầy là im ru, dạy học mà nói chuyện nghe nói đưa lên thầy Phó Hiệu trưởng, các em hạn chế ồn ào ngay. Có giáo viên đề nghị: “Thỉnh thoảng thầy Luận đi vòng các lớp một lượt để học sinh nghiêm túc học hành”.

Lắng nghe, tiếp nhận thông tin từ giáo viên về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh, thầy luôn trăn trở tìm cách khắc phục theo chiều hướng tích cực. Thầy cũng biết cách hài hước tạo bầu không khí vui vẻ, thân thiện

với mọi người thông qua đó giáo dục học sinh. Hôm sinh hoạt dưới cờ, thầy hết lời khen ngợi học sinh nắm bắt thông tin và truyền đạt thông tin rất hay, nếu biết vận dụng và phát huy vào học tập thì thật tuyệt vời. Học sinh còn ngỡ ngàng, chưa biết thầy nói gì, thầy giải đáp những thắc mắc. Nắm bắt thông tin và truyền tin hay là thầy chưa vào cổng trường các em đã biết và truyền tin nhau hết rồi, do đó đâu “bắt được” em nào vi phạm đâu. Còn nữa, các em đổi nghề cho “tui” luôn, từ thầy giáo đổi thành “thầy mo”. Cả sân trường ôm bụng cười ngặt nghẽo, trong khi thầy tũm mỉm cười và quan sát các em. Rồi thầy từ tốn hỏi: “Hôm nay sinh hoạt dưới cờ vui không?”, các em đồng thanh “Dạ vui”. Thầy nhắc nhở: Vậy thì phải cố gắng học tốt, thực hiện tốt nội quy trường lớp. Đầu tuần sinh hoạt, báo cáo khoảng 15 - 20 phút thôi, thời gian còn lại mình tổ chức trò chơi, văn nghệ hay kể chuyện về tấm gương của Bác Hồ, những tấm gương tốt để học theo, đừng để buổi sinh hoạt đầu tuần trở nên căng thẳng, biến thành giờ “đọc tội”, “xử lý”... Thầy đề nghị mỗi tuần thay phiên nhau kể một câu chuyện về tấm gương đạo đức của Bác Hồ và nhắc nhở các em phải thuộc lòng và thực hiện tốt “5 điều Bác Hồ dạy”.

Với lòng quyết tâm cao và sự nhẫn nại chịu khó của thầy, lại được sự đồng tình ủng hộ của quý thầy cô, nề nếp học sinh cũng từ từ đi vào ổn định hơn, tiến bộ hơn. Thầy vui mừng vì trong những cuộc họp được biết rằng, những học sinh trước đây chưa ngoan có dấu hiệu tiến bộ, giảm dần số lần vi phạm, chịu phát biểu trong

học tập, ghi chép đầy đủ. Thầy mỉm cười hạnh phúc, khi lớp thầy hỗ trợ chủ nhiệm mà có nhiều học sinh chưa ngoan có sự tiến bộ, xếp hạng thi đua hàng tuần từ hạng 12, tiến lên hạng 10, hạng 9, rồi hạng 7.

Dưới sự chỉ đạo của thầy về hoạt động chuyên môn trong nhà trường, quá trình vận dụng việc đổi mới phương pháp dạy học như dạy học theo chủ đề, dạy học phát huy tính tích cực của học sinh, ứng dụng bài giảng điện tử trong dạy học, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở từng môn học... được đẩy mạnh, giáo viên được học hỏi, rút kinh nghiệm, chia sẻ kinh nghiệm cùng nhau, từ đó góp phần nâng cao khả năng tự học, tự rèn và ngày càng vững vàng về công tác chuyên môn. Các hình thức dạy học trên cũng làm cho học sinh thích thú, siêng khám phá, học sinh khắc sâu kiến thức hơn và rèn luyện được những kỹ năng sống cơ bản cần thiết trong học tập và vận dụng vào cuộc sống như: kỹ năng tự học, kỹ năng hợp tác, kỹ năng trình bày trước đám đông...

Mùa thi học kỳ II đã gần kề, với tinh thần tích cực, say mê của những “kỹ sư tâm hồn” và khí thế sẵn sàng của toàn thể học sinh trường THCS Phú Tân, tôi tin rằng tập thể trường sẽ được một mùa bội thu.

Tiếng gọi “Nhà Sư” không chỉ dành riêng cho cha vợ, mà bây giờ khi bước vào trường, thầy cô đồng nghiệp cũng thân mật gọi “Nhà sư”. Các cô giáo đùa vui khi gặp thầy nhưng cũng kính cẩn chấp tay, cúi đầu “chào Nhà sư” giống như chào vị sư thật trong nhà Chùa. □

Tòa án nhân dân huyện Long Phú:

NỖ LỰC THỰC HIỆN CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC THẨM PHÁN

THỦY HƯƠNG

Không ngừng trau dồi phẩm chất đạo đức, thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc đạo đức, ứng xử của thẩm phán gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là những giải pháp quan trọng góp phần giúp chất lượng, hiệu quả công tác của Tòa án nhân dân (TAND) huyện Long Phú.

Việc nghiên cứu thực hiện Bộ quy tắc đạo đức, ứng xử của thẩm phán gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được lãnh đạo TAND huyện Long Phú xác định là nội dung lớn trong hơn một năm qua. Do đó, cần phải thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, lâu dài và bắt đầu từ cán bộ chủ chốt của đơn vị.

Theo Chánh án TAND huyện Long Phú - Võ Văn Hợi, trong năm qua, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của thẩm phán (theo Quyết định số 87/QĐ/HĐTC, ngày 4-7-2018 của Hội đồng Tuyển chọn, giám sát thẩm phán quốc gia) và các văn bản hướng dẫn có liên quan đến toàn thể cán bộ, công chức. Khi đó, 100% đảng viên, cán bộ, công chức của đơn vị đã viết bản cam kết học tập, quán triệt theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có nội dung phù hợp với vị trí công tác của mình; riêng với đảng viên là thẩm phán còn phải thực hiện đúng các quy tắc đạo đức, ứng xử. Để việc thực hiện đạt hiệu quả tích cực, chi bộ đơn vị còn đưa nội dung chuyên

đề thực hiện Bộ quy tắc đạo đức, ứng xử của thẩm phán gắn với việc học tập và làm theo Bác vào sinh hoạt lệ hàng tháng và từng bước đi vào nề nếp, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi bộ.

Sau khi học tập quán triệt, lãnh đạo đơn vị luôn nêu cao tính tiên phong, gương mẫu trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ chủ chốt thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ gìn đoàn kết nội bộ, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, đảng viên đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ. Đối với từng đảng viên, thẩm phán và cán bộ công chức đơn vị không ngừng thay đổi tư duy về nhận thức, hành động. Trong công việc, mỗi cán bộ, đảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc và thắm nhuần đạo đức cách mạng. Quá trình làm việc, nắm vững kiến thức chuyên môn, lấy chất lượng, hiệu quả công việc làm mục tiêu hành động; không né tránh hay đùn đẩy trách nhiệm. Đặc biệt, tuyệt đối chấp hành nghiêm kỷ luật công tác, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiên

quyết đấu tranh, ngăn ngừa, loại trừ các hiện tượng tiêu cực dựa trên nguyên tắc của luật pháp.

Quan trọng hơn, thẩm phán của đơn vị luôn xác định được những “chuẩn mực” cần phải thực hiện. Cụ thể, khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ thì thẩm phán phải có tính độc lập, sự liêm chính, vô tư, khách quan, công bằng, bình đẳng và sự đúng mực, tận tụy, không chậm trễ. Quá trình giải quyết công việc, đòi hỏi người thẩm phán phải tự quyết định trên cơ sở đánh giá của mình về tình tiết vụ việc, chứng cứ, chỉ tuân thủ pháp luật và không để bị tác động từ bất cứ sự can thiệp nào. Thẩm phán tuyệt đối không được lợi dụng địa vị để mưu cầu lợi ích cho mình hoặc người khác; cũng không được để các thành viên gia đình đòi hỏi, nhận tiền, tài sản và bất cứ lợi ích khác liên quan đến công việc thẩm phán giải quyết.

Bên cạnh đó, thẩm phán nhận thức rõ phải thực hiện nhiệm vụ một cách đúng đắn, không vì lợi ích cá nhân, không thiên vị bất cứ bên nào trong vụ việc. Thẩm phán phải căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét công khai, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các căn cứ pháp luật, tập quán, tương tự pháp luật, nguyên tắc của pháp luật, án lệ, lệ công bằng để giải quyết tất cả các vấn đề của vụ việc. Khi thi hành công vụ, thẩm phán phải có thái độ, tác phong đúng mực và đảm bảo công bằng, bình đẳng để người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ trong quá trình giải quyết vụ án tại tòa... Thẩm phán còn phải tận tụy và cống hiến hết mình trong thực hiện nhiệm vụ tư pháp nhằm giải quyết nhanh nhất các vụ việc được giao. Một yêu cầu quan trọng nữa đó là thẩm phán phải thường xuyên học tập, rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm để nâng cao kiến thức pháp

luật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng xét xử và bản lĩnh nghề nghiệp. Ngoài việc “chuẩn mực” khi thực hiện nhiệm vụ, đòi hỏi thẩm phán còn phải “chuẩn mực” ở mọi lúc, mọi nơi như ứng xử tại cơ quan cũng như với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác, với báo chí, tại nơi cư trú, công cộng, tại gia đình và ngay cả đối với những hoạt động ngoài nhiệm vụ xét xử.

Chánh án Võ Văn Hợi cho biết thêm, đơn vị chú trọng công tác tuyên truyền thực hiện Bộ quy tắc này bằng nhiều hình thức khác nhau, với mong muốn là làm sao để mỗi thẩm phán phải nắm vững và xem Bộ quy tắc là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình; không chỉ trong hoạt động công vụ mà ngay cả trong sinh hoạt đời sống hàng ngày. Việc rèn luyện để nâng cao đạo đức nghề nghiệp của người thẩm phán phải được tiến hành thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình công tác. Đặc biệt, người thẩm phán phải biết nhìn nhận, đánh giá lại chính mình và không ngừng tu dưỡng, rèn luyện để khắc phục nhược điểm, xây dựng, hoàn thiện những ưu điểm, phẩm chất tốt đẹp của bản thân. Song song đó, định kỳ sẽ tổng kết, đánh giá lại việc thực hiện và chú trọng khen thưởng đối với những thẩm phán thực hiện tốt Bộ quy tắc; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm Bộ quy tắc đạo đức, ứng xử của thẩm phán và xử lý nghiêm.

Có thể nói, với việc đề cao tính đạo đức công vụ, gắn với thường xuyên học tập và làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể đã tạo ra một môi trường làm việc ngày càng chuẩn mực, trách nhiệm, đoàn kết tại TAND huyện Long Phú, góp phần loại trừ các hiện tượng tiêu cực và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. □

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:

HIỆU QUẢ TỪ CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP TUYÊN TRUYỀN

ANH KHOA

Sau hơn hai năm thực hiện chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội Sóc Trăng, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ, đã tạo được những chuyển biến tích cực trong công tác tuyên truyền, góp phần để các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện chương trình phối hợp công tác, trong hai năm qua, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thường xuyên phối hợp triển khai tuyên truyền nhiều nội dung liên quan đến công tác của các cơ quan, đơn vị phối hợp. Trong đó, chú trọng tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị; cải cách hành chính, đối với đồng bào dân tộc thiểu số và tín đồ tôn giáo; về bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; về đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa...

Trong định hướng tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cùng các cơ quan, đơn vị luôn có sự phối hợp chặt chẽ, sử dụng nhiều hình thức thông tin về những nội dung quan trọng thuộc các lĩnh vực phối hợp. Hàng tháng, thông qua hội nghị giao ban báo chí

và hội nghị báo cáo viên, Ban Tuyên giáo định hướng các nhằm giúp các cơ quan thông tin đại chúng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên nắm vững những nội dung trọng tâm, thông tin chính thống để làm tốt công tác tuyên truyền. Để công tác định hướng tuyên truyền đạt kết quả cao, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chú trọng phối hợp với các cơ quan, đơn vị trực tiếp cung cấp thông tin cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tại hội nghị. Trong đó, Công an tỉnh định kỳ cung cấp thông tin về tình hình an ninh chính trị; kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; dự báo tình hình và nhiệm vụ trọng tâm bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; về các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”,... BHXH tỉnh phối hợp tuyên truyền những điểm mới của Luật BHXH sửa đổi năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT năm 2014, Luật Việc làm

năm 2013, Luật Vệ sinh an toàn lao động năm 2015 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành... Qua đó, giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ tình hình thực tế, thống nhất tư tưởng và hành động trong công tác cũng như trong đời sống.

Bên cạnh định hướng tuyên truyền tại hội nghị báo cáo viên, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn thường xuyên đăng tải các nội dung cần tuyên truyền của các cơ quan, đơn vị trên 2 trang tin điện tử của Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, trên bản tin “Thông báo nội bộ” phục vụ công tác sinh hoạt chi bộ hàng tháng của Đảng bộ tỉnh. Trong đó, bên cạnh tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật, thông tin đăng tải còn phong phú hơn khi thường xuyên cập nhật thông tin về hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị; về gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, các mô hình hay, cách làm sáng tạo trong thực hiện các phong trào thi đua, như phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Vì an ninh Tổ quốc”...; về tình hình cải cách hành chính; kết quả triển khai thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo; thành tựu trong công tác nhân quyền của tỉnh; về công tác khám chữa bệnh cho người có thể BHYT... Qua đó, góp phần làm cho thông tin lan tỏa rộng rãi đến đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh.

Đối với công tác nắm dư luận, đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội còn chủ động theo dõi, nắm bắt, phản ánh tình hình tư tưởng, nguyện vọng của người dân; những khó khăn, vướng mắc trong công tác theo dõi, nắm bắt

tình hình tư tưởng và dư luận xã hội trong đồng bào dân tộc thiểu số và tín đồ tôn giáo, nhất là việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tôn giáo; quá trình triển khai thực hiện các chính sách bảo hiểm. Trên cơ sở đó, Ban Tuyên giáo và các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời thông tin, phản ánh đến cơ quan liên quan để kịp thời có biện pháp chỉ đạo, giải quyết hữu hiệu. Trong năm 2017, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với BHXH tỉnh thực hiện cuộc điều tra xã hội học về việc “Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng” với 2.000 phiếu. Qua đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy kiến nghị và đề xuất với Tỉnh ủy 6 nội dung quan trọng nhằm tăng cường chỉ đạo, lãnh đạo công tác BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, thực hiện chương trình phối hợp đã giúp cơ quan chức năng của tỉnh kịp thời phát hiện, ngăn chặn, nắm rõ, xử lý tốt những sự việc có nguy cơ gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trong tỉnh (như Hoạt động của Hội thánh Đức Chúa trời Mẹ; tuyên truyền về Pháp luân công; các hoạt động chống phá của tổ chức, hội nhóm KKK; các trường hợp qua lại biên giới Việt Nam - Campuchia trái phép, di cư tự do từ Campuchia về sống tại địa phương; kêu gọi biểu tình phản đối Luật An ninh mạng và dự thảo Luật Đặc khu...), đảm bảo không để phát sinh “điểm nóng” và giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Có thể nói, sau hai năm thực hiện chương trình phối hợp công tác giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Công an, BHXH, Ban Dân tộc, Sở Nội vụ đã giúp

đổi mới hình thức và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền của các cơ quan, đơn vị; góp phần để các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, chương trình phối hợp còn góp phần giúp các cơ quan, đơn vị tăng cường mối quan hệ công tác; kịp thời tháo gỡ khó khăn, phát huy tính tích cực để đạt hiệu quả ngày càng cao trong công tác. Qua đó, góp phần phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Mặc dù còn một số hạn chế nhất định, song từ những kết quả tích cực đạt được, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị đã tiếp tục ký kết chương trình phối hợp công tác trong thời gian tới. Theo đó, nhằm thực hiện tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị sẽ tiến hành trao đổi, xác định rõ những nhiệm vụ, nội dung công tác trọng tâm hàng quý, hàng năm để có biện pháp định hướng tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phù hợp; đẩy mạnh công tác định hướng, tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền bằng ngôn ngữ đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là tiếng Khmer; phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác tuyên truyền của các cơ quan, đơn vị cũng như xây dựng tài liệu phục vụ thông tin, tuyên truyền; phát huy thế mạnh của hình thức hội nghị trực tuyến, thông tin tuyên truyền trên Internet, mạng xã hội. Định kỳ sẽ tiến hành sơ kết để cùng tháo gỡ những khó khăn, kịp thời định hướng tuyên truyền, nắm bắt và định hướng dư luận xã hội. □



Chương trình phối hợp đã góp phần giúp công tác tuyên truyền ngày càng hiệu quả

Thành phố Sóc Trăng:

TĂNG CƯỜNG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ

MINH KHÔI

Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của công tác phòng chống tham nhũng, thời gian qua, Thành ủy và UBND TP.Sóc Trăng thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; lãnh đạo đẩy mạnh cải cách hành chính và thực hiện Quy chế dân chủ trong toàn hệ thống chính trị. Đặc biệt, với việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đã góp phần làm chuyển biến nhận thức và hành động của các ngành, các cấp, từng cá nhân trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Để thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, đơn vị đã tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; nhất là nội dung của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (có hiệu lực từ ngày 1-7-2019).

Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng và các quy định liên quan, thành phố tăng cường công khai, minh bạch sử dụng tài chính và các tài sản công từng đơn vị. Bên cạnh đó, công tác cải cách thủ tục hành chính được chú trọng để đội ngũ công chức, viên chức chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; nội quy, quy chế cơ quan; nhất là bản thân mỗi công chức đều thực hiện tốt công

tác phòng, chống tham nhũng. Riêng cơ quan Thanh tra thành phố phân công 1 công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về công tác phòng, chống tham nhũng và tham mưu UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Phó Chánh Thanh tra TP.Sóc Trăng - Nguyễn Trung Thảo - cho biết: “Đơn vị luôn thực hiện nghiêm các quy định đối với công tác phòng, chống tham nhũng. Trong đó, Thanh tra thành phố thường xuyên rà soát, hoàn thiện, bổ sung các định mức tiêu chuẩn trong Quy chế chi tiêu nội bộ sát với thực tế và đúng quy định; hạn chế sơ hở phát sinh tiêu cực, tham nhũng; nâng cao chất lượng, hiệu quả nguồn kinh phí tại đơn vị. Bên cạnh đó, thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và

chấn chỉnh lề lối làm việc của cán bộ, công chức trong đơn vị để nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ của cán bộ, công chức. Đặc biệt, Thanh tra hành chính giúp cơ quan quản lý nhà nước hoàn thiện hệ thống pháp luật chính sách, xem xét tính hiệu quả của quản lý nhà nước, qua đó góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đồng thời, Thanh tra hành chính có vai trò quan trọng trong việc ngăn ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật”.

Phó Chánh Thanh tra Nguyễn Trung Thảo cho biết thêm, để phòng chống tham nhũng, lãng phí, trong những tháng đầu năm nay, Thanh tra TP.Sóc Trăng đã tiến hành thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thu, chi tài chính và các nguồn thu, chi khác tại Trường THCS Dương Kỳ Hiệp (Phường 2); thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thu, chi tài chính và các nguồn thu, chi khác và việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại UBND Phường 6 và Trường Tiểu học Kim Đồng (Phường 5). Qua công tác thanh tra, đã kịp thời chấn chỉnh thiếu sót, hạn chế trong quản lý tài chính, kiến nghị thu hồi đối với hai đơn vị trên tổng số tiền hơn 1,5 tỷ đồng và kiến nghị kiểm điểm 7 cá nhân (trong đó, đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm 3 cá nhân, đang trong quá trình xử lý 4 cá nhân).

Với những kết quả bước đầu đạt

được trong công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, hiện Thanh tra thành phố đang tiếp tục triển khai, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 đến tất cả các phòng, ban, ngành, đoàn thể, UBND 10 phường và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống tham nhũng; đồng thời, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”. Bên cạnh đó, Thanh tra thành phố còn tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức về công tác phòng, chống tham nhũng; chú trọng công tác thanh tra những lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến tiêu cực, tham nhũng. Đặc biệt, sẽ thành lập đoàn thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và thành lập đoàn kiểm tra khi có yêu cầu.

Bằng việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tác động nâng cao ý thức của mọi công chức, viên chức và nhân dân cũng như tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hy vọng rằng công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn TP.Sóc Trăng sẽ có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội và củng cố lòng tin của người dân đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố. □

Sức lan tỏa của chiến dịch

THANH NIÊN TÌNH NGUYỆN HÈ

VÕ KIM CHUYỀN

Bí thư Đoàn TNCS tỉnh Sóc Trăng

Chiến dịch “Thanh niên tình nguyện hè” đã trở thành một hình ảnh đẹp về thế hệ thanh niên sống trách nhiệm, biết chia sẻ, yêu thương, luôn hướng tới cộng đồng. Những hiệu quả mang lại của Chiến dịch đã góp phần khẳng định vị trí, vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh - xã hội, tạo sức lan tỏa sâu rộng và trở thành một trong những phong trào thể hiện màu sắc và dấu ấn riêng của đoàn viên, thanh niên.

***Thực tiễn sinh động**

Năm 2019 là năm đặc biệt của tuổi trẻ cả nước nói chung và của tuổi trẻ Sóc Trăng nói riêng, năm đánh dấu sự lớn mạnh của phong trào thanh niên tình nguyện, hướng tới kỷ niệm 20 năm chiến dịch thanh niên tình nguyện hè (1999 - 2019). Tiếp nối những kết quả đạt được trong thời gian qua, với chủ đề “*Thanh niên Sóc Trăng tình nguyện vì cộng đồng*” và phương châm hành động “*Sáng tạo - Thiết thực - Hiệu quả - An toàn*” tập trung hướng về cơ sở, phát huy tinh thần tình nguyện tại chỗ.

Chiến dịch năm nay diễn ra từ tháng 6 đến tháng 8, với 1 Chương trình Tiếp sức mùa thi và 4 chiến dịch tình nguyện gồm: Chiến dịch tình nguyện “Mùa hè xanh”, Chiến dịch tình nguyện “Hoa phượng đỏ”, Chiến dịch tình nguyện “Kỳ nghỉ hồng” và Chiến dịch “Hành quân xanh”. Trong đó, 4 chiến dịch tình nguyện bao gồm 14 chỉ tiêu hoạt động trọng tâm như tham gia phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; đảm bảo an sinh xã hội,

quốc phòng, an ninh ở các xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, nơi có đông đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa, vùng bị xâm nhập mặn hoặc nguy cơ hạn hán, các khu vực biển bị ô nhiễm rác thải sinh hoạt, các xã đăng ký về đích nông thôn mới trong năm 2019...

Qua 2 tháng tập trung triển khai thực hiện, bằng tinh thần trách nhiệm và nhiệt huyết của tuổi trẻ, các chiến dịch và chương trình tình nguyện của đoàn viên, thanh niên (ĐV-TN) đã đạt được những kết quả tích cực, mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cộng đồng xã hội. Trong đó, với Chương trình “Tiếp sức mùa thi”, toàn tỉnh đã thành lập 40 đội hình tình nguyện và triển khai tại 11 huyện, thị, thành phố. Với nhiều hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, Chương trình đã thu hút gần 1.000 ĐV-TN, sinh viên tham gia hỗ trợ cho gần 10.000 thí sinh và người nhà tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2019. Ngoài ra, các cấp bộ đoàn còn triển khai hỗ trợ thí sinh trong tỉnh dự

thi tuyển vào lớp 10 với nhiều hoạt động như phát thuốc miễn phí, hỗ trợ việc ăn và chỗ nghỉ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cung cấp vật phẩm thiết yếu, phân luồng giao thông... đảm bảo giúp học sinh hoàn thành tốt kỳ thi.

Trong 4 chiến dịch, Chiến dịch tình nguyện “Mùa hè xanh” được tổ chức thông qua nhiều hoạt động như chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo cho thiếu nhi. Theo đó, các cấp bộ đoàn đã triển khai hoặc phối hợp triển khai nhiều hoạt động cụ thể tại cộng đồng như tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn; kéo điện thấp sáng đường giao thông nông thôn; các hoạt động bảo vệ môi trường, “Ngày chủ nhật xanh”; các hoạt động văn hóa cho thanh thiếu niên; tham gia các hoạt động đảm bảo an toàn giao thông và giữ gìn trật tự đô thị, giúp đỡ người bị tai nạn giao thông; nhân rộng các mô hình cổng trường an toàn giao thông, bến dò ngang an toàn; xây dựng mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các tuyến đường “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - An toàn”; trồng mới và chăm sóc 10.000 cây xanh; các hoạt động hưởng ứng phong trào chống rác thải nhựa, hạn chế sử dụng túi nilon, bảo vệ nguồn nước, tổ chức chiến dịch “Hãy làm sạch biển”; tổ chức các hoạt động hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả thiên tai; hiến máu tình nguyện; “Tiếp sức người bệnh”; khám bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho người nghèo và đối tượng chính sách; tu sửa, chỉnh trang, tạo cảnh quan môi trường tại các nghĩa trang liệt sỹ, các di tích lịch sử văn hóa. Bên cạnh đó, các cấp bộ đoàn còn tổ chức sinh hoạt hè cho học sinh thông qua Ngày hội Hoa phượng Đỏ, lớp Học kỳ quân đội, Ngày hội thiếu nhi hè, diễn đàn thiếu nhi, trại hè thiếu nhi; tổ chức

các lớp ôn tập hè, dạy bơi; hỗ trợ, tư vấn cho trẻ em bị xâm hại, bạo hành, bạo lực học đường...

Chiến dịch tình nguyện “Hoa phượng đỏ” được triển khai rộng khắp tại nhiều địa bàn, thu hút nhiều giáo viên và học sinh các trường THPT, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên tham gia. Chiến dịch “Hoa phượng đỏ” đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp tại các địa phương từ các hoạt động ý nghĩa như giúp đỡ gia đình chính sách, các gia đình có công với cách mạng; tu sửa, làm sạch các khu nghĩa trang liệt sỹ và các khu di tích lịch sử, văn hóa tại địa phương; thấp nển tri ân; vệ sinh khuôn viên trường học; tham gia ngày thứ bảy tình nguyện, ngày chủ nhật xanh; hỗ trợ, giúp đỡ 3.000 em thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống văn hóa, lịch sử của địa phương; tổ chức hành trình giáo dục truyền thống tại 8 di tích lịch sử cấp quốc gia của tỉnh, tìm hiểu văn hóa nghệ thuật truyền thống;...

Chiến dịch tình nguyện “Kỳ nghỉ hồng” thu hút sự tham gia của lực lượng công chức, viên chức, thanh niên, công nhân trong các cơ quan. Các hoạt động nổi bật và đạt nhiều kết quả có ý nghĩa được nhân dân đánh giá cao là “Ngày thứ bảy tình nguyện” hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính; tuyên truyền và tư vấn pháp lý cho người dân; khám bệnh và cấp phát thuốc miễn phí tại các xã xây dựng nông thôn mới, vùng sâu, vùng xa; các hoạt động bảo vệ môi trường, tạo cảnh quan cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xanh - sạch - đẹp; xây dựng 8 điểm vui chơi và các thiết chế văn hóa cho các em thiếu nhi; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, tại các khu công nghiệp, trung tâm bảo trợ xã hội...

Chiến dịch tình nguyện “Hành quân xanh” được triển khai trong ĐV-TN khối lực lượng vũ trang. Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế, vận động các nguồn lực xã hội thực hiện các công trình, phần việc thanh niên; tổ chức hoạt động tình nguyện tại các xã, địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự; thực hiện phương châm “cùng ăn, cùng ở, cùng làm”. Các hoạt động được triển khai như hiến máu tình nguyện, giúp nhân dân khắc phục hậu quả do mưa bão; tổ chức các đợt tuyên truyền về chủ quyền và an ninh quốc phòng, triển khai chương trình “*Nâng bước em đến trường*”; tổ chức chiến dịch “*Hãy làm sạch biển*” tại các khu vực biển bị ô nhiễm rác thải... Với nhiều việc làm cụ thể trên tinh thần tình nguyện, hình ảnh tuổi trẻ lực lượng vũ trang đã thêm lan tỏa trong cộng đồng, tạo dấu ấn tốt đẹp trong xã hội, góp phần xây dựng hình ảnh người chiến sĩ lực lượng vũ trang thân thiện, gần gũi, người ĐV-TN xung kích, trách nhiệm.

***Lan tỏa các giá trị tốt đẹp**

Chiến dịch “Thanh niên tình nguyện hè” đã trở thành một nội dung quan trọng trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Do vậy, để chiến dịch đạt hiệu quả, chất lượng, các cấp bộ đoàn đã phát huy tinh thần sáng tạo và chủ động trong xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thực tế của từng địa phương, đơn vị. Qua Chiến dịch đã phát huy tính sáng tạo, thể mạnh và khả năng hoạt động đa dạng của từng đối tượng ĐV-TN; huy động các nguồn lực xã hội cùng thực hiện những cách làm hay trong giải quyết những vấn đề cụ thể tại địa phương, đơn vị.

Thành công của mỗi chương trình, chiến dịch đều được quyết định rất lớn

bởi tinh thần, thái độ và sự đóng góp của từng bạn trẻ. Khi mang trên mình màu áo xanh thanh niên tình nguyện, các bạn đang góp sức mình để viết tiếp truyền thống tốt đẹp của bao thế hệ thanh niên; là chấp nhận một hành trình trải nghiệm thực tế đầy ý nghĩa, ở đó tinh thần cống hiến mình vì mọi người là đòi hỏi cao nhất, tinh thần sẻ chia, trách nhiệm là yêu cầu cần thiết; sự đoàn kết, kỷ luật là điều không thể thiếu. Hành trình những ngày hè tình nguyện sẽ là hành trình trưởng thành của mỗi bạn thanh niên, những tháng ngày tình nguyện của mùa hè sẽ giúp các bạn thanh niên hiểu thêm về cuộc sống của người dân còn nhiều khó khăn, cảm nhận rõ hơn về trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng, thúc đẩy tinh thần sáng tạo vì sự phát triển của quê hương.

Những hiệu quả mang lại của Chiến dịch “Thanh niên tình nguyện hè” đã góp phần khẳng định vai trò của thanh niên trong sự nghiệp đổi mới, phát triển và hội nhập. Tinh thần xung kích, tình nguyện của ĐV-TN và hiệu quả giá trị mà hoạt động tình nguyện của tuổi trẻ mang lại cũng đồng thời góp phần khẳng định sức sống của phong trào thanh niên tình nguyện; lan tỏa các giá trị tốt đẹp trong cộng đồng xã hội; được các cấp ủy đảng, chính quyền và cộng đồng xã hội ghi nhận, đánh giá cao.

Từ những hoạt động cụ thể và tinh thần xung kích, tình nguyện, có thể khẳng định, Chiến dịch “Thanh niên tình nguyện hè” năm 2019 của Đoàn Thanh niên tỉnh Sóc Trăng đã đạt hiệu quả thiết thực. Một lần nữa, chiến dịch đã tạo môi trường thực tiễn sinh động để ĐV-TN, hội viên rèn luyện, cống hiến và trưởng thành; tạo sức lan tỏa sâu rộng về tinh thần biết chia sẻ, yêu thương, luôn hướng tới cộng đồng của ĐV-TN. □

Huyện Trần Đề:

PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG PHỤC VỤ KINH TẾ BIỂN

TRUNG DŨNG

Nằm cuối nguồn sông Hậu và tiếp giáp với cửa biển, Trần Đề là nơi hội tụ nghề khai thác biển của tỉnh Sóc Trăng. Vì vậy, cùng với việc xác định kinh tế biển là lĩnh vực mũi nhọn, những năm gần đây Trần Đề chú trọng các hoạt động đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ kinh tế biển.

Năm 2018, nghề khai thác biển tiếp tục khẳng định là ngành kinh tế mũi nhọn của Trần Đề khi đạt sản lượng 55.695 tấn, tăng 3.100 tấn so năm trước. Sản lượng khai thác biển của Trần Đề tăng trong năm qua, ngoài các điều kiện thuận lợi trên ngư trường, một điểm đáng chú ý khác là do sự phát triển của đội tàu đánh bắt. So với các địa phương trong khu vực, Trần Đề có đội tàu đánh bắt xa bờ khá lớn. Trong năm qua, ngư dân Trần Đề đã nâng cấp 40 chiếc tàu đánh bắt xa bờ, nâng tổng số tàu trong toàn huyện là 620 chiếc, trong đó có 339 tàu đánh bắt xa bờ. Trước tình hình trên, để nghề khai thác biển của huyện được phát triển mạnh, mang lại nhiều lợi ích kinh tế cho nhân dân và địa phương, huyện đã có nhiều nỗ lực trong việc tìm giải pháp thúc đẩy, trong đó có

Là địa bàn trọng điểm trong chiến lược phát triển kinh tế biển của tỉnh, huyện Trần Đề đang tập trung kêu gọi đầu tư và phối hợp với các sở, ngành tỉnh triển khai các công trình trọng điểm xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn phục vụ phát triển kinh tế biển.

giải pháp về vốn để phát triển đội tàu đánh bắt xa bờ. Chủ tịch UBND huyện Trần Đề - Lưu Hữu Danh, cho biết: “Năm nay huyện tiếp tục làm việc với các ngân hàng để có chính sách vốn đầu tư cho ngư dân nâng cấp, đóng mới đội tàu xa bờ nhằm tăng năng lực khai thác cho đội tàu của huyện”.

Để khai thác hiệu quả hơn tiềm năng kinh tế biển trong thời gian tới, bên cạnh chính sách vốn đầu tư, UBND huyện còn đang phối hợp với các sở, ngành tỉnh triển khai đầu tư mở rộng các công trình trọng điểm phục vụ nghề khai thác biển; trong đó có công trình mở rộng Cảng cá Trần Đề giai đoạn 2 và Khu thương mại kinh tế biển Trần Đề đang thi công giai đoạn 1. Theo đó, với dịch vụ hậu cần nghề cá phát triển và tiêu

thụ nguyên liệu tại chỗ, Cảng cá Trần Đề đang ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu phát triển của lĩnh vực khai thác biển của tỉnh, khẳng định triển vọng về tiềm năng kinh tế biển trong cơ cấu kinh tế của Sóc Trăng. Ngoài ra, nhờ có vị trí tốt nên những năm gần đây, Cảng cá Trần Đề ngoài phục vụ đội tàu địa phương còn thu hút nhiều tàu đánh bắt của các tỉnh bạn về cập bến. Hàng năm, Cảng cá tiếp nhận từ 90.000 - 100.000 tấn thủy hải sản, hàng hóa qua cảng; trong đó có khoảng 60.000 tấn của các tàu thuyền trong tỉnh. Trước tình hình dịch vụ nghề cá tăng mạnh và Cảng cá có chiều hướng quá tải, nên Dự án mở rộng Cảng cá Trần Đề giai đoạn 2 tăng thêm 17ha. Hiện dự án đã được Bộ NN&PTNT phê duyệt và chuẩn bị khởi công với các hạng mục đầu tư như bến cập cho tàu, mái che cầu tàu, khu tiếp nhận phân loại, bờ kè kết hợp neo đậu tàu, kè bảo vệ bờ, nạo vét khu neo đậu... Khi hoàn thành và đưa vào sử dụng, Cảng cá Trần Đề giai đoạn 2 hứa hẹn sẽ giúp nâng cao năng lực phục vụ nghề khai thác biển của đội tàu địa phương và các tỉnh trong khu vực.

Năm 2018, giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của huyện Trần Đề đạt 3.155 tỷ đồng. Để vừa thúc đẩy phát triển nghề khai thác biển, vừa giải quyết việc làm, tạo sự ổn định cho nghề cá của địa phương, huyện đã và đang dành sự quan tâm kêu gọi các doanh nghiệp đến đầu tư cơ sở chế biến thủy, hải sản từ nguồn nguyên liệu tại cảng. Theo đó, Khu công nghiệp Trần Đề với diện tích phê duyệt mở rộng lên khoảng

160ha đang tiến hành các phương án kêu gọi đầu tư đã trở thành một trong những khu công nghiệp tiềm năng để phát triển sản xuất công nghiệp của tỉnh. Bên cạnh đó, một công trình trọng điểm đang được đẩy nhanh tiến độ thi công là Khu thương mại kinh tế biển Trần Đề. Nằm ở phía Đông thị trấn Trần Đề, Khu thương mại kinh tế biển Trần Đề có tổng diện tích 36ha, bao gồm các cụm quy hoạch khu thương mại, các khu phố và khu dân cư cho người có thu nhập thấp... Theo thiết kế, Khu thương mại đủ khả năng đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cho từ 1.300 - 1.400 hộ dân. Hiện dự án Khu thương mại đang được triển khai thi công giai đoạn 1 trên diện tích 6ha. Với vị trí trải dài theo hướng Đông - Tây, tiếp giáp với tuyến đường Nam Sông Hậu và với Sông Hậu, nên Khu thương mại kinh tế biển Trần Đề rất thuận tiện cho cả hai hệ thống giao thông thủy và bộ, kết nối được với Dự án Bến tàu cao tốc Trần Đề - Côn Đảo, vừa khai thác tiềm năng kinh tế biển vừa phát triển thương mại dịch vụ ven biển của huyện.

Trong năm nay, huyện phấn đấu sẽ hoàn thành việc đầu tư đường trục, làm cơ sở để tiếp tục triển khai giai đoạn 2 các tuyến đường của dự án để kết nối với bến tàu cao tốc Trần Đề - Côn Đảo. Với nhiều công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm được đầu tư, Trần Đề sẽ có thêm điều kiện thuận lợi để phát huy tối đa tiềm năng kinh tế biển và ven biển của huyện, để huyện vươn mình phát triển trong tương lai, điểm xuyết thêm cho sự trù phú và giàu tiềm năng kinh tế biển của tỉnh Sóc Trăng. □

Công tác dân vận chính quyền tại thị xã Ngã Năm:

ĐỒNG HÀNH CÙNG CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

THÁI HÒA

Phong trào xây dựng nông thôn mới ở thị xã Ngã Năm đã nhận được sự ủng hộ của đại đa số nhân dân. Có được điều này, một phần đến từ sự đóng góp tích cực của công tác dân vận chính quyền kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Thị xã Ngã Năm cùng với huyện Mỹ Xuyên là 2 địa phương điểm của tỉnh phấn đấu hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới vào năm 2020. Để đẩy nhanh tiến độ và thực hiện hiệu quả chương trình tại thị xã giai đoạn 2018 - 2020, UBND thị xã Ngã Năm đã ban hành Kế hoạch số 78 nhằm huy động sức mạnh cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tạo sự chuyển biến rõ nét diện mạo nông thôn trên địa bàn các xã, phấn đấu đến năm 2020 thị xã hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới.

Quán triệt tinh thần chỉ đạo của UBND thị xã, các ngành, đoàn thể thị xã phối hợp ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới các xã, phường thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp. Trong đó, đáng chú ý là thị xã đã thực hiện đồng bộ các đợt vận động người dân thực hiện các tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 217 của UBND tỉnh; tăng cường tuyên truyền, vận động thực hiện các tuyến đường điểm xây dựng nông

thôn mới Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp, tạo điểm nhấn nổi bật diện mạo nông thôn; đẩy mạnh các phong trào thi đua, nhất là phát động thực hiện hiệu quả phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, thực hiện Đề án chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” của tỉnh gắn với chương trình mục xây dựng nông thôn mới.

Thông qua công tác tuyên truyền, chính quyền các địa phương đã giúp người dân hiểu rõ xây dựng nông thôn mới cụ thể là làm những gì, nhà nước đầu tư như thế nào, trách nhiệm của người dân địa phương ra sao để từ đó cùng đồng thuận, ủng hộ và tham gia. Từ công tác tuyên truyền, nhân dân trên địa bàn thị xã ngày càng ý thức hơn việc xây dựng nông thôn mới là để phục vụ cho quyền lợi của chính người dân. Bà Nguyễn Thị Sa, ở ấp Mỹ Hiệp, xã Long Bình phấn khởi nói: “Địa phương đến vận động bà con thì mình cũng tích cực tham gia, thường xuyên dọn dẹp vệ sinh xung quanh nhà, trước cổng rào, trồng cây xanh. Nhờ vậy mà cảnh quan môi trường chung của ấp ngày càng kang trang, sạch đẹp hơn trước rất nhiều”.

Với tinh thần xem cộng đồng dân cư

là chủ thể, huy động sự đóng góp của người dân, dựa vào dân để xây dựng nông thôn mới vì lợi ích của chính người dân, các địa phương tại thị xã Ngã Năm đã huy động người dân tích cực đóng góp đất đai để thi công các tuyến kênh thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp và thi công các tuyến đường giao thông nông thôn, chỉnh trang diện mạo xóm ấp. Chỉ tính trong 6 tháng đầu năm nay, nhân dân các địa phương đã đóng góp trên 2,6 tỷ đồng; trong đó vốn đối ứng các công trình gần 1,6 tỷ đồng, vốn đối ứng các mô hình phát triển sản xuất chiếm hơn 1,9 tỷ đồng. Do vậy, người dân không chỉ vui vì diện mạo làng quê đổi mới, mà còn thấy hãnh diện vì trong sự đổi mới đó có phần đóng góp của mình. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Quới - Phạm Khắc Điệp, cho biết: “Thực hiện phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm trong xây dựng nông thôn mới, người dân trong xã đã đóng góp trên 2,2 tỷ đồng thông qua hiến đất, hoa màu, vật kiến trúc và ngày công lao động. Điều này đã vừa giúp xã có thêm nguồn lực để thực hiện chương trình, vừa tạo được tinh thần trách nhiệm trong nhân dân”.

Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, các địa phương trong thị xã còn tập trung thực hiện việc hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động và kinh tế nông thôn để tăng thu nhập cho người dân nông thôn, giảm nghèo bền vững. Thời gian qua, thị xã chú trọng thực hiện hiệu quả Đề án phát triển lúa đặc sản, Dự án phát triển cây ăn trái đặc sản, Dự án bò thịt, mô hình sản xuất đa canh 3 cây 1 con; thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất hàng năm từ Chương trình 135, chương trình xây dựng nông thôn mới, từ nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp. Qua đó, các mô hình sản xuất

hiệu quả ngày càng được nhân rộng trong nhân dân, góp phần cải thiện sản xuất, nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

Đến nay, thị xã Ngã Năm đã có 3/5 xã đạt chuẩn nông thôn mới là Tân Long, Mỹ Quới, Long Bình; 2 xã Mỹ Bình, Vĩnh Quới đang chuẩn bị các thủ tục để tổ chức lễ công bố đạt chuẩn nông thôn mới vào ngày 13 và 15-8. Phó Chủ tịch UBND thị xã Ngã Năm - Võ Minh Thắng, cho biết: “Với sự quyết tâm cao và quyết liệt trong chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của Thị ủy, UBND thị xã, cùng với sự chung sức của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của người dân, dự kiến đến cuối năm 2019 và đầu năm 2020, thị xã sẽ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết đã đề ra”.

Xác định mục tiêu xây dựng nông thôn mới là cơ sở, là động lực để tạo chuyển biến trên các mặt kinh tế xã hội, chính quyền địa phương tại thị xã Ngã Năm đã gắn công tác vận động nhân dân với việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở theo Pháp lệnh 34 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để công khai cho dân biết về chủ trương, mục tiêu, về vai trò trách nhiệm và lợi ích của người dân trong xây dựng nông thôn mới, để nhân dân cùng chung sức với nhà nước thực hiện hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Phó Ban Dân vận thị ủy Ngã Năm - Nguyễn Hoàng, cho biết: “Bằng cách vận dụng linh hoạt công tác dân vận chính quyền và chú trọng thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác xây dựng nông thôn mới ở thị xã Ngã Năm đã có được sự đồng hành và chung sức của nhân dân, giúp địa phương hoàn thành tốt mục tiêu đề ra. Đây cũng chính là kinh nghiệm bổ ích để thị xã tiếp tục phát huy công tác dân vận chính quyền trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong thời gian tới”. □

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng:

NHỮNG TÍN HIỆU LẠC QUAN BAN ĐẦU

MINH AN

Luôn lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân làm thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của công chức, viên chức và cơ quan có thẩm quyền, với sự quyết tâm thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc hoạt động, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng được đánh giá là đạt được thành công bước đầu sau vài tháng đầu đi vào hoạt động, với tỷ lệ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với Trung tâm lên đến 99,7%.

Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là Trung tâm), việc đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân được thực hiện bằng nhiều phương thức khác nhau trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và có sự tham gia của tổ chức, cá nhân. Trong đó, đối với hình thức qua máy đánh giá là do cá nhân trực tiếp đánh giá khi đến liên hệ thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) tại Trung tâm. Việc đánh giá được xem xét đối với quá trình, thời gian và chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; về việc công khai, minh bạch các TTHC; về tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của nhân viên tại Trung tâm...

Đi vào hoạt động ngay trong những ngày đầu năm 2019, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh được xem là một bước đột phá, thể hiện quyết tâm cao của tỉnh nhằm tạo sự chuyển biến cơ bản về chất lượng trong giải quyết TTHC cho nhân dân. Là đơn vị hành chính đặc thù thuộc Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm là đầu mối tập trung thực hiện việc

hướng dẫn, tiếp nhận, đôn đốc, trả kết quả giải quyết các TTHC thuộc danh mục 1.291 thủ tục hành chính được Chủ tịch UBND tỉnh công bố. Thời gian đầu hoạt động, Trung tâm có 5 biên chế thuộc Văn phòng UBND tỉnh và 38 công chức, viên chức đến từ của 16 sở, ngành tỉnh. Do là đầu mối tập trung, nên khi cần giải quyết TTHC, người dân chỉ cần đến Trung tâm để thực hiện thay vì phải trực tiếp đến từng sở, ban, ngành riêng lẻ như trước đây.

Trung tâm đi vào hoạt động trong điều kiện chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục hành chính, từ khâu lấy số thứ tự giao dịch, bấm nút đánh giá mức độ hài lòng của người dân, hệ thống camera giám sát,... Quá trình hoạt động, Trung tâm phối hợp với các sở, ngành tỉnh niêm yết công khai, kịp thời, đầy đủ, rõ ràng các quy định, thủ tục hành chính; về mức thu phí, lệ phí và thời gian giải quyết các loại công việc; qui trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trách nhiệm của các bộ phận, tổ chức, cá nhân liên quan. Bên cạnh đó, Trung tâm còn thực hiện công khai

số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử, phần mềm đánh giá, phiếu đánh giá, phiếu góp ý... để tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân. Để đảm bảo trả kết quả giải quyết TTHC nhanh chóng và đúng hạn, Trung tâm đã đẩy mạnh việc giải quyết một số TTHC ở mức độ 3 và mức độ 4 theo quy định; thực hiện hợp đồng với Bưu điện tỉnh để chuyển phát 4 chuyển trong một ngày làm việc các văn bản, hồ sơ TTHC từ Trung tâm đến các sở, ngành và ngược lại, và cả trong trường hợp gấp cần giải quyết, trả kết quả trong ngày. Trường hợp cần thiết thì cá nhân, tổ chức có thể yêu cầu Bưu điện thực hiện dịch vụ trả kết quả giải quyết TTHC tại nhà. Bên cạnh đó, để đảm bảo hoạt động hiệu quả, lãnh đạo Trung tâm thường xuyên theo dõi, đôn đốc thực hiện tốt Quy chế tổ chức và hoạt động cũng như Nội quy làm việc của Trung tâm; Quy chế phối hợp giữa Trung tâm với các sở, ngành tỉnh; định kỳ hàng quý, Trung tâm báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động và thông báo cho các sở, ngành khi có vướng mắc phát sinh liên quan đến việc thực hiện quy chế phối hợp.

Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, kiêm Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Phạm Thị Trinh, cho biết: “Sau 6 tháng hoạt động, đến nay Trung tâm dần đi vào nề nếp, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Trung tâm tiếp tục phối hợp các sở, ngành triển khai thực hiện tốt Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm và Quy chế phối hợp giữa Trung tâm với các sở, ngành tỉnh trong giải quyết TTHC. Việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm được thực hiện nhanh gọn, giúp giảm chi phí, phiền hà cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ giải quyết hồ sơ; số hồ sơ trả đúng hạn, trước hạn chiếm tỷ lệ cao với 99,7%

trên tổng số hồ sơ đã giải quyết. Cơ sở vật chất đáp ứng đầy đủ, trang thiết bị hiện đại góp phần tạo sự hài lòng cho người dân khi đến giao dịch”. Cùn theo đồng chí Phạm Thị Trinh, một điều đáng mừng là đội ngũ công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm đều có thái độ phục vụ tốt, tác phong chuyên nghiệp, sẵn sàng hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn của đơn vị giải quyết TTHC để trả kết quả cho người dân đúng hạn hoặc trước hạn. Bên cạnh đó, hầu hết các sở, ngành cập nhật kịp thời các TTHC được ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung lên hệ thống phần mềm Một cửa; Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên theo dõi, giải quyết vướng mắc liên quan đến lỗi kỹ thuật của phần mềm, giúp việc tiếp nhận xử lý và trả kết quả hồ sơ được thực hiện nhanh chóng. Với những kết quả trên, sau 6 tháng hoạt động, Trung tâm nhận được 5.841 ý kiến đánh giá của tổ chức, cá nhân đến giao dịch tại Trung tâm thông qua máy đánh giá mức độ hài lòng; trong đó, có 99,7 % tổ chức, cá nhân hài lòng với dịch vụ và thái độ phục vụ của nhân viên tại Trung tâm.

Có thể nói, với việc thực hiện tốt phương châm công khai, minh bạch, không phiền hà, không tiêu cực, giải quyết đúng quy định, lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân làm mục tiêu phục vụ, nên sau những tháng đầu tiên đi vào hoạt động, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã cơ bản đạt được những thành quả quan trọng bước đầu. Kết quả đạt được cũng chính là sự khẳng định cho những quyết tâm của tỉnh đã đi đúng hướng nhằm tạo ra bước đột phá trong cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hướng tới xây dựng chính quyền điện tử. □

Xã Hậu Thạnh:

NÔNG DÂN CHUNG SỨC XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

QUỐC THIÊN

Sau nhiều năm nỗ lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới, bộ mặt vùng quê xã Hậu Thạnh đã có nhiều tiến bộ rõ rệt. Bên cạnh sự nỗ lực của hệ thống chính trị, kết quả trên còn ghi nhận sự đồng thuận, chung sức của các hộ hội viên nông dân tích cực tự nguyện hiến đất để làm đường giao thông. Đây được xem là tiềm lực quan trọng, là kinh nghiệm hữu ích để xã tiếp tục thực hiện thành công chương trình xây dựng nông thôn mới.

Giao thông thông suốt, thuận tiện là một trong những điều kiện quan trọng có tính quyết định để kinh tế - xã hội phát triển, nâng cao đời sống nhân dân. Xác định được điều này, nên trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy và UBND xã Hậu Thạnh, huyện Long Phú luôn chú trọng, tập trung nhiều giải pháp để hoàn thành tiêu chí về giao thông, trong đó coi trọng công tác tuyên truyền để toàn dân hiểu và cùng chung sức thực hiện. Đặc biệt, để công tác vận động đạt hiệu quả cao, đội ngũ cán bộ, đảng viên và hội viên cá đoàn thể chính trị - xã hội là những người tiên phong, tạo khí thế để người dân tự nguyện làm theo. Đây thực sự là giải pháp hữu hiệu, góp phần để nhiều tuyến đường trên địa bàn xã được hình thành và nâng cấp mở rộng, phục vụ tích cực cho nhu cầu đi lại của người dân, đồng thời tạo ra một hình ảnh mới mẻ cho Hậu Thạnh.

Đến xã Hậu Thạnh hôm nay, hình ảnh những con đường nhỏ hẹp, lầy lội trước đây đã dần được xóa bỏ, thay vào

đó là những con đường bê-tông bằng phẳng, sạch đẹp. Cảnh quan về một làng quê còn khó khăn hôm nào giờ đã thay đổi mới mẻ, mang màu sắc tươi sáng và đầy sức sống mới. Trên con đường chính dẫn ra cánh đồng lúa ở ấp Chùa Ông trước đây vốn là đường đất nhỏ hẹp, người dân khá vất vả mỗi khi đi làm đồng do bất tiện về giao thông, thì nay đã được thay bằng con đường bê-tông cứng cáp, thông thoáng rộng khoảng 5m, dài 500m, nối liền 3 ấp. Con đường mới không chỉ giúp người dân đi lại thuận tiện, mà còn giúp cho các loại xe cơ giới của nông dân dễ dàng đi vào tận ruộng, giúp hạt lúa của nông dân bán được dễ dàng và có giá hơn trước. Điều đặc biệt ở đây là con đường được hình thành chủ yếu trên đất canh tác của nông dân, do nông dân hiến tặng. Chủ tịch Hội Nông dân xã Hậu Thạnh - Nguyễn Thanh Đức, cho biết: “Thực hiện phong trào nông dân tham gia xây dựng nông thôn mới, Hội Nông dân xã cùng các đoàn thể tích cực tuyên truyền, vận động hội viên cùng tham gia hiến đất làm đường. Điều đáng mừng là qua

vận động, hầu hết hội viên nông dân đều nhận thức được người dân là chủ thể xây dựng nông thôn mới nên nhất trí hiến một phần ruộng để làm đường giao thông nông thôn”. Đơn cử như nông dân Nguyễn Văn Bình, ở ấp Chùa Ông, người đã hiến tặng cho xã hơn 2.000m² đất để làm đường nhưng rất phấn khởi khi nói về việc làm của mình: “Hơn 2 năm trước, chính quyền có chủ trương mở đường để nông thôn phát triển. Khi được vận động, tôi và gia đình thấy đây là chủ trương thiết thực, mang lại lợi ích chung cho địa phương, trong đó có nông dân nên đồng tình ủng hộ. Tuy đất đai bớt đi, nhưng gia đình thấy rất vui vì đã làm một việc có ý nghĩa cho xã hội”.

Ông Nguyễn Văn Bình cho biết thêm, khi người dân hiến đất để nhà nước đầu tư kinh phí làm đường thì đối tượng hưởng lợi chính là người dân, nên không chỉ bản thân ông hiến đất mà ông còn vận động con rể và cả người dân xung quanh cùng tham gia. Đặc biệt, với những hội viên nông dân uy tín, hay những cán bộ, đảng viên một khi đi tiên phong trong các phong trào xây dựng nông thôn mới thì sẽ tạo được sức lan tỏa rất lớn. Cùng chia sẻ về điều này, anh Trần Văn Nua, ở ấp Ngọn phấn khởi nói: “Bản thân tôi là đảng viên đang công tác tại Trạm Y tế xã nên khi biết chủ trương của UBND xã tôi đã tự nguyện hiến 500m² đất để chính quyền địa phương làm đường. Nhờ mỗi hộ đóng góp một ít nên hiện nay con đường ở ấp Phố đã thẳng tắp, người dân đi lại thuận tiện hơn rất nhiều, nhất là việc sản xuất của nông dân”.

Chủ tịch UBND xã Hậu Thạnh - Huỳnh Kim Cung, cho biết: Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, thời gian qua, toàn xã có 32 hộ hiến đất vườn, ruộng để xây dựng đường giao thông nông thôn với tổng diện tích gần 7.000m², trị giá khoảng

750 triệu đồng. Nhờ đó, tiêu chí số 2 về giao thông ngày càng được hoàn thiện và UBND xã đang làm thủ tục để được công nhận hoàn thành tiêu chí này. Để phát huy các nguồn lực cùng tham gia xây dựng nông thôn mới, thời gian tới, hiện UBND xã đang tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền để ngày càng có nhiều người dân hiểu và tham gia xây dựng nông thôn ngày thêm khởi sắc, để nông thôn xã Hậu Thạnh ngày thêm phát triển, văn minh.

Phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới là một trong ba phong trào trọng tâm của Hội Nông dân huyện Long Phú. Để phong trào đạt hiệu quả, các cấp hội nông dân huyện đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên nông dân cùng chung tay thực hiện. Theo đó, đã có nhiều hội viên, nông dân trên địa bàn huyện đóng góp kinh phí và ngày công lao động để xây dựng hạ tầng giao thông. Chỉ tính riêng trong 6 tháng đầu năm nay, các cấp hội nông dân của huyện đã vận động xây dựng được 2 cầu nông thôn ở xã Tân Hưng và xã Phú Hữu. Ngoài ra, các xã, thị trấn còn vận động hội viên nông dân tham gia phát quang làm thông thoáng, sạch sẽ đường giao thông, trồng hoa kiểng, đắp lề, nâng cấp đường, cùng đóng góp để kéo điện thực hiện tuyến đường “thấp sáng làng quê”...

Xây dựng nông thôn mới là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, đòi hỏi phải có sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị. Với vai trò của mình, các cấp hội nông dân đã chủ động triển khai thực hiện những nội dung, những việc làm cụ thể và mang lại hiệu quả thiết thực. Qua đó, góp phần khơi dậy và phát huy tiềm năng, thế mạnh của hội viên, nông dân, góp phần quan trọng cùng chính quyền địa phương hoàn thiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. □

NHIỀU ƯU ĐÃI VỀ THUẾ CHO DOANH NGHIỆP

HẢI HÀ

Với quyết tâm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, thời gian qua, tỉnh đã đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, mời gọi các nhà đầu tư lớn đến đầu tư tại Sóc Trăng. Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Chuyện đã khẳng định: “Tỉnh ủy, UBND tỉnh khẳng định sẽ luôn đồng hành cùng với doanh nghiệp trong quá trình phát triển. Chúng tôi cam kết sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất để nâng cao khả năng cạnh tranh cho doanh nghiệp sẵn sàng gia nhập thị trường”.

Từ những quyết tâm của tỉnh, tình hình xúc tiến, thu hút đầu tư có sự chuyển biến tích cực. Trong 7 tháng đầu năm nay, tỉnh đã tiếp và làm việc với 111 lượt nhà đầu tư, tăng 35% so cùng kỳ; đồng thời chấp thuận chủ trương đầu tư cho 7 dự án, (gồm 4 dự án điện gió, 1 dự án đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, 1 dự án đầu tư bệnh viện và 1 dự án đầu tư cửa hàng xăng dầu), tăng 1 dự án so cùng kỳ, với tổng vốn đầu tư 5.247 tỷ đồng (tăng gấp 2,5 lần so cùng kỳ).

Xác định thu hút đầu tư là giải pháp then chốt, là đòn bẩy thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, nên thời

Tại Sóc Trăng, ưu đãi về thuế cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư là một trong những chính sách nhằm thu hút đầu tư. Thời gian qua, chính sách này đã cho tỉnh nhiều kết quả quan trọng đối với công tác xúc tiến đầu tư, làm “đòn bẩy” để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

gian qua, tỉnh đã thực hiện nhiều chính sách ưu đãi thu hút đầu tư của Trung ương. Đặc biệt là tỉnh đã nỗ lực xây dựng những cơ chế, chính sách để khuyến khích doanh nghiệp đến đầu tư trên cơ sở vẫn đảm bảo nguồn thu ngân sách. Từ năm 2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 11-8-2016 Quy định chính sách ưu đãi về tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Theo đó, đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất để thực hiện các dự án xã hội hóa tại các đô thị thuộc các huyện, thị xã của tỉnh,

các tổ chức, cá nhân sẽ được miễn toàn bộ tiền thuê đất trong suốt thời gian thuê. Riêng tại TP.Sóc Trăng, các tổ chức, cá nhân được miễn tiền thuê đất 25 năm và giảm 50% tiền thuê đất cho các năm còn lại đối với các dự án xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục đào tạo và dạy nghề. Ngoài ra, các tổ chức, cá nhân cũng được miễn tiền thuê đất 15 năm và giảm 30% tiền thuê đất cho các năm còn lại đối với các dự án xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, văn hóa, thể dục - thể thao, môi trường và giám định tư pháp.

Từ các chính sách ưu đãi của tỉnh, các doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng được hưởng thêm các chính sách ưu đãi của tỉnh khi Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 10-7-2018 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được ban hành. Theo nghị quyết này, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh sẽ được hỗ trợ nhiều hoạt động như: đăng ký thành lập doanh nghiệp; thực hiện thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán, lệ phí môn bài; hỗ trợ tiếp cận thông tin phục vụ sản xuất kinh doanh; nâng cao năng lực quản trị cho chủ doanh nghiệp và đào tạo nghề cho lao động tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa; tiếp cận tín dụng, vốn đầu tư; kết nối, mở rộng thị trường, xúc tiến thương mại.

Bên cạnh chính sách ưu đãi dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, cũng vào ngày 10-7-2018, HĐND tỉnh còn ban hành Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh. Với nghị quyết này, khi thực hiện dự án ưu tiên thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh, nhà đầu tư được hỗ trợ 50% chi phí lập dự án đầu tư, tối đa

250 triệu đồng/dự án. Nhà đầu tư được trưng bày, giới thiệu sản phẩm của dự án đầu tư ở gian hàng của tỉnh tại các hội chợ, hội thảo trong và ngoài nước, thời gian hỗ trợ không quá 3 năm sau khi dự án hoàn thành đi vào hoạt động. Hỗ trợ 50% chi phí quảng cáo sản phẩm mới theo quy định của pháp luật về quảng cáo trên Báo Sóc Trăng và Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng, mức hỗ trợ tối đa không quá 30 triệu đồng/năm và thời gian hỗ trợ không quá 3 năm. Ngoài ra, nhà đầu tư có nhu cầu đào tạo nghề cho lao động có hộ khẩu thường trú tại tỉnh trước khi tuyển dụng thì được hỗ trợ một phần tiền học phí sau khi người lao động đã làm việc cho dự án tối thiểu 6 tháng với mức hỗ trợ đào tạo nghề từ 40 - 60% tiền học phí. Riêng các dự án đặc biệt ưu tiên thu hút đầu tư, nhà đầu tư cũng được hưởng các chính sách trên và còn được giao đất, cho thuê đất đã giải phóng mặt bằng; hỗ trợ san lấp mặt bằng với cao độ bằng với mặt đường giao thông gần nhất; hỗ trợ đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông; cấp, thoát nước đến hàng rào dự án; hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng trạm hạ thế điện theo thiết kế, dự toán và quyết toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tối đa 2 tỷ đồng/dự án.

Có thể nói, cùng với nỗ lực cải cách thủ tục hành chính, việc áp dụng các chính sách ưu đãi về thuế phù hợp với thực tiễn của địa phương sẽ tạo ra những tác động tích cực đối với thu hút đầu tư của tỉnh. Qua đó tạo thêm cơ hội cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh đúng quy định, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. □

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật

SONG MINH

Xác định tầm quan trọng của công tác tổ chức thi hành pháp luật, thời gian qua, tỉnh Sóc Trăng đã đẩy mạnh thực hiện theo dõi thi hành pháp luật, đồng thời nỗ lực thực hiện Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018 - 2022”, do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Tính từ 1-10-2017 đến 31-5-2019, trên địa bàn tỉnh đã ban hành 217 văn bản. Trong đó, HĐND tỉnh và UBND tỉnh ban hành 88 văn bản quy phạm pháp luật gồm 62 quyết định và 26 nghị quyết; cấp huyện và cấp xã ban hành 80 nghị quyết và 49 quyết định.

Cùng với sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp, công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh từng bước đi vào nề nếp; nội dung, hình thức và trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật được đảm bảo đúng quy trình, quy định. Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân được kiểm tra chặt chẽ. Từ tháng 10-2017 đến nay, các cơ quan đã thực hiện 176 cuộc thanh tra hành chính, thanh tra trách nhiệm, thanh tra kinh tế - xã hội, thanh tra phòng, chống tham nhũng...; tiếp nhận và xử lý 8 đơn tố cáo, 88 đơn khiếu nại, 171

đơn kiến nghị, phản ánh. Qua đó, đã kịp thời xử lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân cũng như đảm bảo trật tự trên địa bàn.

Bên cạnh đó, để đẩy mạnh hơn nữa công tác này, ngày 15-6-2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND về triển khai thực hiện Quyết định số 242/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018 - 2022”. Trong đó, tập trung thực hiện các nội dung cơ bản gồm: Xây dựng và hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật; đổi mới công tác tổ chức thi hành pháp luật, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, sự hướng dẫn đôn đốc của sở tư pháp, các cơ quan, đơn vị đã quan tâm sâu sát trong công tác theo dõi thi hành pháp luật,

tạo điều kiện thuận lợi để việc thực hiện đề án đạt kết quả tốt nhất trong từng ngành, từng lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của mình. Qua quá trình kiểm tra, kiểm soát tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn nếu phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp thực tiễn, chồng chéo, mâu thuẫn UBND đã kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo chấn chỉnh cũng như kiến nghị Trung ương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Đối với việc đổi mới tổ chức thi hành pháp luật cũng được quan tâm thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm tra liên ngành trong các lĩnh vực.

Đặc biệt, điểm nổi bật trong việc đổi mới tổ chức thi hành pháp luật là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Từ năm 2018 đến nay, tỉnh đã xây dựng và đưa vào vận hành chuyên mục “Thu thập thông tin thi hành pháp luật” trên cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp và Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh nhằm mục đích đa dạng hình thức và kịp thời thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật do cá nhân, cơ quan, tổ chức cung cấp. Cùng với đó, Sở Tư pháp đã xây dựng và đưa vào vận hành chuyên mục “Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính” trên cổng thông tin điện tử thành một dữ liệu thống nhất nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức và tổ chức, cá nhân dễ dàng truy cập, tìm kiếm các văn bản liên quan. Bên cạnh đó, tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cấp huyện, xã luôn tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật, thông qua các phần mềm ứng dụng chuyên ngành; thành

lập trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Tuy nhiên, việc thực hiện theo dõi thi hành pháp luật của tỉnh cũng còn một số khó khăn, hạn chế như: Nguồn nhân lực để thực hiện công tác này chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao; kinh phí chưa được đảm bảo; một số địa phương thực hiện báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa phản ánh đúng những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn; ý thức chấp hành pháp luật của một số tổ chức, cá nhân chưa cao, vì mục đích lợi nhuận mà vi phạm pháp luật; tình hình vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực hình sự, dân sự, hành chính còn cao. Để khắc phục những hạn chế này, tỉnh đã kiến nghị Bộ Tư pháp tăng cường công tác tổ chức tập huấn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật; trong đó chú trọng hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ kiểm tra, điều tra, khảo sát, thu thập thông tin về các lĩnh vực trọng tâm liên ngành. Đồng thời, sớm hoàn thiện cơ sở pháp lý về theo dõi thi hành pháp luật và tiêu chí đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật để các cơ quan, địa phương căn cứ thực hiện đánh giá thống nhất, đồng bộ.

Có thể nói, công tác theo dõi thi hành pháp luật là một lĩnh vực khá rộng lớn và không kém phần phức tạp. Vì vậy, để công tác này đạt hiệu quả ngày càng cao hơn thì rất cần có sự tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương. Đối với cấp ủy đảng và chính quyền các cấp, các ngành cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị để có sự chủ động thực hiện nhiệm vụ; tăng cường trao đổi kinh nghiệm, khó khăn, vướng mắc để công tác này đạt được hiệu quả cao nhất. □